

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO**

THÔNG TIN TỔNG HỢP

BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT

Số 4 – Tháng 7, năm 2011

**Chuyên đề: ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TRÌNH ĐỘ CAO
TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO**

Hà Nội – Tháng 7/2011

ĐÀO TẠO CÁN BỘ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT

Trung tâm Thông tin

Thể dục thể thao

36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội

Tel: (043) 747 2958

Fax: (043) 747 1981

Email: banbientap@tdtt.gov.vn

Website: www.tdtt.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung

Giám đốc – Tổng Biên tập Trang tin điện tử
TDTTVN

ĐÀM QUỐC CHÍNH

Ban biên tập

LÝ ĐỨC THÙY (Trưởng ban)

VŨ VĂN ANH

ĐOÀN ANH THU

Kỹ thuật – Trình bày

TRẦN PHƯƠNG NGỌC

Với sự cộng tác của

VŨ VĂN ANH

HÀ KIM TUYẾN

ĐÀM THANH XUÂN

TRẦN PHƯƠNG NGỌC

TRẦN THANH MAI

TRẦN NHÃ NAM

BĂNG TÂM

NGÔ THỊNH HƯỜNG

ĐỖ TRẦN ĐÔNG

NGUYỄN NGỌC CHÂU

Mục lục

* * *

Phần 1: Một số khái niệm về nguồn nhân lực và phương pháp đánh giá nguồn nhân lực.....3

Phần 2: Chính sách đào tạo nhân lực trình độ cao của một số quốc gia trên thế giới.....16

Hoa Kỳ.....17

Úc.....29

Singapore.....41

New Zealand.....50

Canada.....56

Indonesia.....60

Đài Loan.....61

Phần 3: Hệ thống chứng chỉ dành cho đào tạo nhân sự trình độ cao tại các Liên đoàn quốc tế.....62

Phần 1: MỘT SỐ KHÁI NIỆM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ NGUỒN NHÂN LỰC

Nguồn nhân lực và phương pháp đánh giá nguồn nhân lực

* * *

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công hay không thành công trong phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia do vậy tất cả các nước trên thế giới đều quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực. Để phát triển nguồn nhân lực cần thực hiện nhiều biện pháp khác nhau trong đó có việc nghiên cứu đánh giá nguồn nhân lực với các nội dung như chất lượng, cơ cấu, kết quả lao động v.v. tùy theo mục đích, yêu cầu mà việc đánh giá phải đáp ứng. Để việc đánh giá được thực hiện một cách khoa học, chuẩn xác từ đó đưa lại những kết quả tích cực có thể dự kiến trước, các nhà nghiên cứu đã đưa ra các phương pháp khác nhau về vấn đề này. Bài viết này sẽ chuyển đến bạn đọc những thông tin khoa học xoay quanh chủ đề nêu trên.

I. Nhận thức về nguồn nhân lực

1. Thuật ngữ nguồn nhân lực (human resources) xuất hiện vào thập niên 80 của thế kỷ XX khi mà có sự thay đổi căn bản về phương thức quản lý, sử dụng con người trong kinh tế lao động. Nếu như trước đây phương thức quản trị nhân viên (personnel management) với các đặc trưng coi nhân viên là lực lượng thừa hành, phụ thuộc, cần khai thác tối đa sức lao động của họ với chi phí tối thiểu thì từ những năm 80 đến nay với phương thức mới, quản lý nguồn nhân lực (human resources management) với tính chất mềm dẻo hơn, linh hoạt hơn, tạo điều kiện tốt hơn để người lao động có thể phát huy ở mức cao nhất các khả năng tiềm tàng, vốn có của họ thông qua tích lũy tự nhiên trong quá trình lao động phát triển.

Có thể nói sự xuất hiện của thuật ngữ "nguồn nhân lực" là một trong những biểu hiện

cụ thể cho sự thắng thế của phương thức quản lý mới đối với phương thức quản lý cũ trong việc sử dụng nguồn lực con người.

2. Có khá nhiều những định nghĩa khác nhau về "nguồn nhân lực" chẳng hạn như:

- Nguồn nhân lực là nguồn lực con người của những tổ chức (với quy mô, loại hình, chức năng khác nhau) có khả năng và tiềm năng tham gia vào quá trình phát triển của tổ chức cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, khu vực, thế giới (1). Cách hiểu này về nguồn nhân lực xuất phát từ quan niệm coi nguồn nhân lực là nguồn lực với các yếu tố vật chất, tinh thần tạo nên năng lực, sức mạnh phục vụ cho sự phát triển nói chung của các tổ chức;

- Trong báo cáo của Liên hợp quốc đánh giá về những tác động của toàn cầu hoá đối với nguồn nhân lực đã đưa ra định nghĩa nguồn nhân lực là trình độ lành nghề, kiến thức và năng lực thực có thực tế cùng với những năng lực tồn tại dưới dạng tiềm năng của con người. Quan niệm về nguồn nhân lực theo hướng tiếp cận này có phần thiên về chất lượng của nguồn nhân lực. Trong quan niệm này, điểm được đánh giá cao là coi các tiềm năng của con người cũng là năng lực khả năng để từ đó có những cơ chế thích hợp trong quản lý, sử dụng. Quan niệm về nguồn nhân lực như vậy cũng đã cho ta thấy phần nào sự tán đồng của Liên hợp quốc đối với phương thức quản lý mới;

- Nguồn nhân lực là tổng thể các yếu tố bên trong và bên ngoài của mỗi cá nhân bảo đảm nguồn sáng tạo cùng các nội dung khác cho sự thành công, đạt được mục tiêu của tổ chức (2).

Tuy có những định nghĩa khác nhau tùy theo góc độ tiếp cận nghiên cứu nhưng điểm chung mà ta có thể dễ dàng nhận thấy qua các định nghĩa trên về nguồn nhân lực là:

- Số lượng nhân lực. Nói đến nguồn nhân lực của bất kỳ một tổ chức, một địa phương hay một quốc gia nào câu hỏi đầu tiên đặt ra là có bao nhiêu người và sẽ có thêm bao

nhiều nữa trong tương lai. Đây là những câu hỏi cho việc xác định số lượng nguồn nhân lực. Sự phát triển về số lượng nguồn nhân lực dựa trên hai nhóm yếu tố bên trong (ví dụ: nhu cầu thực tế công việc đòi hỏi phải tăng số lượng lao động) và những yếu tố bên ngoài của tổ chức như sự gia tăng về dân số hay lực lượng lao động do di dân;

- Chất lượng nhân lực. Chất lượng nhân lực là yếu tố tổng hợp của nhiều yếu tố bộ phận như trí tuệ, trình độ, sự hiểu biết, đạo đức, kỹ năng, sức khỏe, thẩm mỹ.v.v... của người lao động. Trong các yếu tố trên thì trí lực và thể lực là hai yếu tố quan trọng trong việc xem xét đánh giá chất lượng nguồn nhân lực;

- Cơ cấu nhân lực. Cơ cấu nhân lực là yếu tố không thể thiếu khi xem xét đánh giá về nguồn nhân lực. Cơ cấu nhân lực thể hiện trên các phương diện khác nhau như: cơ cấu trình độ đào tạo, giới tính, độ tuổi.v.v... Cơ cấu nguồn nhân lực của một quốc gia nói chung được quyết định bởi cơ cấu đào tạo và cơ cấu kinh tế theo đó sẽ có một tỉ lệ nhất định nhân lực. Chẳng hạn như cơ cấu nhân lực lao động trong khu vực kinh tế tư nhân của các nước trên thế giới phổ biến là 5 - 3 - 1 cụ thể là 5 công nhân kỹ thuật, 3 trung cấp nghề và 1 kỹ sư; đối với nước ta cơ cấu này có phần ngược là tức là số người có trình độ đại học, trên đại học nhiều hơn số công nhân kỹ thuật (3). Hay cơ cấu nhân lực về giới tính trong khu vực công của nước ta cũng đã có những biểu hiện của sự mất cân đối (4).

Tóm lại, nguồn nhân lực là khái niệm tổng hợp bao gồm các yếu tố số lượng, chất lượng và cơ cấu phát triển người lao động nói chung cả ở hiện tại cũng như trong tương lai tiềm năng của mỗi tổ chức, mỗi địa phương, mỗi quốc gia, khu vực và thế giới.

II. Phương pháp đánh giá

1. Phương pháp đánh giá nguồn nhân lực là những cách thức, biện pháp khác nhau được sử dụng trên cơ sở những chỉ tiêu, chỉ số nhất định để từ đó có những nhận xét, kết luận về số lượng, chất lượng, cơ cấu nguồn nhân lực hiện có cũng như khả năng

sẽ có trong tương lai dự định. Theo phương pháp quản lý nguồn nhân lực mới, lấy con người làm trung tâm thì để đánh giá nguồn nhân lực các nhà quản lý cần dựa trên hệ các chỉ số như:

- Mục tiêu, mức độ đạt được mục tiêu của tổ chức cũng như của các cá nhân thành viên của tổ chức và các biện pháp, cách thức đã thực hiện để đạt mục tiêu đề ra. Chỉ số này được các nhà khoa học gọi là chỉ số mục tiêu (index of objective point). Theo chỉ số này các tổ chức phải đặt ra mục tiêu phát triển và mỗi cá nhân trong tổ chức cũng đặt ra mục tiêu phát triển và thực hiện để trên cơ sở đó thực hiện việc đánh giá;

- Chỉ số công việc (index of job). Chỉ số này được hình thành trên cơ sở sự phân tích công việc (job analysis) theo đó có bảng mô tả công việc với các chỉ số căn bản như nhiệm vụ (task), chức trách (responsibility), yêu cầu của công việc (demand of job). Khi đánh giá nhà quản lý sẽ sử dụng các chỉ số để đánh giá mức độ hoàn thành công việc của nhân viên từ đó đưa ra kết luận;

- Chỉ số bổ sung (additional index). Các chỉ số này bao gồm tinh thần trách nhiệm, tính chấp hành kỷ luật, phong cách hành động.v.v... nói chung so với các chỉ số mục tiêu và công việc thì các chỉ số này tính xác định hạn chế hơn do vậy chúng được xếp vào hệ các chỉ số bổ sung.

2. Ngoài các chỉ số đánh giá, khi đánh giá nguồn nhân lực còn phải bảo đảm các yêu cầu của việc đánh giá đó là:

- Tính phù hợp. Tính phù hợp thể hiện trên nhiều phương diện khác nhau như sự phù hợp giữa các chỉ số đánh giá với mục tiêu trong mỗi tổ chức hoặc mối liên hệ giữa công việc đã được xác định thông qua phân tích công việc với các chỉ số đánh giá được thiết kế trong phiếu đánh giá.v.v...;

- Tính nhạy cảm. Tính nhạy cảm đòi hỏi hệ thống đánh giá phải có những công cụ đo lường chuẩn xác các mức độ khác nhau của sự hoàn thành công việc hay không hoàn thành công việc, tức là đạt được hay không đạt được mục tiêu;

- Tính tin cậy. Thể hiện sự nhất quán của các đánh giá trong toàn bộ quá trình đánh giá cho dù chúng được thực hiện với phương pháp nào. Tức là hệ thống đánh giá phải bảo đảm sao cho đối với mỗi đối tượng đánh giá thì kết quả đánh giá của các chủ thể đánh giá khác nhau phải thống nhất về cơ bản;

- Tính được chấp nhận. Tính này thể hiện và cũng đặt ra đòi hỏi với hệ thống đánh giá mà trong đó các chỉ số đánh giá phải được đối tượng đánh giá chấp nhận, tức là thuyết phục được họ;

- Tính thực tiễn. Thể hiện ở việc các phương pháp đánh giá phải khả thi với những công cụ đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện không chỉ với đối tượng đánh giá mà cả với nhà quản lý;

- Tính không lỗi. Đánh giá nguồn nhân lực là hoạt động của con người do vậy thường hay gặp phải các lỗi như: thiên vị, xu hướng trung bình, thái cực, định kiến, ảnh hưởng của các sự kiện gần nhất.v.v.... để tránh các lỗi này các nhà khoa học đã nghiên cứu và đưa ra yêu cầu về tính không lỗi của hệ thống đánh giá.

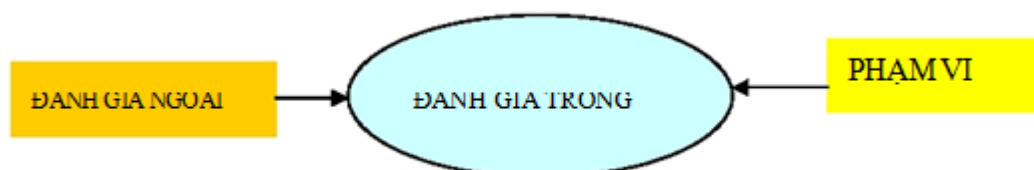
3. Theo sự nghiên cứu thống kê của chúng tôi thì có nhiều phương pháp khác nhau được sử dụng trong đánh giá nguồn nhân lực. Do khuôn khổ của bài viết nên chỉ có thể nêu khái quát một số phương pháp sau:

- Đánh giá theo phương pháp "internal evaluation" - đánh giá trong và "exterior evaluation" - đánh giá ngoài. Thực chất đây là cách đánh giá dựa trên các giác độ tiếp cận khác nhau theo phạm vi của đối tượng đánh giá từ chủ thể đánh giá. Đánh giá trong là sự tự đánh giá (ví dụ: một tổ chức xem xét đánh giá về chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức mình - trong trường hợp này tổ chức đó vừa là chủ thể đánh giá vừa là đối tượng đánh giá và do vậy là đánh giá trong).

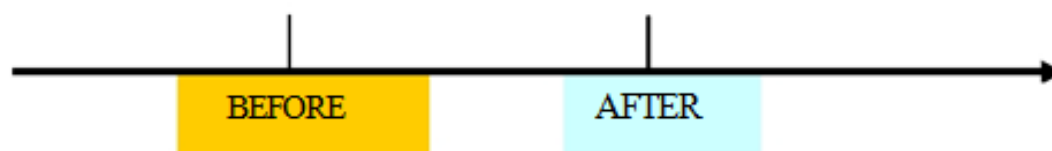
Đánh giá ngoài khác với đánh giá trong ở chỗ chủ thể đánh giá không cùng là đối tượng đánh giá (ví dụ: tổ chức cấp trên đánh giá chất lượng nguồn nhân lực các tổ chức cấp dưới). Phương pháp này được đề xướng, thực hiện vào thập niên 80 của thế

kỷ XX và cho đến nay được sử dụng khá phổ biến ở các nước trên thế giới trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

Các tác giả đề xướng phương pháp này là một số nhà khoa học ở châu Âu mà tiêu biểu là P. Fasella nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Nghiên cứu khoa học châu Âu. Có thể tạm thời mô hình hoá phương pháp này như sau:



- Đánh giá theo phương pháp "before - and - after" – trước và sau. Theo phương pháp này, đối tượng đánh giá được xem xét ở các thời điểm khác nhau trên một chuỗi thời gian (time series). Ví dụ: chất lượng nguồn nhân lực của một tổ chức đã được nâng cao hơn trước sau khi tổ chức đó áp dụng các biện pháp cải thiện chất lượng nguồn nhân lực. Phương pháp này thường được sử dụng đồng thời với một số phương pháp khác như so sánh, đối chiếu.v.v... trong đó chuỗi thời gian được sử dụng với các phân tích, đối chiếu, so sánh cắt ngang trên nhóm đối tượng. Có thể tạm thời mô hình hoá phương pháp này như sau:



Tác giả của phương pháp này là tiến sĩ K. Matthe người Đức, ông cho rằng trong phương pháp này có sự khác biệt giữa phân tích, tổng hợp với ý nghĩa là các phương pháp hỗ trợ cho việc thực hiện đánh giá.

Sự khác biệt thể hiện ở chỗ phân tích có thể sử dụng những bằng chứng từ các kết

quả thực hiện nhiệm vụ của đối tượng đánh giá để đưa ra các kết luận có tính rõ ràng với những căn cứ xác thực mà việc sử dụng phương pháp tổng hợp không có được. Ngược lại tổng hợp đưa lại cho chúng ta những đánh giá, nhận xét có tính khái quát nhưng lại mang đậm tính chủ quan của chủ thể đánh giá.

- Khác với P. Fasella và K. Matthé, Deleroix - nhà quản trị nhân lực Mỹ gốc Anh cho rằng việc đánh giá nguồn nhân lực của tổ chức cũng như việc đánh giá từng thành viên trong tổ chức là quá trình thường xuyên, liên tục và thâm nhập vào các hoạt động của đối tượng đánh giá do vậy "trong - ngoài" hay "trước - sau" đều không phải là những phương pháp tối ưu bởi vì cả hai phương pháp trên đều không đạt được đầy đủ các yêu cầu của quá trình đánh giá. Theo đó Deleroix đề xuất phương pháp đánh giá mới với các yêu cầu cụ thể như:

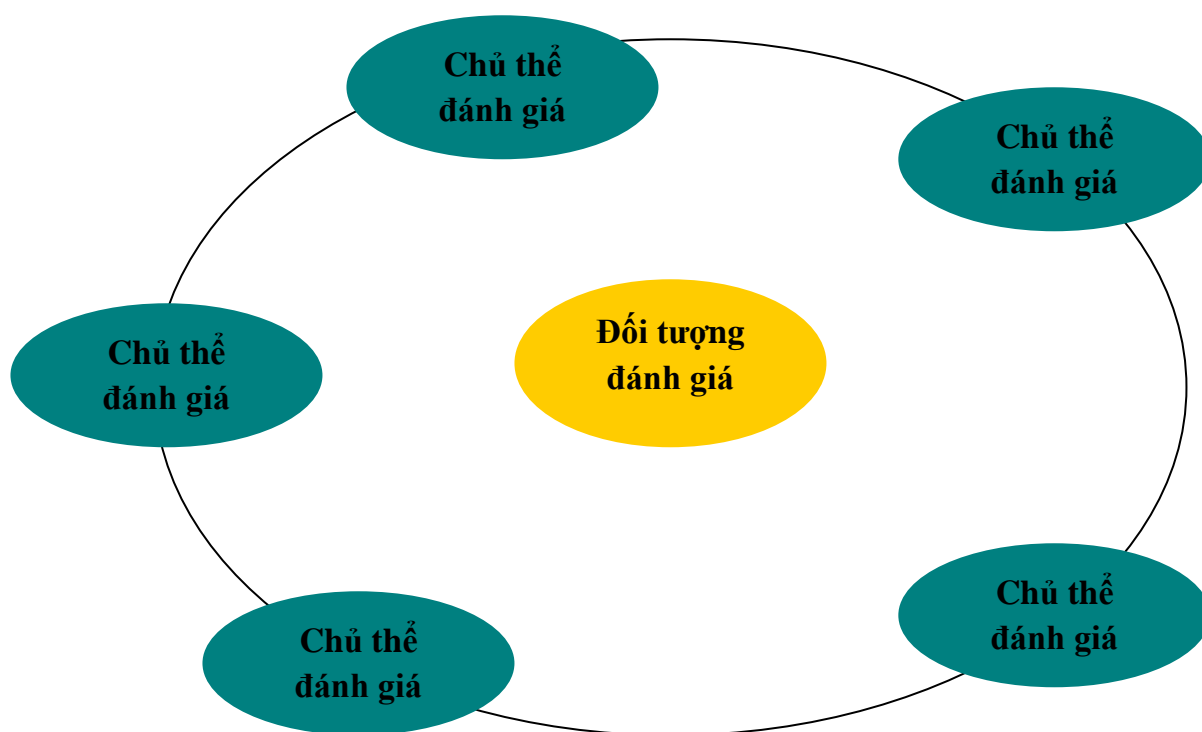
Tính thường xuyên, liên tục (có thể khoảng thời gian cho một chu kỳ đánh giá dài ngắn khác nhau nhưng phải là một chu trình có tính quy luật);

Tính thâm nhập (chủ thể đánh giá không chỉ nhận biết đối tượng qua những biểu hiện bên ngoài như số lượng, trạng thái hành động.v.v... mà thông qua các biểu hiện đó phải nhận biết được sát thực nhất bản chất, tính chất, nội dung các hoạt động mà đối tượng đánh giá thực hiện);

Tính đạt được mục tiêu của đối tượng đánh giá (một tổ chức hay một cá nhân khi thực hiện những hoạt động luôn hướng tới những mục tiêu nhất định và bản thân tính chất, mức độ của mục tiêu đã cho ta thấy tiềm năng cũng như năng lực của nguồn nhân lực. Mặt khác để đạt được mục tiêu cần phải áp dụng, thực hiện các biện pháp, nhiệm vụ nhất định. Thông qua đó ta có thể đánh giá được chất lượng nguồn nhân lực).

- Đánh giá tròn (round evaluation), còn được gọi với cái tên khác là đánh giá 360 độ. Phương pháp này được sử dụng khá phổ biến trong quản lý nguồn nhân lực ở khu vực tư của Mỹ và một số nước khác. Những người đề xướng cho phương pháp đánh giá này là George T.Milkovich và John W.Boudreau đều là những nhà nghiên cứu quản

trị nhân lực nổi tiếng của Mỹ, nêu luận đề với câu hỏi là nhà quản trị nhân lực làm thế nào để đánh giá đúng được nguồn nhân lực đang quản lý? Câu trả lời được lý giải như sau: Tính đúng đắn của các đánh giá phụ thuộc nhiều vào các thông tin chính xác mà nhà quản trị có được về hoạt động của nguồn nhân lực do mình quản lý và hơn ai hết những người trong tổ chức biết rõ và có thể cung cấp những thông tin tin cậy nhất cho việc đánh giá. Tuy nhiên bản chất của đánh giá là do con người thực hiện và vì vậy nó luôn mang tính chủ quan nên cần khắc phục bằng cách không tạo ra các cực lệch trong đánh giá. Theo cách đó chúng ta có được những chỉ số chung về đối tượng đánh giá. Như vậy, so với phương pháp đánh giá của do P. Fasella đại diện thì đánh giá vòng tròn có khả năng cao hơn trong việc khắc phục tính có lỗi trong đánh giá nguồn nhân lực. Có thể mô phỏng phương pháp này qua mô hình sau:



- Ngoài các phương pháp trên còn có những phương pháp khác như: đánh giá đồ họa, danh mục kiểm tra, sự kiện quan trọng, thang đo hành vi, so sánh.v.v...

III. So sánh, kết luận

Thông qua các nội dung khoa học đã trình bày ở trên cho chúng ta thấy đánh giá nguồn nhân lực là một trong số những vấn đề quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực. Đánh giá đúng, có những kế hoạch tốt thì sẽ phát triển có kết quả nguồn nhân lực, ngược lại sẽ cho kết quả "âm tính".

Từ các phương pháp đánh giá đã có, nhìn lại quá trình sử dụng ở nước ta chúng tôi thấy:

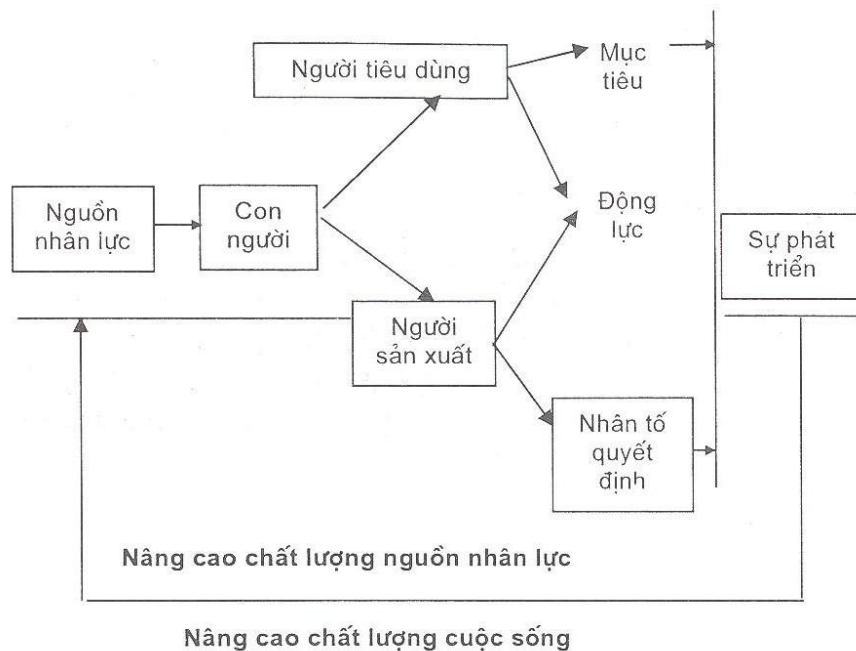
- Các tổ chức (kể cả tổ chức công và tổ chức thuộc khu vực kinh tế thị trường và xã hội dân sự) đều chưa khai thác, sử dụng hết các phương pháp trong đánh giá nguồn nhân lực; - Các phương pháp thường được sử dụng nhất là so sánh xếp hạng, phân phối bắt buộc theo chỉ tiêu %, bản tường thuật, nhận xét đánh giá, đánh giá đồ hoạ (thông qua các mẫu phiếu). Tuy nhiên chúng chưa được nhận thức và vận dụng một cách đúng đắn (ví dụ: sử dụng phương pháp đánh giá đồ hoạ đòi hỏi chúng ta phải có hệ thống các chỉ số đánh giá với tính quy chuẩn cao thể hiện trong phiếu đánh giá, thực tế các chỉ số hiện nay trong phiếu đánh giá của chúng ta còn nặng về định lượng, thiếu định tính và không bao phủ hết các đối tượng đánh giá. Hoặc ở phương pháp bản tường thuật thì chúng ta lại không tạo ra được mẫu chuẩn của bản tường thuật - thường thể hiện dưới dạng câu hỏi định sẵn do vậy không có được những thông tin chuẩn khi mà khả năng viết của đối tượng đánh giá bị hạn chế) vì thế đánh giá trở nên hình thức, hạn chế tác dụng, hiệu quả trong phát triển nguồn nhân lực.

Kế thừa và phát triển các thành tựu khoa học của thế giới không chỉ là yêu cầu mà còn là một trong những nhiệm vụ quan trọng mà chúng ta phải thực hiện trong phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Thiết nghĩ sẽ có nhiều ý kiến đồng thuận với kết luận này của tác giả bài viết./.

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

1. Nguồn nhân lực là mục tiêu, động lực và là nhân tố quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta

Quan hệ giữa nguồn nhân lực (con người) và sự phát triển kinh tế - xã hội có thể được tóm lược ở sơ đồ sau:



- Nguồn nhân lực là lợi thế và là nguồn lực chủ yếu nhất của sự phát triển kinh tế - xã hội nước ta.

+ Là nguồn lực to lớn nhất và quyết định nhất sự phát triển của đất nước. Nước ta là một nước lớn về nguồn nhân lực (xấp xỉ 40 triệu lao động vào năm 2000) - phát huy được nguồn nhân lực này là phát huy được yếu tố nội sinh lớn nhất.

+ Sự cần cù trong lao động, khả năng nắm bắt lý thuyết, kỹ năng và kỹ xảo cao, nhanh nhạy và giá nhân lực thấp là lợi thế to lớn của nguồn nhân lực nước ta.

+ Sự thông minh, sáng tạo của con người Việt Nam là nguồn phong phú phát triển nhân tài cho đất nước, một yếu tố vô cùng quan trọng cho sự phát triển khi mà loài người đang chuyển sang kỷ nguyên của trí tuệ.

2. Đòi hỏi phát triển nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH - HĐH) đất nước

Sự nghiệp đổi mới nói chung, sự nghiệp CNH-HĐH nói riêng đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với sự phát triển nguồn nhân lực.

2.1. Phải tạo ra một đội ngũ ngày càng đông đảo lao động trí tuệ có trình độ quản lý, chuyên môn kỹ thuật cao, có khả năng đảm nhiệm các chức năng quản lý ngày càng phức tạp và các phương pháp quản lý hiện đại, nắm bắt và phát triển các công nghệ hiện đại trong tất cả các lĩnh vực của sản xuất xã hội. Trong đội ngũ đó cần đặc biệt quan tâm đào tạo:

- Các nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ cùng với đội ngũ các nhà khoa học có trình độ cao hoạt động trong các trung tâm, viện nghiên cứu đầu ngành thuộc lĩnh vực quản lý và công nghệ.

- Các kỹ sư nắm bắt và điều khiển các công nghệ hiện đại, đặc biệt trong các ngành mũi nhọn và quan trọng của nền kinh tế quốc dân.

- Các nhà quản lý kinh doanh có năng lực cao về quản lý doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường, sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ và sự cạnh tranh trong khu vực và trên thế giới ngày càng gay gắt.

2.2. Một đội ngũ đông đảo công nhân kỹ thuật được đào tạo kỹ lưỡng, có chất lượng tay nghề cao. Các trung tâm công nghiệp, các cơ sở sản xuất với công nghệ

hiện đại và sự hiện đại hóa nền công nghiệp sẽ thu hút hàng triệu công nhân kỹ thuật được đào tạo ở các cơ sở dạy nghề thuộc hệ thống dạy nghề quốc gia.

2.3. Một đội ngũ những nhà huấn luyện đủ về số lượng, có chất lượng cao và phương pháp huấn luyện hiện đại để phát triển nguồn nhân lực quốc gia. Đây là lực lượng “máy cái” cần được phát triển trước một bước.

2.4. Một lớp người lao động có ý thức công dân cao, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và phong cách làm việc công nghiệp.

2.5. Một nguồn nhân lực có thể lực ngày càng cường tráng, đáp ứng được các công nghệ và quá trình hoạt động có công suất và tốc độ ngày càng cao.

Tóm lại, sự nghiệp CNH-HĐH đất nước đòi hỏi phải tạo ra những con người trí tuệ cao, thể lực cường tráng, đạo đức trong sáng và hoạt động tinh thần phong phú. Đó cũng chính là mục tiêu phát triển nguồn nhân lực nước ta đã được xác định trong các Nghị quyết của Đảng.

3. Những đặc điểm cơ bản của nguồn nhân lực Việt Nam và các vấn đề đặt ra

3.1. Việt Nam có nguồn nhân lực dồi dào và tăng nhanh

Việt Nam có nguồn nhân lực đứng thứ 12 trên thế giới và đứng thứ 2 ở khối ASEAN. Ở thập niên 90, nước ta có trên 30 triệu lao động và đến năm 2000 là khoảng 40 triệu. Do hậu quả của quá trình dân số trước đó nên từ nay đến các năm sau nguồn nhân lực nước ta vẫn tiếp tục tăng nhanh, xấp xỉ 3%/năm mặc dù tốc độ tăng dân số giảm nhiều.

3.2. Trình độ chuyên môn kỹ thuật thấp

Phần đông lao động nước ta là lao động thủ công, không qua đào tạo. Số người được đào tạo từ công nhân kỹ thuật trở lên chỉ mới chiếm trên 10% lao động xã hội.

3.3. Cơ cấu nguồn nhân lực Việt Nam còn lạc hậu, phần đông lao động ở nông nghiệp và nông thôn, so với thế giới còn rất lạc hậu, đặc biệt là so với các nước phát triển

Từ 3 đặc điểm cơ bản trên đặt ra các thách thức:

- Làm sao có thể giải quyết được việc làm, phát huy tiềm năng lao động xã hội khi mà nguồn nhân lực dồi dào, tăng nhanh trong một nước nghèo, kém phát triển, khả năng đầu tư rất hạn hẹp?

- Làm sao có thể phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp CNH-HĐH khi mà điểm xuất phát về chất lượng nguồn nhân lực rất thấp ở một nước nghèo kém phát triển, vốn đầu tư cho giáo dục - đào tạo hạn hẹp?

- Làm sao có thể tạo ra một sự chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo ra bước đột phá trong phân công lao động xã hội theo hướng tích cực trong khi trình độ công nghệ và năng lực lao động thấp kém kéo dài trong nông nghiệp và nông thôn?

Giải quyết được ba thách thức nói trên chính là nội dung định hướng vĩ mô trong quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực nước ta.

4. Một số vấn đề đặt ra trong quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực nước ta

Sự phát triển nguồn nhân lực đang đặt ra cho Nhà nước ta nhiều vấn đề trong hoạt động quản lý. Phần lớn các vấn đề có một phần liên quan đến các thách thức về phát triển nguồn nhân lực nước ta đã nêu trên. Sau đây là một số vấn đề nổi bật :

4.1. Chất lượng giáo dục và đào tạo còn bất cập, chưa đáp ứng được đòi hỏi phát triển nguồn nhân lực cho CNH-HĐH đất nước.

- Chất lượng giáo dục, đào tạo trong nước còn thấp.

- Chậm trễ trong việc đào tạo ở nước ngoài, chưa có quyết sách mạnh mẽ.

4.2. Cơ cấu nguồn nhân lực theo trình độ kỹ thuật chuyên môn và giữa các loại kỹ thuật, chuyên môn còn mất cân đối nghiêm trọng.

- Số công nhân kỹ thuật được đào tạo và sử dụng còn quá ít so với số cử nhân đại học, kỹ sư hiện có.

- Trong số có trình độ chuyên môn (trung học chuyên nghiệp, đại học) thì phần đông tập trung vào các lĩnh vực quản lý, kinh tế, tài chính, thương mại; tỷ trọng kỹ sư, nhân viên kỹ thuật còn thấp.

4.3. Thiếu một cơ chế, chính sách nhất quán về tuyển chọn và đào tạo, đãi ngộ nhân tài nhằm thực hiện mục tiêu của giáo dục, đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài.

4.4. Khan hiếm nguồn đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực trong khi sử dụng không có hiệu quả các nguồn lực hiện có và tình trạng thương mại hóa trong đào tạo.

4.5. Phẩm chất tâm lý - xã hội của phần đông lao động xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu của CNH-HĐH, thậm chí đạo đức, lối sống của một bộ phận lao động xã hội còn suy thoái.

Sưu tầm

Phần 2: CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TRÌNH ĐỘ CAO MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

Các chương trình đào tạo cán bộ và đội ngũ nhân sự ngành TDTT tại Hoa Kỳ

* * *

A. CÁC KHOÁ HỌC ĐÀO TẠO MÔN BẮN CUNG

1. Khoá học đào tạo Hướng dẫn viên (HDV) cơ bản

Khoá học kéo dài từ 8 – 12 giờ với mục đích dạy cách bắn cung, hầu hết đối tượng tham gia chương trình này là những người chưa từng bắn cung lần nào trước đó, đối với các HDV mới. Khóa học tập trung vào việc an toàn, thiết lập vùng an toàn, sử dụng và sửa chữa những thiết bị cơ bản cũng như dạy các bước cơ bản trong môn Bắn cung.

Các học viên tham gia khoá học đào tạo này sẽ được cấp chứng chỉ HDV cơ bản, chứng chỉ này có giá trị trong vòng 3 năm. Sau 3 năm, các HDV phải thi lại chứng chỉ hoặc tham gia khoá học HDV cơ bản.

Yêu cầu các học viên có độ tuổi tối thiểu là 15.

2. Khoá học đào tạo HDV trung cấp.

Khoá học kéo dài từ 16 - 20 giờ với mục đích giới thiệu các bước cơ bản trong môn Bắn cung, thiết lập phạm vi an toàn, sử dụng và sửa chữa các thiết bị, dụng cụ tập luyện cũng như biết các dụng cụ cần thiết, phù hợp cho các cung thủ. Khóa học cũng sẽ giúp các học viên biết cách dạy môn Bắn cung như thế nào và cách đào tạo HDV cơ bản.

Yêu cầu đối tượng tham gia khoá học phải có độ tuổi tối thiểu là 18 đã có kinh nghiệm trong môn Bắn cung hoặc có tham gia vào các chương trình, tổ chức về môn Bắn cung đồng thời phải là thành viên của Liên đoàn Bắn cung Mỹ.

Chứng chỉ của khoá học sẽ có giá trị trong 4 năm

3. Khoá học đào tạo HLV địa phương

Với mục đích giới thiệu phương pháp huấn luyện, quy trình/ kế hoạch trong công tác huấn luyện, cách thức chuẩn bị cho trận đấu, các dụng cụ, thiết bị tập luyện cũng như hệ thống đào tạo quốc gia, khoá học sẽ giúp cho học viên có thể trở thành HLV địa phương. Khoá học kéo dài từ 20 – 24 giờ. Muốn tham dự khoá học đào tạo này các học viên phải có chứng chỉ tốt nghiệp khoá đào tạo HDV trung cấp và phải có kinh nghiệm làm việc 3 năm với vai trò là HDV Bắn cung. Ngoài ra, các học viên phải thuộc thành viên Liên đoàn Bắn cung của Mỹ.

Chứng chỉ khoá đào tạo có kỳ hạn trong vòng 3 năm, sau 3 năm các HLV phải tham dự các kỳ kiểm tra lại hoặc tham dự các khoá học tiếp theo.

4. Khoá đào tạo HLV khu vực

Khoá học nhằm mục đích kết hợp khoa học thể thao, tâm sinh lý học, dinh dưỡng, cơ chế sinh học, hệ thống đào tạo quốc gia vào phương pháp huấn luyện của các HLV. Với thời gian đào tạo trong 1 tuần, khoá học sẽ giúp các học viên là các HLV có những kỹ năng cao hơn để tìm kiếm những vị trí quan trọng trong các đội tuyển quốc gia. Tuy nhiên, để tham dự khoá học này, các học viên phải đáp ứng yêu cầu là HLV địa phương trong 2 năm, là thành viên của Liên đoàn Bắn cung Mỹ.

Sau khoá học, các HLV sẽ được cấp chứng chỉ và chứng chỉ này chỉ có thời hạn trong 3 năm. Sau 3 năm, các học viên sẽ phải tiến hành kiểm tra lại hoặc tham gia khoá học đào tạo cao hơn.

5. Khoá đào tạo HLV cấp cao

Với mục đích nâng cao hơn nữa kỹ năng huấn luyện, có khả năng huấn luyện tầm Olympic, các HLV phải tham gia khoá học đào tạo HLV cấp cao. Mục tiêu của khoá học là giúp các học viên nắm chắc chương trình huấn luyện quốc gia, có sự kết hợp hiệu quả với các VĐV, đồng thời có thể xây dựng một chương trình để đào tạo những VĐV đỉnh cao ở môn Bắn cung.

Các học viên chỉ được cấp chứng chỉ khi có sự đánh giá đã đỗ khoá học của HLV trưởng đội tuyển quốc gia. Để tham gia khoá đào tạo này, các học viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có giấy chứng nhận HLV khu vực từ 2 năm;
- Là thành viên hiện tại của Liên đoàn Bắn cung Mỹ;
- Đã có chứng chỉ đào tạo HLV của ASEP (Hiệp hội đào tạo về tâm sinh lý học, thể chất của Mỹ);
- Đã tham gia đào tạo, huấn luyện trong hệ thống đào tạo quốc gia.

6. Khoá đào tạo HLV có khả năng giảng dạy khoá đào tạo HLV địa phương (CCL)

Những HLV khu vực, HLV cấp cao mong muốn có chứng chỉ để có thể tham gia giảng dạy khoá đào tạo HLV địa phương là những đối tượng mà khoá học này hướng tới. Tham gia khoá học này, các HLV phải trải qua 3 khoá học thành phần mới được cấp chứng chỉ CCL (Cách thi đấu thành công (2 ngày); cách trình bày trong khoá đào tạo HLV khu vực; cách phối hợp với các giáo viên khác trong khoá đào tạo HLV địa phương).

Tham gia khoá đào tạo này, học viên phải là các HLV đã được cấp chứng chỉ HLV cấp cao hoặc khu vực, là thành viên của Liên đoàn Bắn cung Mỹ.

Chứng chỉ khoá đào tạo này có hạn trong 3 năm, các học viên tốt nghiệp chỉ được phép dạy hoặc tham gia giảng dạy trước thời hạn 3 năm.

7. Khoá đào tạo HLV hàng đầu

Các HLV phải có chứng chỉ HLV cấp cao. tham gia khoá đào tạo này các học viên có thể lựa chọn theo 2 cách đào tạo

Cách 1:

- Tham gia 2 khoá đào tạo đội tuyển trẻ (hoặc tương đương)
- Tham gia 1 khoá đào tạo lãnh đội

Cách 2: Tham gia 2 – 4 tuần tập sự với HLV trưởng đội tuyển quốc gia trong vòng 1 tháng.

Chứng chỉ khoá đào tạo có thời hạn trong 3 năm.

B. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO MÔN ĐIỀN KINH

1. Chương trình đào tạo, giáo dục HLV

Chương trình sẽ cung cấp các cơ hội huấn luyện cho tất cả cấp HLV từ địa phương đến HLV đỉnh cao. Chương trình đào tạo gồm 3 phần:

• Khoa học Thể thao

Nâng cao hướng dẫn đưa khoa học thể thao vào chương trình đào tạo. Chương trình này gồm tâm sinh lý học thể thao, phương pháp sư phạm thể thao và y học thể thao.

• Kỹ thuật:

Tất cả các nội dung Ném, nhảy, chạy cự ly ngắn / vượt rào đều phải trải qua chương trình đào tạo cơ bản này.

• **Công tác Đào tạo**

Kinh nghiệm trở thành HLV tốt nhất. Các tiêu chuẩn tối thiểu về kinh nghiệm huấn luyện thực tế ở mỗi cấp độ.

2. Chương trình đào tạo phát triển giáo dục HLV

Chương trình này dành cho các học viên bắt đầu trở thành HLV và những tình nguyện viên ở mọi trình độ.

Chương trình chia làm 3 trình độ:

Trình độ cấp 1:

Trình độ này dành cho các HLV bắt đầu khởi điểm là HLV. Chương trình sẽ đào tạo ra những HLV tại các trường THCS, PTTH, các CLB. Nội dung của chương trình ở cấp độ này là dạy cho học viên những kỹ năng cơ bản, quy định, điều lệ trong môn Điền kinh. Sau khi học xong khoá học, các học viên sẽ được cấp chứng chỉ HLV cấp độ 1 của Liên đoàn Điền kinh Mỹ và được phép tham gia khoá đào tạo HLV cấp độ 2.

Trình độ cấp 2:

Nhằm cung cấp cho các học viên những kỹ năng, kiến thức chuyên sâu hơn trong công tác đào tạo, huấn luyện. Nội dung chương trình bao gồm các khái niệm khoa học thể thao tiên tiến và nguyên tắc trong huấn luyện. Để tham gia khoá đào tạo này, các học viên phải đáp ứng yêu cầu sau:

- Là thành viên của Liên đoàn Điền kinh Mỹ;
- Đã hoàn thành khoá học trình độ cấp 1;
- Độ tuổi tối thiểu là 18;
- Phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong công tác huấn luyện môn Điền kinh;
- Đã vượt qua kỳ thi về khoá học đào tạo khoa học công nghệ ở trên.

Sau khoá học, các học viên được cấp chứng chỉ là HLV trình độ cấp 2 của Liên đoàn Điền kinh Mỹ, có đủ kiến thức, kỹ năng huấn luyện VĐV tại các trường đại học và cao đẳng. Khoá đào trình độ cấp 2 kéo dài trong 5 ngày với các lớp:

- Chạy cự ly ngắn, vượt rào, tiếp sức - 60 học viên/lớp
- Huấn luyện sức bền - 60 học viên/lớp
- Nhảy - 60 học viên/lớp
- Ném - 40 học viên/lớp
- Nội dung phối hợp - 40 học viên/lớp

Trình độ cấp 3:

Một trong những mục tiêu của chương trình trình độ cấp 3 là cung cấp những kỹ năng, kiến thức huấn luyện theo nhóm, bao gồm cả lý thuyết khoa học thể thao và phương pháp huấn luyện. Chương trình trình độ cấp 3 là đào tạo ra các HLV ở cấp độ quốc gia và quốc tế. Để tham gia khóa đào tạo chương trình trình độ cấp độ 3, các HLV phải có chứng chỉ HLV trình độ cấp 2, đồng thời phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có ít nhất mười năm kinh nghiệm huấn luyện tại một trường học hoặc CLB. Những HLV đã từng huấn luyện VĐV thi đấu giải vô địch thế giới hoặc TVH sẽ chỉ cần 5 năm kinh nghiệm;
- Phải có ít nhất 3 năm kinh nghiệm huấn luyện sau khi hoàn thành khóa học trình độ cấp 2;
- Đã từng huấn luyện ít nhất 1 VĐV có trình độ thi đấu ở cấp quốc gia cũng như các giải vô địch sau: mở rộng, trẻ, TVH trẻ...
- Phải có bằng cử nhân khoa học hoặc cử nhân quản lý .

Sau khi kết thúc khóa học, các học viên sẽ được cấp chứng chỉ công nhận HLVV trình độ cấp 3 do Liên đoàn Điền kinh Mỹ cấp và có đầy đủ kỹ năng, kiến thức huấn luyện các VĐV cấp quốc gia, quốc tế.

3. Chương trình đào tạo HDV

Nếu bạn quan tâm đến việc giảng dạy cho trình độ cấp 1 bạn phải tham gia các khóa đào tạo HDV (ITC). ITC thường được tổ chức cùng với chương trình đào tạo cấp 2.

Các học viên tham gia khóa đào tạo này phải đáp ứng yêu cầu:

- Phải hoàn thành ít nhất 2 chương trình đào tạo của khóa đào tạo chương trình cấp 2.
- Phải có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm trong công tác huấn luyện tại một trường trung học, cao đẳng hoặc CLB của Liên đoàn Điền kinh Mỹ.

Kết thúc khóa đào tạo, các học viên sẽ được cấp chứng nhận HDV trình độ cấp độ 1 của Liên đoàn Điền kinh Mỹ, đồng thời có đủ điều kiện tham gia giảng dạy tại khóa học đào tạo HLVV cấp 1.

4. Chương trình, bằng cấp cho các quan chức

Liên đoàn Điền kinh Mỹ dựa trên những nhiệm vụ để phân cấp chứng chỉ cho quan chức gồm 3 cấp độ: Hiệp hội, Quốc gia và Cấp cao.

• Hiệp hội

Để trở thành một quan chức đạt cấp độ Hiệp hội, các cá nhân phải nắm chắc tất các kiến thức về điều lệ thi đấu của môn thể thao này và phải có giấy chứng nhận do Chủ tịch Hiệp hội ký.

• **Quốc gia**

Ít nhất 2 năm sau khi trở thành quan chức Hiệp hội, các quan chức có thể tìm kiếm những vị trí tại cấp Quốc gia. Với tư cách là quan chức cấp quốc gia, họ có thể dẫn đầu trong các sự kiện của Hiệp hội và làm việc như một quan chức giải vô địch quốc gia.

• **Cấp cao**

Chứng nhận quan chức cấp cao chỉ được cấp cho một số quan chức có khả năng điều phối cao. Thông qua kinh nghiệm, năng lực đã chứng minh, các quan chức cấp cao này phải không ngừng học hỏi để phát triển các kỹ năng cần thiết phục vụ trong vai trò lãnh đạo tại các giải thi đấu quốc gia và quốc tế. Để đáp ứng vị trí này ứng viên phải có tối thiểu ba năm kinh nghiệm ở cấp quốc gia. Một quan chức cấp cao phải có trách nhiệm lãnh đạo phát triển các quan chức khác trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

C. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HLV MÔN CỜ

Chương trình này đảm bảo các HLVsẽ có những kiến thức huấn luyện cơ bản. Có năm cấp độ trong chương trình đào tạo này và các học viên sẽ được nhận chứng nhận HLV Cờ do Liên đoàn Cờ Mỹ cấp:

- HLV Cờ địa phương (Cấp I)
- HLV Cờ khu vực (Cấp II)
- HLV Cờ nâng cao (Cấp III)
- HLV Cờ quốc gia (cấp độ IV)
- HLV Cờ chuyên nghiệp (Cấp V)

Các học viên phải bắt đầu ở trình độ cấp I và học tiếp các cấp độ khác theo yêu cầu công việc.

1. HLV Cờ địa phương - Cấp I

Tham gia khóa đào tạo này phải là những học viên thuộc thành viên của Liên đoàn Cờ Mỹ (USCF). Các học viên phải vượt tối thiểu 80% các bài thử nghiệm các bài Cờ ở cấp độ địa phương. Sau khóa học USCF sẽ cấp chứng chỉ cho học viên.

Chứng chỉ này phải tiến hành kiểm tra lại trong vòng 2 năm.

2. HLV Cờ khu vực – Cấp 2

Muốn tham gia khóa đào tạo này các học viên phải có ít nhất 3 tháng kinh nghiệm với tư cách là HLV Cờ địa phương. Học viên phải là thành viên của USCF và phải vượt qua 80% số điểm các bài kiểm tra Cờ ở khu vực.

Chứng nhận phải được kiểm tra và cấp lại sau 3 năm.

3. HLV Cờ nâng cao – Cấp III

Phải có kinh nghiệm ít nhất 3 tháng với tư cách là HLV Cờ khu vực. Là thành viên của USCF. Các học viên phải đạt 80% số điểm các bài kiểm tra Cờ cấp độ nâng cao.

Chứng nhận có thời hạn trong 5 năm.

4. HLV Cờ quốc gia – Cấp IV

Phải có kinh nghiệm ít nhất 3 tháng với tư cách là HLV Cờ khu vực. Là thành viên của USCF. Có kinh nghiệm 10 năm trong công tác huấn luyện ở các Bang, các giải quốc gia của USCF. Phải huấn luyện đội tuyển, người chơi nằm trong top 3 giải vô địch khối đại học và cao đẳng cấp Bang. Phải huấn luyện đội tuyển, người chơi tham gia ít nhất 5 giải vô địch khối đại học và cao đẳng. Không có bài kiểm tra cho cấp độ này.

Các học viên được cấp chứng chỉ sau khóa học có thời hạn trong suốt thời gian làm HLV.

5. HLV Cờ chuyên nghiệp – Cấp V

Là thành viên của USCF. Phải có ít nhất 50% thu nhập từ công tác huấn luyện Cờ. Phải đạt 2 trong số 3 yêu cầu sau:

- Có hệ số xếp hạng trên 2000 cho 3 năm trước
- Phải có cuốn sách về Cờ được xuất bản và phải được đánh giá là HLV có trình độ cao
- Ít nhất trong 5 hoặc 10 năm, phải huấn luyện đội, cá nhân tham gia giải trẻ quốc gia

Ngoài ra, phải huấn luyện đội tuyển, người chơi nằm trong 3 người đứng đầu giải vô địch khối đại học và cao đẳng cấp Bang 3 năm liên tiếp và trong 10 năm gần đây. Các học viên được cấp chứng chỉ sau khóa học có thời hạn trong suốt thời gian làm HLV.

Vân Anh biên dịch

Chứng chỉ HLV môn Vật

*** * ***

Vật là một trong những môn thể thao lâu đời nhất của Olympic nên rất cần HLV cho môn thể thao này. Vì vậy chương trình giáo dục HLV quốc gia (NCEP) mở ra cơ hội cho những người yêu thích các môn Vật và muốn trở thành HLV chuyên nghiệp ở bất kỳ cấp độ nào.

Chức năng của NCEP

Chương trình giáo dục HLV quốc gia NCEP bao gồm một loạt các khoá học mà tất cả các HLV phải qua trước khi trở thành một HLV được công nhận của Mỹ. Các HLV ít nhất phải đạt được chứng chỉ của cấp độ đầu tiên trong 4 cấp độ để có thể huấn luyện các đô vật ở bất kỳ cuộc thi nào, bao gồm cả Liên đoàn Vật thể giới (FILA) là Ban giám sát môn Vật tại TVH Olympic.

Chứng chỉ Copper

Chứng chỉ Copper là chứng chỉ bắt buộc cho tất cả các HLV Vật mới vào nghề. Thông thường thì đây là những TNV hoặc là phụ huynh muốn có kiến thức căn bản về kỹ thuật, kỹ năng huấn luyện. Chương trình bao gồm 3 giờ hướng dẫn trên lớp, tiếp sau là 1 giờ giảng dạy kiến thức về thảm cho VĐV Vật. Tài liệu học tập là sổ tay “Hướng dẫn giành cho các HLV môn Vật của Rookie” (The Rookie Coaches Wrestling Guide), tiếp đến là tiến hành bài kiểm tra tại nhà. Các học viên kết thúc khoá học đạt điểm số ít nhất 80% sẽ được cấp chứng chỉ Copper.

Chứng chỉ Đồng

Chứng chỉ Đồng là chứng chỉ nâng cao đầu tiên do NCEP cung cấp. Nó giành cho các cá nhân huấn luyện mọi lứa tuổi, từ cấp độ tình nguyện cho đến ưu tú quốc tế muốn trở thành HLV đội tuyển quốc gia. Chương trình học bao gồm các phần như kỹ thuật Vật, kiến thức cứu thương, khoa học thể thao.

Các HLV có thể bỏ qua chứng chỉ Copper để lấy luôn chứng chỉ Đồng. Tuy nhiên những kiến thức căn bản về kỹ năng huấn luyện và kỹ thuật môn vật trong khoá học chứng chỉ Copper rất có

giá trị và không nên bỏ qua. Chương trình chứng chỉ Đồng bao gồm 6 giờ học thực hành trên lớp, tiếp đó là phần tự học với sách “Hướng dẫn để đạt thành công cho HLV môn Vật của Mỹ” (The USA Wrestling Coach’s Guide to Excellence).

Học viên sẽ được cấp chứng chỉ nếu đạt điểm số 80% hoặc cao hơn.

Chứng chỉ Bạc

Các cá nhân muốn đạt được chứng chỉ Bạc cần phải tham gia hội nghị chuyên đề trong 5 ngày tại trường cao đẳng HLV NCEP. Tại đây họ sẽ được tìm hiểu các nghiên cứu trong bộ môn Vật và ứng dụng thực tế của việc huấn luyện. Chỉ có các HLV hoàn thành khoá chứng chỉ Đồng mới có thể học khoá chứng chỉ Bạc.

Chứng chỉ Vàng

Mức độ cao nhất trong các khoá chứng chỉ NCEP này được cung cấp cho các cá nhân có ít nhất 5 năm kinh nghiệm và học tập trong lĩnh vực huấn luyện môn võ vật. Các cá nhân đã được cấp chứng chỉ Bạc mới có thể tham gia khoá học chứng chỉ Vàng. Các HLV từng là đô vật thể loại tự do hoặc đấu sĩ La Mã trong giải đấu thế giới hoặc nằm trong top 6 của giải đấu thế giới FILA cấp độ A hoặc cao hơn sẽ có đủ tư cách lấy chứng chỉ Kỹ thuật Vàng thể loại tự do hoặc đấu sĩ La Mã. Tất cả các HLV sẽ tham gia hội trại huấn luyện đội tuyển thế giới và sẽ phải hoàn thành 12 nhiệm vụ trong khoá chứng chỉ Bạc.

Huấn luyện môn Vật các cấp độ khác

Các HLV tại trường học và các trường cao đẳng huấn luyện các đô vật nghiệp dư có thể tự trau dồi kiến thức. Tuy nhiên, cũng sẽ có các chứng chỉ hay khoá học hoặc sổ tay hướng dẫn để giúp các HLV tìm hiểu về các kiến thức căn bản trong môn Vật. Các tổ chức danh tiếng cung cấp các khoá học và cấp chứng chỉ bao gồm Hiệp hội HLV Vật quốc gia, Học viện huấn luyện Mỹ và Vật có khoa học.

Trần Đông biên dịch

Chính sách phát triển và đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao trong ngành TDTT của Úc

* * *

Ủy ban Thể thao Úc đã phân phối khoản trợ cấp tài chính lên tới 4.5 triệu USD cho hơn 500 VĐV hàng đầu của nước này thông qua Chương trình Huấn luyện thể thao quy mô lớn của chính phủ Úc.

Được biết ngân sách dành cho Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia đã tăng thêm 80%, trong khi đó ngân sách cho Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho Nhân viên công vụ cấp quốc gia trong năm 2011 cũng được tăng thêm 50%. Điều này cho thấy tính linh hoạt trong các chương trình ngày càng được chú trọng.

Trong 2 năm 2009 – 2010, hơn 37.500 HLV và nhân viên công vụ đã được đào tạo thông qua các khóa đào tạo trực tuyến của Liên đoàn Thể thao Úc dành cho những huấn luyện viên và nhân viên mới bắt đầu, tăng so với con số đưa ra trong 2 năm 2008 – 2009 là 10.000 người. Từ khi bắt đầu các khóa học này cho đến nay, có 70.660 huấn luyện viên và 13.555 nhân viên công vụ đã được đào tạo.

Khoảng 68.200 HLV và nhân viên công vụ đã được cấp phép hiện đang ghi danh vào Hệ thống Đào tạo và Cấp phép Thể thao trực tuyến; điều này cho phép họ tiếp cận thông tin, những dịch vụ trực tuyến và những hỗ trợ từ Ủy ban Thể thao Úc. Ủy ban Thể thao Úc cũng là cơ quan tổ chức Hội thảo cấp quốc gia dành cho các HLV trưởng và các Trưởng phòng nhân viên công vụ với sự tham gia của 40 Liên đoàn thể thao, cùng với những đại diện từ những tổ chức thể thao, từ các Phòng Thể thao và Giải trí các bang.

Ủy ban Thể thao Úc cũng đem đến Hội thảo những cơ quan chính được cấp phép tiến hành những nghiên cứu liên quan đến vấn đề HLV và nhân viên công vụ. Những tài liệu

tham khảo này sẽ tiếp tục cung cấp những chỉ dẫn có giá trị và những hỗ trợ cho sự phát triển huấn luyện viên và nhân viên công vụ thể thao cho đất nước này.

Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho Huấn luyện viên chuẩn quốc gia (NCAS) được thành lập vào năm 1978 như là một chương trình giáo dục HLV tiên tiến. NCAS có mục đích đào tạo và cấp phép chuẩn quốc gia cho tất cả những người tham gia huấn luyện thành HLV ở mọi cấp độ. Những khóa học của Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia giúp học viên tận dụng được hết các khả năng của mình dựa trên những nguyên tắc huấn luyện cơ bản; đồng thời những khóa học này cũng đưa ra những đánh giá dành cho các huấn luyện viên để đảm bảo rằng những người này đạt được tiêu chuẩn của mỗi cấp độ.

Trọng tâm của Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho Huấn luyện viên chuẩn quốc gia là những hệ thống nguyên tắc huấn luyện cơ bản được xây dựng bởi Ủy ban Thể thao Úc, bao hàm tất cả những nhân tố chung cho tất cả các môn thể thao nằm trong khuôn khổ quản lý của Ủy ban Thể thao Úc, ví dụ như lập kế hoạch, truyền thông và giải quyết rủi ro.

Vai trò của những nguyên tắc huấn luyện chung đã thay đổi nhiều trong hệ thống mới. Ở cấp độ đầu vào của Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia, các Tổ chức Thể thao Quốc gia (NSOs) phải có được những kỹ năng cơ bản tối thiểu được ghi trong giáo trình Những nguyên tắc Huấn luyện cơ bản dành cho người mới bắt đầu. Yêu cầu này nhằm đảm bảo rằng sẽ có một tiêu chuẩn tối thiểu về khả năng mà các HLV phải có được xuyên suốt khóa học của Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia. Vượt qua lần thử đầu vào này, các Tổ chức Thể thao Quốc gia có thể lựa chọn tham gia học những nguyên tắc huấn luyện chung hoặc không trong khuôn khổ những chương trình huấn luyện chuyên biệt. Chương trình huấn luyện những nguyên tắc cơ bản của HLV bao gồm:

- Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản cho người mới bắt đầu.

- Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản cho người ở cấp độ trung cấp.
- Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản cho người ở cấp độ cao cấp (*hiện đang xây dựng, chưa sẵn sàng đưa vào học*).

Trước năm 2003, Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia được xây dựng theo cấu trúc 3 cấp độ là cấp độ 1, 2 và 3 và một Giải thưởng dành cho người có thành tích tốt trong quá trình tập luyện. Vào năm 2002, Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV chuẩn quốc gia đã có một lần điều chỉnh, nhờ đó mà các Tổ chức Thể thao quốc gia (NSOs) hiện nay đã có thể linh hoạt trong việc xác định cấu trúc đào tạo và cấp phép của họ, trong đó bao gồm việc đưa ra số lượng và đặt tên cho những cấp độ đào tạo và cấp phép.

Những chương trình huấn luyện chuyên biệt về thể thao nằm trong khuôn khổ Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho Huấn luyện viên chuẩn quốc gia phải đáp ứng được những yêu cầu được ghi trong cuốn Hướng dẫn Thiết kế và Đăng kí Chương trình đào tạo và cấp phép trong hệ thống Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho HLV và nhân viên công vụ chuẩn quốc gia. Cần chú ý thêm rằng nếu chỉ hoàn thành chương trình huấn luyện những nguyên tắc cơ bản chung thì sẽ không được cấp chứng chỉ HLV hoặc nhân viên công vụ chuẩn quốc gia.

Mỗi Tổ chức Thể thao quốc gia xác định những yêu cầu riêng cho môn thể thao của họ, qua đó những người tham gia huấn luyện phải đáp ứng những nhu cầu đó thì mới được cấp chứng chỉ. Bộ Thể thao và Giải trí cấp bang và lãnh thổ (Trung tâm Huấn luyện viên và Nhân viên công vụ) chịu sự giám sát của Ủy ban Thể thao Úc, có nhiệm vụ cung cấp những chương trình huấn luyện huấn luyện viên và nhân viên công vụ thể thao.

Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho HLV mới bắt đầu

Sau khi hoàn thành khóa đào tạo này, HLV sẽ có thể:

- Giải thích vai trò và đạo đức nghề nghiệp của một HLV;

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT ÚC

- Phát triển chiến lược làm việc với các phụ huynh, nhân viên và những nhà quản lý thể thao;
- Lập kế hoạch và xem xét những khóa huấn luyện dành cho người mới bắt đầu, theo trình độ của VĐV;
- Tiếp cận và xử lý những rủi ro xảy ra trong quá trình huấn luyện;
- Tiến hành một khóa huấn luyện an toàn, đảm bảo sự tham gia với số lượng tối đa và với tinh thần tích cực nhất thông qua các trò chơi và hoạt động;
- Tận dụng tối đa các kênh giao tiếp, những chiến lược quản lý dạy học và cư xử nhằm giúp VĐV học được những kỹ năng và chiến thuật cơ bản;
- Chăm sóc đến sự phát triển thể chất và xã hội của các VĐV.

Sơ lược khóa học Những nguyên tắc cơ bản dành cho người mới bắt đầu

Nội dung	Thời gian học
1. Vai trò của HLV	1.5 giờ
2. Lập kế hoạch và xem xét	1 giờ
3. Giải quyết các nguy cơ	1.5 giờ
4. Huấn luyện viên thực tập	3 giờ
5. Phát triển vận động viên	1 giờ
Tổng cộng	8 giờ

Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho HLV cấp độ trung cấp

Chương trình những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho người ở cấp độ trung cấp thay thế cho Cấp độ 2 trong khóa huấn luyện năm 2008.

Những khóa học trong chương trình những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho người ở cấp độ trung cấp nhằm mục đích bổ sung cho khóa huấn luyện các HLV, những người đã vượt qua cấp độ dành cho người mới bắt đầu và muốn nâng cao những kỹ năng và kiến thức của họ trong việc nâng cao trình độ VĐV. Những HLV này sẽ được tổ chức học theo trình độ câu lạc bộ hoặc khu vực.

Chương trình những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho người ở cấp độ trung cấp bao gồm 13 lớp học. Những lớp học này là tự chọn đối với những Tổ chức Thể thao quốc gia tham gia vào chương trình đào tạo và cấp phép.

Chương trình bao gồm những giới thiệu cơ bản về khái niệm khoa học thể thao và những thông tin bổ sung về sự phạm huấn luyện.

Khả năng đạt được

- Thể hiện những cư xử và những tiêu chuẩn cần có của một HLV, và tự đánh giá được bản thân để nâng cao năng lực huấn luyện của mình;
- Quản lý quá trình huấn luyện bằng sự lãnh đạo, và làm việc có hiệu quả với những người khác;
- Phát triển và theo dõi kế hoạch huấn luyện trong suốt mùa giải;
- Quản lý được những yêu cầu an toàn trong huấn luyện;
- Thực hiện được nhiều phương pháp huấn luyện cũng như thực hiện được những kỹ năng giao tiếp tốt;
- Đi sâu vào chương trình huấn luyện để có thể bao quát và chăm sóc đến những nhu cầu của mỗi cá nhân;
- Giúp đỡ các VĐV phát triển cũng như nâng cao kỹ năng của họ;
- Phát triển những hoạt động nhằm nâng cao thể lực của các vận động viên;
- Nhận diện được những cấu trúc và những di chuyển của cơ thể để có thể phân tích thành tích tập luyện của VĐV;

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT ÚC

- Chịu trách nhiệm về những sự phát triển đáng kể có thể xảy ra khi huấn luyện một số lượng lớn VĐV;
- Giúp đỡ VĐV sử dụng những chiến lược dinh dưỡng hợp lý để nâng cao thành tích thể thao;
- Sử dụng những kỹ năng huấn luyện tâm lý cơ bản để giúp đỡ VĐV chuẩn bị cho các cuộc thi;
- Đưa ra những lời khuyên, kinh nghiệm giúp các VĐV quan tâm đến vấn đề chống doping.

Sơ lược khóa học những nguyên tắc cơ bản dành cho trình độ trung cấp

Nội dung	Thời gian học
Chuẩn bị cho Huấn luyện viên	
1. Bản chất của việc huấn luyện	2 giờ
2. Quản lý chương trình	1 giờ
3. Lập kế hoạch	1.5 giờ
4. An toàn thể thao	1.5 giờ
5. Các quá trình huấn luyện	3 giờ
6. Huấn luyện tổng thể	1 giờ
Chuẩn bị cho Vận động viên	
7. Tiếp nhận kỹ năng	2 giờ
8. Giới thiệu về Sinh lý học	2 giờ
9. Giải phẫu cơ bản và Sinh cơ	2 giờ

10. Sự phát triển và trưởng thành	1.5 giờ
11. Dinh dưỡng cho thể thao	1 giờ
12. Tâm lý học thể thao	1.5 giờ
13. Chống doping trong thể thao	1 giờ
Tổng cộng	21 giờ

Những nguyên tắc huấn luyện cơ bản dành cho HLV cấp độ cao cấp

Những HLV có nguyện vọng, hoặc hiện đang làm việc với những VĐV tài năng cấp quốc gia và đang làm việc với những VĐV hướng tới thi ở cấp độ quốc gia.

Quan chức thể thao sơ cấp

Như đã nói ở trên, các Tổ chức Thể thao quốc gia cần phải kết hợp với chương trình Quan chức thể thao sơ cấp trong cấp độ đào tạo và cấp phép đầu tiên dành cho Quan chức thể thao. Điều này đảm bảo cho việc có một chuẩn tối thiểu về khả năng dành cho các nhân viên tham gia vào Chương trình Đào tạo và Cấp phép cho Nhân viên công vụ chuẩn quốc gia.

Cần chú ý thêm rằng các Tổ chức Thể thao quốc gia có thể đưa ra những tiêu chuẩn cao hơn về khả năng trong việc xét đầu vào với các nhân viên của họ so với những tiêu chuẩn được đưa ra trong văn bản này. Các Tổ chức Thể thao quốc gia được yêu cầu tham khảo những lớp học về nguyên tắc cơ bản cho Nhân viên công vụ thể thao cao cấp của Ủy ban Thể thao Úc để đưa vào những chương trình đào tạo của mình nếu họ muốn đưa ra những tiêu chuẩn cao hơn.

Khi kết hợp những kỹ năng vào quá trình huấn luyện, các Tổ chức Thể thao quốc gia có thể tự xây dựng chương trình học theo các cách khác nhau hơn là theo chương trình cho sẵn trong tài liệu này, và xây dựng theo các môn thể thao riêng biệt.

Các Tổ chức Thể thao quốc gia có thể sử dụng những phương pháp đánh giá khác nhau. Yêu cầu duy nhất là các kỹ năng cần được đưa vào và được đánh giá một cách hợp lý. Một số lượng lớn những thiết bị đánh giá cũng được đưa ra trong tài liệu này. Những thiết bị này có thể được sử dụng một cách linh hoạt tùy theo các Tổ chức Thể thao quốc gia.

Khả năng đạt được

Sau khi hoàn thành khóa huấn luyện, những nhân viên này có thể:

- Thể hiện được sự chuyên nghiệp, tính chính trực và sự thực hiện đạo đức trong vai trò của một nhân viên;
- Chuẩn bị cho những yêu cầu của công việc của một nhân viên công vụ, xem xét lại sự thực hiện của bản thân sau khi đã hoàn thành;
- Quản lý những rủi ro của công việc văn phòng trong quá trình thực hiện, và trung thành với những trách nhiệm pháp lý gắn liền với mỗi nhân viên;
- Sử dụng được nhiều chiến lược giao tiếp để phát triển những mối quan hệ hiệu quả, giảm thiểu những tranh cãi và giải quyết những tranh cãi một cách hiệu quả.

Nhân viên công vụ thể thao cao cấp

Khả năng đạt được

Sau khi hoàn thành khóa huấn luyện, những nhân viên này có thể:

- Tiếp tục nâng cao những kỹ năng văn phòng của họ, bao gồm những yêu cầu về kỹ năng tâm lý;
- Thực hiện những yêu cầu điều hành, báo cáo và tòa án;
- Lập kế hoạch cho những rủi ro của công việc văn phòng trong quá trình thực hiện;
- Làm việc với nhiều đối tượng để phát triển cũng như giảm thiểu những mối quan hệ;
- Phát huy tối đa kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng đàm phán.

Những tổ chức như trường học và những nhà cung cấp tư nhân có thể đăng kí những chương trình đào tạo những nguyên tắc cơ bản cho các huấn luyện viên và nhân viên công vụ.

Để có thể được chấp nhận là một tổ chức được quyền đào tạo và cấp phép, các tổ chức cần phải đăng kí với Bộ Thể thao và Giải trí của bang và lãnh thổ. Cần chứng minh được rằng có những giáo viên và giám khảo đủ tiêu chuẩn để có thể giảng bài và đánh giá được kết quả học tập của học viên. Những tổ chức được chấp nhận phải có những kế hoạch bảo hiểm thích hợp, được kí kèm với văn bản thành lập tổ chức và xuyên suốt quá trình hoạt động của nó (gợi ý vốn điều lệ là 10 triệu USD).

Sự nghiệp VĐV và công tác giáo dục

Tích hợp việc học hành, sự nghiệp và cuộc sống cá nhân với một sự nghiệp thi đấu thể thao là một thách thức lớn. Đó chính là điều mà chương trình Sự nghiệp VĐV và công tác giáo dục có thể giúp được. Chương trình này giúp các VĐV hàng đầu có thể đạt được những mục đích thể thao và cuộc sống thông qua việc kết hợp học tập, làm việc và thi đấu thể thao.

Một vài nghiên cứu đã chỉ ra rằng những VĐV có phong cách sống tích hợp dễ có khả năng đạt được những mục tiêu thể thao của họ hơn, đối diện tốt hơn với áp lực và chấn thương, và tự tin hơn với tương lai khi không có thể thao.

Từ khi chương trình được khởi động lần đầu tiên vào năm 1994 đã có hơn 20.000 VĐV hàng đầu ở Úc được giúp đỡ để chuẩn bị cuộc sống cho họ sau những năm tháng cống hiến cho thể thao.

Có hơn 3.000 VĐV hàng đầu đủ tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của chương trình mỗi năm, tận dụng tối đa mạng lưới quốc gia và nguồn nhân lực trình độ cao ở các bang và các vùng lãnh thổ. Chương trình quốc gia về Sự nghiệp VĐV và công tác giáo dục là một phần trong chương trình Hội đồng Sự nghiệp Công nghiệp của Úc (CICA). Chương trình

này yêu cầu những nhân viên và những chương trình đáp ứng được tiêu chuẩn công nghiệp của đất nước.

🏆 Quỹ thành tích cao mới dành cho các VĐV

Những VĐV trên khắp đất nước đã thắng lớn sau khi Ủy ban Thể thao Úc (ASC) phân phối một lượng quỹ kỉ lục cho các Tổ chức Thể thao quốc gia. Sau khi nhận thấy những nỗ lực lớn từ những Tổ chức Thể thao quốc gia, Ủy ban Thể thao Úc đã xem xét và cấp cho thể thao một lượng quỹ kỉ lục – hơn 23 triệu USD – cho quỹ thể thao thành tích cao.

Sự đầu tư mang tính chiến lược này được chi ra nhằm giúp nước Úc duy trì được những thành công trong thể thao và sẽ được các Tổ chức Thể thao quốc gia sử dụng để thưởng cho những VĐV có thành tích tốt. Số tiền đầu tư sẽ được rải ngân từ 200.000 USD đến 3 triệu USD mỗi năm, làm lợi cho 25 VĐV thể thao Úc đã dành chiến thắng tại Olympic, Paralympic và những cuộc thi không phải là Olympic.

Chủ tịch Ban Điều hành Ủy ban Thể thao Úc, ông Warwick Smith AM cho biết nguồn trợ cấp thêm này là khoản chi lớn nhất dành cho thể thao từ trước tới nay.

“Đây là gói đầu tư của “những cái đầu tiên”. Nó là sự đầu tư lớn nhất trong lịch sử thể thao. Nó bao quát những đối tượng được đầu tư rộng nhất, bao gồm cả những môn thể thao tham gia Paralympic. Nó là sự kết hợp lần đầu tiên của thể thao trong đó những cơ quan cấp bang và vùng lãnh thổ cũng như những viện thể thao cùng với các bộ thể thao và giải trí cấp bang và vùng lãnh thổ; tất cả cùng kết hợp với quỹ Thịnh vượng chung đưa ra một quyết định vì tương lai của thể thao Úc.”

Ông Smith cũng tin tưởng rằng “quỹ thành tích cao này sẽ đem lại những cơ hội mới cho những tổ chức thể thao Úc và những VĐV hàng đầu mà nước Úc luôn rất tự hào. Tuy vậy, con số kỉ lục này cũng có hạn và chúng tôi không thể cung cấp cho tất cả các Tổ chức Thể thao quốc gia nguồn tài chính bổ sung này. Chúng tôi đã thảo luận và phân phối nguồn quỹ một cách công bằng và có hiệu quả nhất. Chúng tôi tin rằng điều này sẽ giúp

những VĐV hàng đầu của Úc từ giờ đến TVH Olympic Luân Đôn 2012 và Paralympic, TVH Olympic Sochi 2014 và Paralympic Mùa đông, và sau đó nữa.”

Nguồn quỹ này là khoản thêm vào nguồn quỹ thành tích cao mà các Tổ chức Thể thao quốc gia sẽ tiếp tục được nhận. Quan trọng nhất trong sự hỗ trợ này chính là Ủy ban Thể thao Úc sẽ tiếp tục hỗ trợ những tổ chức thể thao tiếp cận với những chương trình đào tạo và cấp phép VĐV và nhân viên công vụ, những hỗ trợ của chính quyền, lập kế hoạch và cơ hội học tập.

Những sự giúp đỡ này sẽ chuyên sâu hơn – đặc biệt đối với những môn thể thao bản địa, thể thao dành cho nữ giới, thể thao cho người tàn tật và thể thao trẻ em. Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho Ủy ban Thể thao Úc thực hiện những hướng dẫn và phân phối nguồn quỹ như một phần trong gói tài chính nhằm cải cách thể thao Úc. Ủy ban Thể thao Úc: “Con đường đến thành công”.

Ủy ban này sẽ tiếp tục làm việc một cách chặt chẽ với các cơ quan thể thao để giúp họ tăng cường sức mạnh cho những nỗ lực trong tương lai để tất cả các môn thể thao đều có thể tiếp cận với nguồn quỹ bổ sung này. Cơ quan này xác định cách tốt nhất để đầu tư nguồn quỹ thành tích cao bổ sung này là dùng một sơ đồ đánh giá tiến bộ dựa trên những tiêu chuẩn sẵn có là “sự xuất sắc, sự thích hợp và hiệu quả”.

Ông Smith cũng đánh giá cao sự hỗ trợ từ cả chính trị cho việc phân phối nguồn quỹ này ngay lập tức, nhằm đáp ứng những nhu cầu của thể thao.

Quỳnh Nga biên dịch

Chính sách phát triển đội ngũ nhân sự ngành TDTT của Singapore

* * *

Ủy ban Thể thao Singapore công bố chương trình phát triển kỹ năng của HLV và cán bộ kỹ thuật

Với mục đích nâng cao trình độ chuyên môn của HLV và đưa Singapore trở thành một quốc gia thể thao, Ủy ban Thể thao Singapore đã xây dựng chương trình dài hạn để thúc đẩy sự phát triển của VĐV, nhân viên kỹ thuật và HLV.

Chương trình này sẽ gồm có 6 chuyên đề khác nhau, từ chuyên đề phát triển kỹ năng vận động của trẻ em từ 18 tháng đến 6 tuổi, đến chuyên đề hỗ trợ các nhà báo thể thao trẻ.

Ông Alex Chan, chủ tịch SSC cho biết: “Chúng tôi phải dựa vào Đại hội thể thao thanh niên châu Á và Thế vận hội trẻ như một nền tảng để phát triển lực lượng thể thao kế cận như lực lượng VĐV, cán bộ, trọng tài, HLV cũng như các nhà báo thể thao. Chúng tôi sẽ không ngừng nỗ lực đưa Singapore thành một trung tâm thể thao tầm cỡ thế giới”.

SSC cũng đã xây dựng 2 chương trình đào tạo cho HLV như: Chương trình HLV thành tích cao và chương trình huấn luyện chuyên nghiệp. 2 chương trình này sẽ bổ sung những trang bị cần thiết cho HLV và kinh phí sẽ do Liên đoàn thể thao quốc gia (NSA) tài trợ.

Hàng năm SSC sẽ chi nguồn kinh phí là 6.000 USD cho mỗi HLV và tổng số HLV được tài trợ có thể lên đến con số 15. Nguồn kinh phí này sẽ giúp các HLV tham gia các khoá đào tạo, nâng cao trình độ, kinh nghiệm trên đấu trường quốc tế.

Ông Oon jin Teik cho biết: “mục đích tổng thể của chương trình đào tạo HLV là mang đến cơ hội phát triển toàn diện cũng như trình độ chuyên môn. Việc gửi HLV ra nước ngoài đào tạo là cần thiết, nhưng chúng ta phải lựa chọn. Các HLV sẽ chỉ được gửi đến học tập ở những nước có hệ thống cơ sở vật chất cũng như các Giảng viên có uy tín. Các

chương trình đào tạo HLV đều hướng tới mục tiêu nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của các HLV bản địa. Đơn cử như chương trình đào tạo HLV chuyên nghiệp sẽ dùng để đào tạo những HLV bản địa có khả năng ở vị trí HLV trưởng hoặc Giám đốc kỹ thuật ở NSA. Riêng đối với chương trình đào tạo HLV chuyên nghiệp này, hàng năm SSC sẽ tài trợ cho mỗi HLV 15.000 USD, và chỉ giới hạn trong con số 5 HLV. Song song với việc đào tạo, chúng tôi sẽ thuê các chuyên gia nước ngoài về cùng huấn luyện với các HLV bản địa. Với cách này, các HLV sẽ có cơ hội học hỏi kinh nghiệm cũng như các kỹ năng đào tạo thực tế hơn nữa."

Sáu chương trình đào tạo của SSC

1. Kỹ năng cơ bản

phát triển kỹ năng vận động cho trẻ từ 18 tháng đến 6 tuổi

SSC đang làm việc với trường mẫu giáo và nhà cung cấp về chương trình giảng dạy

2. Đào tạo thể thao (SEP)

Bắt đầu từ năm 2007, chương trình này đang mang đến nhiều cơ hội cho trẻ em được chơi thể thao ở trong các trường học.

Năm 2008, 2,3 triệu USD đã được chi cho 313 trường học ở Singapore. Hơn 380 trường học đã tham gia vào chương trình SEP và SSC sẽ tiếp tục xem xét tăng thêm kinh phí cho chương trình này.

3. HLV thành tích cao

Hàng năm SSC sẽ cung cấp 6.000 USD cho mỗi HLV, tổng số HLV được tài trợ lên đến 15 người. Các HLV này phải là HLV của các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia (NSA)

Nguồn tài trợ sẽ được sử dụng để nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn cho HLV.

4. HLV chuyên nghiệp

Chương trình nhằm chuẩn bị cho các HLV bản địa trong vai trò lãnh đạo

Năm 2009, SSC đã tài trợ 15.000 USD cho mỗi HLV (tối đa là 5 HLV) trong vòng 2 năm.

5. Cán bộ kỹ thuật trẻ

Dành cho lứa tuổi từ 15 đến 18 và bắt đầu với 7 môn thể thao và cuối cùng là 26 môn được thực hiện bởi nhánh chương trình hợp tác hành động.

Mục đích là thu hút sự quan tâm của thanh niên trên con đường phát triển thể thao nước nhà.

6. Nhà báo và nhiếp ảnh thể thao

SSC tập trung phát triển văn hóa thể thao

SSC đã tổ chức các khóa học báo chí thể thao trong vòng 2 năm qua với khoảng 130 sinh viên tham dự

Qua Đại hội thanh niên Châu Á và Thế vận hội trẻ, các nhà báo trẻ sẽ được thử nghiệm để đóng góp cho website.

Chương trình công nhận HLV quốc gia (NCAP)

NCAP là tiêu chuẩn quốc gia đặt ra đối với các HLV. Chương trình này sẽ đưa ra các khoá đào tạo HLV để nâng cao kỹ năng chuyên môn.

NCAP gồm 2 phần cơ bản:

- Lý luận NCAP: các bài giảng về những nguyên tắc cơ bản của HLV, khoa học thể thao do các giảng viên được Ủy ban thể thao Singapore (SSC) chỉ định hướng dẫn.

- Chuyên môn NCAP: các bài giảng/hội thảo về kỹ năng thể thao, kỹ thuật và nghệ thuật huấn luyện cũng như cách thức tổ chức huấn luyện do các liên đoàn thể thao Quốc gia chịu trách nhiệm.

Các khóa học Lý luận và chuyên môn NCAP chia làm 3 cấp độ. Một giấy chứng nhận ở mỗi cấp độ của NCAP sẽ được cấp nếu học viên hoàn thành cả 2 khóa học lý luận và chuyên môn ở cấp độ đó. Ví dụ: ở Cấp độ 1 NCAP, HLV sẽ có cả giấy chứng nhận lý luận NACP 1 và chuyên môn NACP 1.

NACP là bước quan trọng đầu tiên để đăng ký vào HLV quốc gia (NROC). NROC là dữ liệu chứng nhận của NCAP hoặc những HLV được công nhận là những người có chứng chỉ hiện hành có giá trị theo tiêu chuẩn First Aid và CPR. HLV là thành viên của NROC phải luôn cập nhật kiến thức và kỹ năng chuyên môn bằng cách liên tục tham gia các hoạt động khác nhau. Do đó, SSC đã đề xướng ra các chương trình đào tạo tiếp tục cho HLV. Các chương trình đào tạo tiếp tục cho HLV (CCE) sẽ giúp các HLV liên tục cập nhật kiến thức nghề nghiệp lên mức chuyên nghiệp. Chương trình này được đưa ra vì SSC tin rằng HLV có thể đạt tới trình độ cao hơn ở cấp độ tương ứng qua việc liên tục học tập, đào tạo.

Vai trò chính của SSC ở chương trình CCE là nhận diện hoặc tổ chức các hoạt động nâng cao hữu ích (như các lớp học, hội nghị, hội thảo, thực tập...) cho HLV. SSC sẽ làm việc với NSAs và các tổ chức liên quan để cung cấp chương trình CCE toàn diện. Chủ đề chính của chương trình là đảm bảo cơ hội nâng cao trình độ cho HLV.

Hồng Hạnh biên dịch

Chương trình đào tạo HLV quốc gia của Singapore 2011

*** * ***

A. Trình độ 1 – Học phí: 168,8 đô-la

Lưu ý:

1. Tất cả các ứng viên phải có khả năng sử dụng thông thạo tiếng Anh. Chương trình giảng dạy và các bài kiểm tra đều bằng Tiếng Anh;
2. Với các ứng viên tham gia khóa học 1.3 hoặc 1.6, phải đăng ký và thanh toán học phí trước qua hệ thống ICanBook, thông tin chi tiết xin truy cập tại địa chỉ www.icanbook.com.sg;
3. Đăng ký trực tuyến tham gia khóa học chỉ có hiệu lực khi chương trình khóa học chính thức được công bố;
4. Các ứng viên tham gia đào tạo HLV các môn Điền kinh, Bóng rổ, Đua Xe đạp, Bóng đá, Rugby, Bắn súng, Bóng bàn có thể tham gia các chương trình đào tạo nâng cao do Hiệp hội Điền kinh Singapore, Hiệp hội Bóng rổ Singapore, Hiệp hội Đua Xe đạp không chuyên Singapore, Hiệp hội Bóng đá Singapore, Hiệp hội Rugby Singapore, Hiệp hội Bắn súng Singapor, Hiệp hội Bóng bàn Singapore trực tiếp tổ chức và đào tạo. Thông tin chi tiết, xin liên hệ trực tiếp với các Liên đoàn, Hiệp hội.
5. Các thắc mắc và câu hỏi, xin gửi về địa chỉ: ssc_coaching@ssc.gov.sg

Khóa học 1.1	Khóa học 1.2	Khóa học 1.3	Khóa học 1.4	Khóa học 1.5	Khóa học 1.6
14/02 –	19/04 –	20/06 –	11/08 –	03/10 –	22/11 –

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT SINGAPORE

			07/03	24/05	11/07	15/09	24/10	22/12
Đăng ký trực tuyến có hiệu lực từ ngày			14/12/2010	03/03/2011	20/04/2011	10/06/2011	03/08/2011	22/09/2011
Ngày kết thúc đăng ký HOẶC số lượng ứng viên đăng ký tham gia đủ 100 người			13/01/2011	02/04/2011	19/05/2011	11/07/2011	05/09/2011	21/10/2011
	Thời gian	Môn	Ngày	Ngày	Ngày	Ngày	Ngày	Ngày
1	19.30 – 22.00	Lên kế hoạch và đảm bảo an toàn trong thể thao	Thứ 2, 14/02	Thứ 3, 19/04	Thứ 2, 20/06	Thứ 5, 11/08	Thứ 2, 03/10	Thứ 3, 22/11
2	19.30 – 22.00	Nhiệm vụ của HLV	Thứ 4, 16/02	Thứ 5, 21/04	Thứ 4, 22/06	Thứ 3, 16/08	Thứ 4, 05/10	Thứ 5, 24/11
3	19.30 – 22.00	Trưởng thành và phát triển	Thứ 6, 18/02	Thứ 3, 26/04	Thứ 6, 24/06	Thứ 5, 18/08	Thứ 6, 07/10	Thứ 3, 29/11
4	19.30 – 22.00	Phát triển kỹ năng	Thứ 2, 21/02	Thứ 5, 28/04	Thứ 2, 27/06	Thứ 3, 23/08	Thứ 2, 10/10	Thứ 5, 01/12
5	19.30 – 22.00	Phân tích kỹ năng	Thứ 4, 23/02	Thứ 3, 03/05	Thứ 4, 29/06	Thứ 5, 25/08	Thứ 4, 12/10	Thứ 3, 06/12
6	19.30 – 22.00	Huấn luyện kỹ năng tâm sinh lý	Thứ 6, 25/02	Thứ 5, 05/05	Thứ 6, 01/07	Thứ 5, 01/09	Thứ 6, 14/10	Thứ 5, 08/12
7	19.30 – 22.00	Đào tạo thể lực 1	Thứ 2, 28/02	Thứ 3, 10/05	Thứ 2, 04/07	Thứ 3, 06/09	Thứ 2, 17/10	Thứ 3, 13/12
8	19.30 –	Đào tạo thể lực 2	Thứ 4,	Thứ 5,	Thứ 4,	Thứ 5,	Thứ 4,	Thứ 5,

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TĐTT SINGAPORE

	22.00		02/03	12/05	06/07	08/09	19/10	15/12
9	19.30 – 22.00	Đào tạo thể lực 3	Thứ 6, 04/03	Thứ 5, 19/05	Thứ 6, 08/07	Thứ 3, 13/09	Thứ 6, 21/10	Thứ 3, 20/12
10	19.30 – 20.30	Kiểm tra Lý thuyết	Thứ 2, 07/03	Thứ 3, 24/05	Thứ 2, 11/07	Thứ 5, 15/09	Thứ 2, 24/10	Thứ 5, 22/12

B. Trình độ 2 – Học phí: 210,6 đô-la

Lưu ý:

6. Tất cả các ứng viên phải có khả năng sử dụng thông thạo tiếng Anh. Chương trình giảng dạy và các bài kiểm tra đều bằng Tiếng Anh;
7. Với các ứng viên tham gia khóa học 2.2 hoặc 2.3, phải đăng ký và thanh toán học phí trước qua hệ thống ICanBook, thông tin chi tiết xin truy cập tại địa chỉ www.icanbook.com.sg;
8. Đăng ký trực tuyến tham gia khóa học chỉ có hiệu lực khi chương trình khóa học chính thức được công bố;
9. Các ứng viên tham gia đào tạo HLV môn Bắn súng có thể tham gia các chương trình đào tạo nâng cao do Hiệp hội Bắn súng Singapore trực tiếp tổ chức và đào tạo. Thông tin chi tiết, xin liên hệ trực tiếp với Liên đoàn.
10. Các thắc mắc và câu hỏi, xin gửi về địa chỉ: ssc_coaching@ssc.gov.sg

Khóa học 2.1	Khóa học 2.2	Khóa học 2.3
21/02 – 16/03/2011	07/06 – 12/07/2011	11/11 – 05/12/2011

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT SINGAPORE

Đăng ký trực tuyến có hiệu lực từ ngày		21/12/2010	07/04/2011	09/09/2011	
Ngày kết thúc đăng ký HOẶC số lượng ứng viên đăng ký tham gia đủ 30 người		20/01/2011	06/05/2011	10/10/2011	
	Thời gian	Môn	Ngày	Ngày	Ngày
1	19.00 – 22.00	Y học thể thao	Thứ 2, 21/02	Thứ 3, 07/06	Thứ 6, 11/11
2	19.00 – 22.00	Dinh dưỡng thể thao	Thứ 4, 23/02	Thứ 5, 09/06	Thứ 2, 14/11
3	19.00 – 22.00	Phát triển và Phân tích kỹ năng	Thứ 6, 25/02	Thứ 3, 14/06	Thứ 4, 16/11
4	19.00 – 22.00	Trưởng thành và phát triển	Thứ 2, 28/02	Thứ 5, 16/06	Thứ 6, 18/11
5	19.00 – 22.00	Giải phẫu chức năng	Thứ 4, 02/03	Thứ 3, 21/06	Thứ 2, 21/11
6	19.00 – 22.00	Huấn luyện kỹ năng tâm sinh lý 1	Thứ 6, 04/03	Thứ 5, 23/06	Thứ 4, 23/11
7	19.00 – 22.00	Huấn luyện kỹ năng tâm sinh lý 2	Thứ 2, 07/03	Thứ 3, 28/06	Thứ 6, 25/11
8	19.00 – 22.00	Nguyên lý cơ bản của huấn luyện thể lực	Thứ 4, 09/03	Thứ 5, 30/06	Thứ 2, 28/11
9	19.00 – 22.00	Đào tạo sức bền	Thứ 6, 11/03	Thứ 3, 05/07	Thứ 4, 30/11
10	19.00 – 22.00	Chương trình đào tạo trung cấp cho HLV	Thứ 2, 14/03	Thứ 5, 07/07	Thứ 6, 02/12
11	19.00 – 20.00	Kiểm tra Lý thuyết	Thứ 4, 16/03	Thứ 3, 12/07	Thứ 2, 05/12

C. Trình độ 3 – Học phí: 330,7 đô-la

Lưu ý:

11. Tất cả các ứng viên phải có khả năng sử dụng thông thạo tiếng Anh. Chương trình giảng dạy và các bài kiểm tra đều bằng Tiếng Anh;
12. Với các ứng viên tham gia khóa học 3.1 hoặc 3.2, phải đăng ký và thanh toán học phí trước qua hệ thống ICanBook, thông tin chi tiết xin truy cập tại địa chỉ www.icanbook.com.sg;
13. Đăng ký trực tuyến tham gia khóa học chỉ có hiệu lực khi chương trình khóa học chính thức được công bố;
14. Các thắc mắc và câu hỏi, xin gửi về địa chỉ: ssc_coaching@ssc.gov.sg

			Khóa học 3.1	Khóa học 3.2
			09/05 – 01/06/2011	06/09 – 11/10/2011
Đăng ký trực tuyến có hiệu lực từ ngày			01/04/2011	06/07/2011
Ngày kết thúc đăng ký HOẶC số lượng ứng viên đăng ký tham gia đủ 20 người			06/05/2011	05/08/2011
	Thời gian	Môn	Ngày	Ngày
1	19.00 – 22.00	Huấn luyện tăng tốc độ	Thứ 2, 09/05	Thứ 3, 06/06
2	19.00 – 22.00	Huấn luyện tăng sức bền	Thứ 4, 11/05	Thứ 5, 08/09
3	19.00 – 22.00	Huấn luyện tăng sức khỏe	Thứ 6, 13/05	Thứ 3, 13/09

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ TRÌNH ĐỘ CAO NGÀNH TDTT SINGAPORE

4	19.00 – 22.00	Huấn luyện tăng sức mạnh	Thứ 2, 16/05	Thứ 5, 15/09
5	19.00 – 22.00	Khóa học nâng cao kỹ năng phục hồi	Thứ 4, 18/05	Thứ 3, 20/09
6	19.00 – 22.00	Trợ lý HLV	Thứ 6, 20/05	Thứ 5, 22/09
7	19.00 – 22.00	Kiểm tra trình độ VĐV	Thứ 2, 23/05	Thứ 3, 27/09
8	19.00 – 22.00	HLV – Quản lý nhân sự	Thứ 4, 25/05	Thứ 5, 29/09
9	19.00 – 22.00	Khóa học nâng cao về tâm sinh lý	Thứ 6, 27/05	Thứ 3, 04/10
10	19.00 – 22.00	Phân tích kỹ năng nâng cao	Thứ 2, 30/05	Thứ 5, 06/10
11	19.00 – 22.00	Kế hoạch nâng cao	Thứ 4, 01/06	Thứ 3, 11/10

Phương Ngọc biên dịch

Chính sách phát triển và đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao trong ngành TDTT của New Zealand

* * *

Chính phủ New Zealand đã xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển thể thao trình độ cao bằng chương trình SPARC. Năm 2007, Chính phủ cũng đã đầu tư 32 triệu đô-la vào thể thao trình độ cao, trong đó 90% khoản đầu tư này là tập trung cho các Liên đoàn thể thao quốc gia (NSOs), VĐV đỉnh cao và HLV trình độ cao.

Theo đó đến năm 2012, ngành thể thao New Zealand sẽ tập trung vào các mục tiêu sau đây:

- Cung cấp các khoá học dài hạn, đầu tư trọng điểm các môn thể thao có khả năng giành kết quả cao;
- Đào tạo và phát triển những VĐV đỉnh cao, HLV trình độ cao mang đẳng cấp thế giới tại các cơ sở đào tạo có đẳng cấp thế giới;
- Đảm bảo cho các VĐV đỉnh cao thường xuyên thi đấu, cọ xát với các VĐV đẳng cấp thế giới;
- Đào tạo và phát triển những người mang trình độ thế giới ở mọi cấp của ngành thể thao (ví dụ: NZAS, các tổ chức và liên đoàn thể thao quốc gia, SPARC);
- Xây dựng hệ thống quản lý mang đẳng cấp thế giới.

I. CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHO VĐV ĐỈNH CAO

Để không ngừng phát triển tài năng của các VĐV đỉnh cao, Học viện thể thao New Zealand (NZAS) đã xây dựng những chương trình đào tạo, hỗ trợ cho các VĐV bằng cách cung cấp thiết bị, dịch vụ, các khoá đào tạo cho các VĐV.

4 chương trình đã được đưa vào áp dụng, đó là:

- Chương trình hỗ trợ cuộc sống cho các VĐV
- Nâng cao trình độ, kết quả thi đấu của các VĐV đỉnh cao
- Chương trình “học bổng cho các VĐV” của Chính phủ
- Chương trình tập huấn về khoa học và y học thể thao

1. Chương trình hỗ trợ đời sống của các VĐV

Học viện Thể thao New Zealand đã xây dựng chương trình hỗ trợ đời sống của các VĐV nhằm hỗ trợ các VĐV quản lý các hoạt động của họ một cách hiệu quả nhất, từ đó giành được kết quả cao hơn trong thi đấu thể thao. Chương trình này cũng hỗ trợ cho các VĐV đỉnh cao có được sự hỗ trợ tốt nhất của khoa học thể thao (tâm lý học, điều trị tâm sinh lý thể thao) cũng như y học thể thao (bác sỹ, vật lý trị liệu và cân bằng cơ). Chương trình này cũng xây dựng kế hoạch hỗ trợ nghề nghiệp cho các VĐV thể thao, phát triển kỹ năng sống kỹ năng lập kế hoạch, ra quyết định, giao tiếp, quản lý thời gian, tiếp xúc phương tiện truyền thông, kỹ năng tìm việc, kỹ năng chuẩn bị công việc, cũng như chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn và đơn xin việc.

2. Chương trình nâng cao trình độ, kết quả thi đấu của các VĐV đỉnh cao (PEGs)

Chương trình PEGs được xây dựng nhằm cung cấp cho các VĐV đỉnh cao sự hỗ trợ về tài chính để các VĐV tập trung cho việc tập huấn, thi đấu cọ xát để từ đó không ngừng nâng cao kết quả thi đấu. Hệ thống sẽ tập trung vào các VĐV có đẳng cấp thế giới ở nội dung cá nhân, đồng đội. Các VĐV đủ điều kiện chỉ được nhận tài trợ của chương trình PEGs trong một năm. Tuy nhiên, đối với các VĐV đỉnh cao đạt các tiêu chuẩn sau sẽ giành được khoản tài trợ trong nhiều năm từ chương trình PEGs (chỉ áp dụng các nội dung Olympic):

- Một năm của một kỳ Olympic, tiêu chuẩn các VĐV phải giành huy chương ở kỳ Olympic gần nhất.
- Từ năm thứ hai kỳ Olympic, tiêu chuẩn các VĐV giành nhiều huy chương tại các giải vô địch thế giới.

Phần thưởng dành cho các VĐV của PEGs

Bảng 1: Mức thưởng các nội dung/môn thi nằm trong hệ thống các môn thi Olympic

Cá nhân		Đông đội	
Kết quả	Mức thưởng	Kết quả	Mức thưởng
HCV	60,000 USD	HCV	35,000 USD
Huy chương	55,000 USD	Huy chương	30,000 USD
Xếp hạng 4 - 6	47,500 USD	Xếp hạng 4	25,000 USD
Xếp hạng 7 - 8	40,000 USD	Xếp hạng 5 - 8	20,000 USD
Xếp hạng 9 - 12	25,000 USD		
Xếp hạng 13 - 16	20,000 USD		

Bảng 2: Mức thưởng cho các nội dung/ môn thi không nằm trong hệ thống các môn Olympic

Kết quả (cá nhân, đông đội)	Mức thưởng
Huy chương	15,000 USD

3. Chương trình “học bổng cho các VĐV” của Chính phủ

Mục tiêu của chương trình là giúp các VĐV đỉnh cao đạt được trình độ đại học và dạy nghề trong khi vẫn tham gia thi đấu các giải thể thao đỉnh cao. Chương trình này do Thủ tướng Chính phủ đưa ra từ cuối năm 2000.

Học bổng VĐV đã được Chính phủ đưa vào áp dụng từ cuối năm 2000. Các VĐV đủ tiêu chuẩn nhận học bổng này sẽ được hỗ trợ chi phí học tập là 10,000USD/năm và hỗ trợ chi phí cuộc sống là 4.000USD/năm. Mức học bổng này sẽ thay đổi tùy theo kết quả thi đấu của các VĐV cũng như kết quả học tập.

Hơn thế nữa, Chính phủ cũng đang cung cấp một chương trình "Học bổng Vàng" cho các VĐV đỉnh cao khi không còn tiếp tục thi đấu. Các VĐV đỉnh cao muốn nhận được học bổng này ngoài thành tích của họ đạt được tại các giải quốc tế còn phải được sự đồng ý của NSOs và SPARC. Kinh phí cho VĐV đỉnh cao được cấp "Học bổng Vàng" là giới hạn và không phải tất cả ứng viên đều có thể nhận được học bổng. Ưu tiên hàng đầu sẽ dành cho các VĐV có thành tích cao nhất tại các giải đấu quan trọng nhất.

Các VĐV nhận được học bổng Vàng phải bắt đầu quá trình học của họ trong vòng 12 tháng sau khi nghỉ thi đấu tại các giải quốc tế và phải hoàn thành khóa học trong vòng 3 năm.

II. CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHO HLV

1. Chương trình tăng cường phát triển HLV

Mục đích của chương trình là phát triển một nhóm HLV ưu tú những người có khả năng huấn luyện trên thế giới, Olympic, Paralympic trong vòng năm năm tới.

Chương trình này là sự hợp tác giữa SPARC, Học viện thể thao New Zealand và các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia (NSOs). Ông Dayle Cheatley - Trợ lý HLV Xe đạp đường trường cho biết: "Tôi đã tham gia nhiều khóa học huấn luyện nhưng chương trình này rất đặc biệt bởi từ chương trình này bạn có thể học được rất nhiều kỹ năng phục vụ cho công tác huấn luyện. Hiện tôi đặt quyết tâm sẽ đạt đủ mọi chứng chỉ cần thiết để có thể tham gia vào chương trình này".

Sau khi tham gia chương trình này các HLV có khả năng huấn luyện cho các VĐV đỉnh cao trong chương trình phát triển thể thao trình độ cao của SPARC, có khả năng trở thành HLV cấp thế giới, Olympic, Paralympic trong vòng 5 năm tới.

Chương trình sẽ ưu tiên cho các HLV ở các bộ môn cần phát triển như: Điền kinh, Xe đạp, Bóng bầu dục (nam), Chèo thuyền, Bơi, 3 môn phối hợp và Yatching.

2. Chương trình "Học bổng cho các HLV" của Chính phủ

SPARC sẽ thay mặt Chính phủ để quản lý chương trình này. Mục đích của chương trình này nhằm phát triển những kỹ năng để tăng cường hoạt động thể thao đỉnh cao của New Zealand. Mỗi học bổng được cấp tối đa 50.000 USD/ năm và kéo dài tối đa trong 3 năm.

III. CHƯƠNG TRÌNH CHO CÁC QUAN CHỨC

Theo nghiên cứu của Chính phủ New Zealand, các quan chức cấp cao của họ đều là những người có nhiều kinh nghiệm, có khoảng 10 năm làm việc với tư cách là quan chức quốc tế và họ đều xuất phát từ những VĐV, HLV cấp quốc gia.

Một trong những yếu tố khó khăn cho các quan chức trình độ cao là những áp lực làm việc trong một môi trường chuyên nghiệp, dưới sự giám sát chặt chẽ của những người tham gia thể thao - vận động viên, huấn luyện viên, quản lý, phương tiện truyền thông và công chúng. Ngoài ra, các quan chức cấp cao thường rất bận rộn với nhiều chương trình, kế hoạch trong các hoạt động thể thao đỉnh cao. Chính vì vậy, SPARC đã đưa ra nhiều chính sách để hỗ trợ cho các quan chức trình độ cao như:

- Xây dựng chương trình để quan tâm hơn nữa đến các quan chức thể thao trình độ cao.
- Không ngừng đào tạo nguồn nhân lực và các kỹ năng để thúc đẩy và phát triển các quan chức trình độ cao.
- Tạo điều kiện thuận lợi để quan chức trình độ cao tiếp cận, chia sẻ kiến thức với các quan chức trên thế giới

- Cung cấp các hội thảo phát triển chuyên nghiệp bằng cách xác định các kỹ năng cốt lõi về nghề nghiệp, hỗ trợ lập kế hoạch.
- Nâng cao vai trò, giá trị của các quan chức trình độ cao trong các NSOs.

Không những thế, để tạo điều kiện cho các quan chức trình độ cao, Chính phủ New Zealand cũng đã xây dựng chương trình "Học bổng cho các quan chức thể thao". Mỗi suất học bổng có giá trị tối đa 50.000 USD/ năm và kéo dài tối đa là 3 năm

Vân Anh biên dịch

Các chương trình đào tạo cán bộ và đội ngũ nhân sự ngành TDTT tại Canada

* * *

Hiệp hội HLV Canada (CAC) đã liên kết với các nhà tài trợ và đối tác nhằm nâng cao kỹ năng, tầm cỡ cũng như mở rộng phạm vi, ảnh hưởng của HLV. Thông qua các chương trình của mình, CAC trao quyền cho những HLV có kỹ năng và kiến thức, tăng cường nội quy, quan điểm rõ ràng, xây dựng năng lực, và tăng cường sự tín nhiệm và công nhận của HLV.

Chương trình chứng nhận HLV quốc gia (NCCP) được phát triển bởi CAC và các đối tác đã mang lại cho HLV nhiều lợi thế hơn. Chương trình nhắm tới 67 môn thể thao khác nhau bằng ngôn ngữ chính thức và tiêu chuẩn đáng tin cậy cho việc đào tạo và chứng nhận HLV ở Canada.

Chương trình NCCP được tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu của tất cả các HLV, từ HLV mới đến những HLV hàng đầu ở đội tuyển quốc gia. Hàng năm có hơn 50.000 HLV đăng ký tham gia chương trình. Từ khi chương trình khởi động, đã có hơn 1 triệu HLV tham gia, biến nó trở thành một trong những chương trình giáo dục thanh niên lớn nhất Canada.

Chương trình NCCP đào tạo có 3 lớp và 8 nội dung, phù hợp với nhu cầu của HLV.

Mục tiêu năm 2014

- Đào tạo, giấy chứng nhận và những con đường phát triển chuyên nghiệp được xác định và công bố trên trang web www.coach.ca đối với tất cả các môn thể thao và các nội dung thi đấu.
- 90% thông tin cá nhân chính xác về HLV nằm ở dữ liệu của NCCP

- 100% hoạt động của con người trên dữ liệu nhận thông tin trước tiên liên quan đến các cơ hội đào tạo.
- 95% hài lòng khách hàng
- 3 chương trình nâng cao việc huấn luyện thành tích cao được thực hiện
- 80% chương trình đào tạo đánh giá khả năng được chứng nhận và giám sát thành tích được thiết lập.
- Các diễn đàn mới được phát triển và trung bình 10.000 vận động viên di chuyển hàng năm.
- Các thỏa thuận được đổi mới cho chương trình đại hội thể thao trẻ Canada 2013 và 2015 dành cho nữ và HLV mới.
- 100% chấp thuận chính sách tiếp thị liên quan đến những nhóm không chính thức.
- Xây dựng Chương trình Xichma cho HLV
- Tỷ lệ đại diện ngang bằng (50%) giữa HLV/người đào tạo HLV và nhà quản lý trong bộ phận lãnh đạo thể thao
- Chương trình quốc gia để công nhận thành tích của HLV tài đức và người đào tạo HLV
- Thiết lập các điều kiện để củng cố trách nhiệm và ảnh hưởng của HLV trên tất cả các trình độ của hệ thống thể thao.
- Nâng cao giá trị xã hội của nghề HLV

HLV tầm cỡ thế giới

Trường HLV quốc gia Calgary (NCI) được thành lập năm 1994 là chương trình liên kết giữa hiệp hội HLV Canada và trung tâm thể thao Calgary Canada. Hiện nay có 7 trường kiểu này trên đất nước Canada và mỗi trường đều liên kết với một trung tâm thể thao Canada.

Nhiệm vụ của NCI Calgary là phát triển những HLV tầm cỡ thế giới có khả năng huấn luyện những VĐV có thành tích trong thi đấu và trong cuộc sống. NCI khuyến khích và

phát triển sở trường của HLV bằng cách cung cấp kiến thức và kỹ năng cho HLV thành tích cao thông qua chương trình chứng chỉ 2 năm ở 4 cấp độ.

Chương trình được thiết lập bằng cách liên kết giữa nghiên cứu trong phòng học với một giáo viên thực hành dưới sự lãnh đạo của HLV trưởng môn thể thao.

Chứng chỉ HLV nâng cao của NCI

Chứng chỉ HLV nâng cao của trường HLV quốc gia là đỉnh cao của đào tạo HLV. HLV NCI được công nhận khi nằm trong số những HLV có chất lượng cao nhất và phụ trách vận động viên và chương trình thể thao cấp tỉnh, quốc gia và quốc tế.

Chứng chỉ gồm có 4 chủ đề chính: HLV lãnh đạo, huấn luyện hiệu quả, kế hoạch thành tích, rèn luyện và sẵn sàng thi đấu.

Mỗi chủ đề đòi hỏi HLV phải hoàn thành một loạt các chuyên đề như các buổi học 3 tiếng trong lớp, nghiên cứu chuyên đề, hội thảo hoặc phòng tập. HLV sẽ được đánh giá trong mỗi chuyên đề dựa trên khả năng huấn luyện phát triển vận động viên.

HLV tham gia vào chương trình học tập này sẽ làm việc với một thầy giáo được chỉ định hoặc HLV dày dặn kinh nghiệm để giúp đỡ họ hoàn thành các yêu cầu của chương trình học tập. Chương trình này đòi hỏi sự đánh giá cuối và giữa kỳ bởi một hội đồng các chuyên gia. Chứng chỉ này là một bước để đạt được giấy chứng nhận của nội dung phát triển thi đấu nâng cao.

Đề hoàn thành chứng chỉ, HLV phải liên lạc với cơ quan phụ trách để yêu cầu đánh giá chi tiết.

Những vị trí các HLV có thể đảm nhiệm sau khi kết thúc khóa học

- HLV các đội tuyển của bang tham dự Đại hội thể thao Canada;
- HLV cá nhân của VĐV cấp tỉnh và cấp tỉnh mở rộng

- HLV của các CLB cấp cao và HLV tự do
- HLV có khả năng huấn luyện VĐV thành tích cao
- HLV trung tâm đào tạo quốc gia và các trợ tá

Chương trình chứng chỉ (diploma)

Chứng chỉ HLV nâng cao NCI cung cấp linh hoạt cho HLV một chương trình dạy đặc. Chứng chỉ có giá trị trong 2 năm, chương trình bán thời gian, có thể lâu hoặc nhanh hơn phụ thuộc vào NCI. Thời gian chính thức mỗi buổi học gồm 3 tiếng không bao gồm rèn luyện kinh nghiệm và hoạt động.

Hồng Hạnh biên dịch

Indonesia học tập Ấn Độ trong phát triển thể thao.

Bộ trưởng Bộ Thể thao và Thanh niên Andi Mallarangeng cho biết Indonesia cần phải học tập Ấn Độ trong các lĩnh vực khoa học và y học thể thao.

“Chúng ta hy vọng có thể gửi thêm nhiều HLV tới Ấn Độ để nâng cao chất lượng đào tạo của mình. Để đổi lại, những VĐV Ấn Độ cũng có thể đến tập luyện ở nước ta.” – Ông Andi đã phát biểu như trên trong một cuộc họp báo sau cuộc gặp mặt với người đồng nhiệm là Bộ trưởng Bộ Thể thao Ấn Độ Ajay Maken tại Jakarta.

“Chúng ta không ngại học tập những cái tốt từ nước bạn. Tôi khuyến khích tất cả những người hoạt động có liên quan đến thể thao nghiên cứu thêm về khoa học thể thao, và những bài giảng về thể thao để nâng cao trình độ của chính mình. Riêng đối tượng bác sĩ nghiên cứu thêm về y học thể thao ở Ấn Độ, một ngành sẽ mang lại nhiều lợi ích và phát triển mạnh trong tương lai”. Ông Andi cũng cho rằng với sự gần gũi về mặt lịch sử và địa lý, hai nước có thể dễ dàng thúc đẩy hợp tác.

Đáp lại, Ông Maken – Bộ trưởng Bộ Thể thao Ấn Độ cũng cho biết ông hy vọng sự hợp tác lần này sẽ không dừng lại ở trao đổi HLV và VĐV mà còn ở lĩnh vực thiết bị thể thao. “Chúng tôi có những trang thiết bị thể thao tốt cũng như nền khoa học thể thao phát triển. Chúng tôi hoan nghênh những người bạn Indonesia đến nước chúng tôi học tập.”

Ông Maken cũng cho rằng giới trẻ hai nước nên có những chuyến trao đổi thực tế để có thể hiểu thêm về lịch sử và văn hóa của hai nước.

Quỳnh Nga biên dịch

Đài Loan xây dựng trường đại học thể thao để đào tạo các VĐV đẳng cấp thế giới

Một quan chức của Đài Loan cho biết, họ đang có kế hoạch thành lập một trường Đại học thể thao chuyên đào tạo các VĐV đạt trình độ cao tại các giải quốc tế.

Thứ trưởng Bộ Giáo dục Teh Chou Tsan cho biết trường Đại học thể thao này sẽ kết hợp với 3 trường cao đẳng TDTT để đào tạo các VĐV, HLV và giáo viên thể thao đạt trình độ cao ở thế giới. Các trường đại học thể thao dự kiến sẽ mở vào mùa xuân hoặc mùa thu. Chúng tôi sẽ thuê giáo viên nước ngoài và Trung Quốc để huấn luyện cho các học viên của trường.

Việc xây dựng các trường Đại học thể thao đã phản ánh rõ quyết tâm của Đài Loan trong việc thúc đẩy sự phát triển của thể thao tại các giải thi đấu quốc tế. Đài Loan đã từng giành được HCV Olympic tại TVH Olympic Athens 2004.

Trong những năm gần đây, đội tuyển quốc gia của Đài Loan đã thuê HLV Trung Quốc đến Đài Loan để đào tạo VĐV.

Vân Anh biên dịch

Phần 3: HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ DÀNH CHO ĐÀO TẠO NHÂN SỰ CỦA CÁC LIÊN ĐOÀN QUỐC TẾ

Chương trình đào tạo và hệ thống chứng chỉ dành cho HLV của IAAF

* * *

Giới thiệu về chương trình đào tạo huấn luyện viên và hệ thống chứng chỉ

Nhận thấy rằng để có được các nguồn lực tham gia vào việc phát triển chương trình giáo dục có thể vượt quá khả năng của một quốc gia, IAAF đã xây dựng chương trình đào tạo huấn luyện viên và hệ thống chứng chỉ (CECS). Chương trình này luôn sẵn có giống như một dịch vụ dành cho Liên đoàn thành viên nào muốn sử dụng. Kể từ tháng 3 năm 2007, khoá học CECS bao gồm 5 cấp độ với 7 ngôn ngữ khác nhau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Ả Rập, tiếng Nga và tiếng Trung Quốc.

Với mỗi cấp độ, IAAF đề ra một giáo trình và bài giảng tiêu chuẩn cùng với các trang thiết bị cần thiết để hỗ trợ việc đào tạo. Nguồn lực tài chính cho chương trình được đến từ IAAF, các liên đoàn khu vực, Quỹ Đoàn kết Olympic cũng như các nhà tài trợ, các đối tác của quốc gia và quốc tế.

Việc quản lý chương trình CECS được phối hợp thực hiện bởi Bộ phận Chăm sóc phục vụ thành viên (MSD) và Trung tâm phát triển khu vực (RDCs) của IAAF.

Cấu trúc chương trình ở cấp độ V của CECS được xây dựng đặc biệt dành riêng cho các lãnh vực.

Các cấp độ I và cấp II của chương trình CECS là những cấp độ được thực hiện tại chính quốc gia và được thiết kế để đào tạo một số lượng lớn các huấn luyện viên, những người sẽ làm việc với các vận động viên trong các giai đoạn cụ thể trong con đường phát triển vận động viên.

Chú ý:

Các cá nhân muốn tham gia vào chương trình ở cấp độ I và II nên liên hệ trực tiếp với Liên đoàn Điền kinh Quốc gia. Chương trình ở cấp độ III và IV thường được tổ chức tại RDCs và được thiết kế chỉ dành cho một số lượng ít các huấn luyện viên, những người sẽ có đảm đương nhiệm vụ là chuyên gia trong Liên đoàn của họ. Cấp độ V là chương trình được đào tạo ở học viện IAAF.

Cấp độ I:

Theo những giới thiệu về cấp độ I của chương trình CECS thì đây chính là cơ hội để chú trọng và phát triển diện mạo giáo dục của điền kinh dành cho nhi đồng. Cấp độ I sẽ đào tạo ra các HLV trẻ có đủ khả năng, không chỉ đào tạo và chuẩn bị cho những trẻ em tham gia giải đấu Điền kinh nhi đồng mà còn bồi dưỡng nên các VĐV thực tài từ nền móng ban đầu.

Các huấn luyện viên trẻ ở cấp độ I sẽ có quyền lựa chọn những trẻ em từ các chương trình đào tạo và các cuộc thi dành cho thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 13 đến 15. Để sử dụng hiệu quả nhất các nguồn lực và đảm bảo tối cho các hoạt động, khóa học ở cấp độ I sẽ được tổ chức tại các quốc gia của các Liên đoàn thành viên, và tất cả đều sử dụng giáo trình và các tài liệu học dành cho cấp độ I đã được chuẩn hoá bởi IAAF.

Cấp độ II:

Khoá học ở cấp độ II được xây dựng để đào tạo có hiệu quả các huấn luyện viên phục vụ cho việc hướng dẫn các VĐV trẻ và VĐV mới bắt đầu hay các CLB vận động viên.

Giáo trình của cấp độ II bao gồm các nhóm nội dung thi đấu và nhấn mạnh vào những kỹ năng thực tế của HLV. Đồng thời, khoá học ở cấp độ II còn cung cấp một cơ sở lý thuyết đủ để cho phép các HLV tiếp tục học tập thông qua những nỗ lực của chính họ hoặc nhờ vào cấu trúc của chương trình CECS.

Tham gia vào khoá học ở cấp độ II chính là sự công nhận thành công và tính linh hoạt của các HLV ở cấp độ I nhưng cũng có thể tham gia thẳng vào khoá học ở cấp độ này tùy thuộc vào hồ sơ thích hợp của từng cá nhân.

Để sử dụng hiệu quả nhất các nguồn lực, cũng như ở cấp độ I, khoá học ở cấp độ II cũng được tổ chức tại địa điểm trong nước của các Liên đoàn thành viên và sử dụng giáo trình và các tài liệu học dành cho cấp độ II đã được chuẩn hoá bởi IAAF.

Cấu trúc và thời gian biểu của khoá học cấp độ II được điều chỉnh linh hoạt (nhưng vẫn có những yêu cầu và quy định bắt buộc) để phù hợp với điều kiện của từng khu vực. Theo quy định thì một khoá học ở cấp độ II sẽ kéo dài trong vòng 14 ngày.

Cấp độ III

Khóa học ở cấp độ III được thiết kế dành cho các HLV huấn luyện đã hoàn thành tốt khoá học ở cấp độ II và đã đạt được yêu cầu chuyên môn của một huấn luyện ở một trong sáu nhóm nội dung thi đấu sau đây:

- Chạy cự ly ngắn và chạy vượt rào
- Chạy cự ly trung bình và cự ly dài

- Đi bộ việt dã
- Nhảy cao
- Hệ thống các môn Ném xa (Ném lao, Ném búa, Đẩy tạ...)
- Các môn phối hợp

Với những chuyên môn này, họ có thể đáp ứng được nhu cầu về HLV trình độ cao cho đất nước mình. Phần lớn HLV được tham gia vào khoá học cấp độ III đều sẽ tham gia vào khoá học ở cấp độ IV. Ngoài các yếu tố cụ thể dành cho các nhóm nội dung thi đấu, giáo trình ở cấp độ III còn chứa đựng yếu tố chung cho tất cả các cuộc thi.

Sau khi hoàn thành khóa học ở cấp độ III, huấn luyện viên được dự kiến có thể tham gia huấn luyện các mô hình thi đấu cơ bản của từng nội dung thi đấu trong mỗi nhóm. Họ cũng được dự kiến có khả năng lên kế hoạch và thực hiện một loạt các buổi huấn luyện nằm trong khuôn khổ kế hoạch đào tạo hằng năm.

Cấp độ IV:

Khoá học ở cấp độ IV được xây dựng dựa trên những gì đã có ở cấp độ III và có thể coi đây như là sự phát triển của hoạt động đào tạo. Khóa học này sẽ cung cấp cho các HLV giáo trình ở mức độ tăng dần dành cho nhóm nội dung huấn luyện mà họ đã lựa chọn.

Giống như ở cấp độ III, giáo trình cấp độ IV bao gồm các yếu tố riêng biệt nhưng có nhiều yếu tố cốt lõi và phổ biến hơn. Hiện nay, giáo trình này đang được tiếp tục nghiên cứu cùng với một chương trình ứng dụng riêng biệt dành cho từng nội dung thi đấu.

Sau khi hoàn thành khóa học ở cấp độ IV, các HLV sẽ được công nhận là HLV độ cao và có thể huấn luyện các mô hình thi đấu tiên tiến dành cho từng nội dung cụ thể.

Họ được dự kiến sẽ có khả năng tự lên kế hoạch và thực hiện các khoá đào tạo dành cho các VĐV cấp cao trong khuôn khổ kế hoạch đào tạo lâu dài. Các kế hoạch này sẽ tạo ra những thành công trong khả năng thi đấu, trong các màn thi đấu xuất sắc và trong kết quả thi đấu.

Khoá học ở cấp độ III và IV được tổ chức ở Trung tâm phát triển khu vực RDCs. Cấp độ IV là cấp độ dành cho cá huấn luyện viên đã qua được các bài kiểm tra đánh giá ở cấp độ III và có ít nhất kinh nghiệm huấn luyện 1 năm hoặc được Liên đoàn quốc gia ứng cử.

Cấp độ V – Chương trình của học viện IAAF

Có lẽ điều quan trọng nhất của việc giáo dục chủ động nhằm ủng hộ sự phát triển của các VĐV điền kinh nòng cốt trong những năm gần đây là sự ra đời của học viện IAAF năm 2004, nơi cung cấp những chương trình giáo dục chuyên nghiệp trình độ cao.

Để đạt được điều này, Bộ phận Chăm sóc phục vụ thành viên đã tạo mối quan hệ đối tác với các trường đại học có tiếng và được công nhận trên toàn thế giới nhằm mục đích cung cấp các khóa học có sự kết hợp chặt chẽ giữa học tập với khoa học thể thao cùng những kinh nghiệm thực tế của các chuyên gia IAAF hàng đầu. Học viện IAAF hiện đang cung cấp các khóa học sau đây:

- Huấn luyện viên cấp cao
- Huấn luyện viên xuất sắc
- Giám đốc phát triển đào tạo.

Chương trình đào tạo 5 cấp độ nằm trong Hệ thống Giáo dục HLV do IAAF đào tạo

* * *

Trình độ	Trình độ 1	Trình độ 2	Trình độ 3	Trình độ 4	Trình độ 5
Danh hiệu	HLV thanh thiếu niên	HLV tại các CLB	HLV	HLV cao cấp	HLV tại các trường Đại học, Học viện
Thời gian	10 ngày	14 ngày	14 ngày	14 ngày	Từ 3 đến 12 tháng
Mục tiêu	Phát triển các kỹ năng và có khả năng chuẩn bị, tổ chức các Giải/ Chương trình Điền kinh dành cho Thanh thiếu niên (13 – 15 tuổi)	Tạo cơ hội tiếp cận và trở thành một HLV	Phát triển các kỹ năng và kiến thức huấn luyện ở trình độ trung cấp	Phát triển các kỹ năng và kiến thức huấn luyện ở trình độ cao	Phát triển trình độ và kỹ năng huấn luyện mang tính chuyên môn cao
Đối tượng	Giáo viên, Phụ trách CLB thanh thiếu	Giáo viên, HLV	HLV	HLV thể thao biểu diễn, HLV thể thao	HLV nhiều kinh nghiệm

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN ĐIỀN KINH

tham gia	niên, Hướng đạo sinh			thành tích cao	
Tiêu chuẩn tham dự	18 tuổi trở lên; Yêu thích thể thao	21 tuổi trở lên; Yêu thích thể thao	Hoàn thành Chứng chỉ Trình độ 2; Kinh nghiệm 1 năm HLV kể từ khi được cấp chứng chỉ quốc gia	Hoàn thành Chứng chỉ Trình độ 3; Kinh nghiệm 1 năm HLV kể từ khi được cấp chứng chỉ quốc gia	Văn bằng đào tạo HLV chính quy hoặc tương đương; Do Liên đoàn Điền kinh quốc gia giới thiệu
Chứng chỉ sau khi kết thúc khóa học	Giấy chứng nhận tham dự	Chứng chỉ IAAF CECS trình độ 2	Chứng chỉ IAAF CECS trình độ 3	Văn bằng đào tạo HLV chính quy của IAAF sau 2 năm công tác kể từ khi kết thúc chương trình	Văn bằng IAAF học thuật
Nguồn đầu tư	Địa phương	Liên đoàn Điền kinh quốc tế; Chương trình Olympic Thống nhất; các quỹ trong nước	Liên đoàn Điền kinh quốc tế; Chương trình Đoàn kết Olympic	Liên đoàn Điền kinh quốc tế	Liên đoàn Điền kinh quốc tế; Quỹ khu vực; Quỹ quốc gia; Cá nhân

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN ĐIỀN KINH

Khả năng sau khi kết thúc khóa học	Tổ chức các Giải đấu, sân chơi Điền kinh, khuyến khích tham gia Điền kinh lứa tuổi thanh thiếu niên (13 – 15 tuổi)	Triển khai các chương trình phát triển môn Điền kinh cho lứa tuổi thanh thiếu niên	Có trình độ huấn luyện các nhóm VĐV từ cơ bản đến chuyên nghiệp	Có trình độ huấn luyện các nhóm VĐV thể thao đỉnh cao	Giảng dạy các bộ môn tại các chương Đại học, Học viện quốc gia
Khu vực hoạt động	Trường học, CLB, Bộ Thể thao, Bộ Giáo dục, các cơ quan trực thuộc Liên đoàn Điền kinh quốc gia	Các lớp học thể thao trường học, phòng tập tại các CLB	Học viện Điền kinh, CLB, Liên đoàn Điền kinh quốc gia	Học viện Điền kinh, CLB, Liên đoàn Điền kinh quốc gia	Liên đoàn Điền kinh quốc gia, CLB, trường Đại học, Học viện
Đơn vị gửi giấy mời	Liên đoàn Điền kinh quốc gia, Trường học, CLB	Liên đoàn Điền kinh quốc gia giới thiệu	Liên đoàn Điền kinh quốc gia hoặc Liên đoàn Điền kinh quốc tế gửi giấy giới thiệu	Liên đoàn Điền kinh quốc gia hoặc Liên đoàn Điền kinh quốc tế gửi giấy giới thiệu	Liên đoàn Điền kinh quốc gia hoặc Liên đoàn Điền kinh quốc tế gửi giấy giới thiệu
Bảng cấp tương đương	=	Gửi yêu cầu tới Liên đoàn Điền kinh quốc tế để biết	Gửi yêu cầu tới Liên đoàn Điền kinh quốc tế để biết thông tin	Gửi yêu cầu tới Liên đoàn Điền kinh quốc tế để biết thông tin	Gửi yêu cầu tới Liên đoàn Điền kinh quốc tế để biết thông tin

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN ĐIỆN KINH

		thêm chi tiết			
Trình độ giáo viên giảng dạy	Giáo viên có chứng chỉ CECS trình độ 1	Giáo viên có chứng chỉ CECS trình độ 2	Giáo viên có chứng chỉ CECS trình độ 3 hoặc 4	Giáo viên có chứng chỉ CECS trình độ 3 hoặc 4	Giáo viên có chứng chỉ Đại học hoặc tương đương
Cơ hội giáo dục, cơ hội việc làm	Điện kinh và Điện kinh thanh thiếu niên	Tất cả các nội dung	6 nội dung	6 nội dung	HLV trưởng, HLV quốc gia, Giám đốc Trung tâm Huấn luyện

Ngọc Châu – Phương Ngọc biên dịch

Chương trình các khoá học thực tế của Liên đoàn Bơi quốc tế

* * *

Khoá học thực tế FINA cho các HLV (Khoá học kỹ thuật) được hướng dẫn bởi chuyên gia đào tạo cho HLV ở mọi cấp độ với mục tiêu chính là cung cấp chương trình đào tạo căn bản với các khoá học trau dồi kiến thức cho HLV đó đang tham gia.

Khoá học thực tế FINA cho các đối tượng (gồm Ban giám khảo và trọng tài) giúp cho Liên đoàn quốc gia cung cấp chương trình đào tạo cho BGK và trọng tài với các khoá học được chuyên gia hướng dẫn.

Một số ký hiệu được sử dụng

Nội dung: DV = Diving (Lặn); OW = Open Water (Bơi ngoài trời); SY = Synchronized Swimming (Bơi nghệ thuật); WP = Water Polo (Bóng nước)

Đối tượng: Co = Coaches (HLV); Ju = Judges (BGK), Of = Officials (Chuyên viên); Re = Referees (Trọng tài); To = Technical Officials (Chuyên viên kỹ thuật)

Cấp độ: BA = Basic (Căn bản); IN = Intermediate (Cấp trung); AD = Advanced (Cấp cao)

CHÂU PHI

Từ ngày	Đến ngày	Quốc gia	Mã Đoàn	Thành phố	Môn	Hạng	Cấp độ	Giảng Viên
21/1/11	31/1/11	Uganda	UGA	Kampala	SW	Re	IN/AD	Gerd Nottelmann

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

								(Đức)
7/3/11	18/3/11	Benin	BEN	Cotonou	SW	Co	AD	Michel Pedroletti (Pháp)
21/3/11	31/3/11	Rwanda	RWA	Kigali	SW	Co	BA	Gerd Nottelmann (Đức)
28/3/11	6/4/11	Công Gô	CGO	Brazzaville	SW	Co	AD	Michel Pedroletti (Pháp)
6/4/11	10/4/11	Nam Phi	RSA	Port Elizabeth	SY	Co	IN/AD	Ulla Lucenius (Phần Lan)
12/4/11	21/4/11	Ghana	GHA	Accra	SW	Co	IN	Joshua Neuloh (Đức)
13/4/11	23/4/11	Ca-mê- run	CMR	Douala	OW	Co	BA	Michel Pedroletti (Pháp)
9/5/11	18/5/11	Tanzania	TAN	Dar Es Salaam	SW	Co	IN	Gerd Nottelmann (Đức)
15/5/11	22/5/11	Mauritius	MRI	Beau	SW	Co	AD	Michel

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

				Bassin				Pedroletti (Pháp)
22/6/11	28/6/11	Namibia	NAM	Windhoek	SW	Ju & Re	IN	Neil Booth (Anh)
27/6/11	3/7/11	Ivory Coast (Bờ biển Ngà)	CIV	Abidjan	SW	To	IN	Thông báo sau
3/8/11	12/8/11	Kenya	KEN	tbc	SW	Co	IN	Gerd Nottelmann (Đức)
10/8/11	13/8/11	Nigeria	NIG	Lagos	SW	Of	tbc	Thông báo sau
31/8/11	4/9/11	Zimbabwe	ZIM	Harare	WP	Re	BA/IN	Thông báo sau
10/11	10/11	Mauritius	MRI	Beau Bassin	SW	Re	AD	Thông báo sau
Thông báo sau	Thông báo sau	Angola	ANG	Luanda	SW	Ju	BA	Rick Powers (Hoa Kỳ)

CHÂU MỸ

Từ ngày	Đến	Quốc gia	Mã	Thành phố	Môn	Hạn	Cấp độ	Giảng viên
---------	-----	----------	----	-----------	-----	-----	--------	------------

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

	ngày		Đoàn			g		
11/3/11	13/3/11	Peru	PER	Lima	OW	Co	BA	Jorge Delgado Panchana (Ecuador)
14/3/11	19/3/11	Peru	PER	Lima	SY	Ju	AD	Hortensa Graupera (Tây Ban Nha)
17/3/11	20/3/11	Costa Rica	CRC	San José	SW	Co	IN	Armando Sanchez Marquez (Mexico)
19/3/11	22/3/11	Peru	PER	Lima	SW	Ju	IN	Jose Ismael Gonzales (Guatemala)
2/4/11	11/4/11	Colombia	COL	Medellin	WP	Re	AD	Joaquin Fernandez
5/4/11	9/4/11	Honduras	HON	Tegucigalpa	SW	Of	AD	Tomas Haces (Cuba)
18/4/11	22/4/11	Venezuela	VEN	Caracas	WP	Co	AD	Thông báo sau
29/4/11	3/5/11	Chile	CHI	Santiago de Chile	DV	Of	tbc	Felix Calderon (Puerto Rico)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

3/5/11	7/5/11	El Salvador	ESA	San Salvador	SW	Co	AD	German Diaz (Tây Ban Nha)
11/5/11	15/5/11	Colombia	COL	Cartagena	SY	Ju	IN/AD	Ana Maria Lobo (Bra xin)
18/5/11	22/5/11	Antigua & Barbuda	ANT	St. John's	OW	Co	BA	Rick Powers (Hoa Kỳ)
24/5/11	31/5/11	Grenada	GRN	St. Paul's	SW	Co	IN	Kimberly Bade (Hoa Kỳ)
26/5/11	30/5/11	Virgin Islands	ISV	St Thomas	SW	Of	BA	Thông báo sau
14/6/11	18/6/11	Paraguay	PAR	Asuncion	SW	Co	IN	Thông báo sau
27/6/11	2/7/11	Puerto Rico	PUR	Mayaguez	SW	Co	IN	Sergio Valiente (Cuba)
27/6/11	2/7/11	Puerto Rico	PUR	Mayaguez	WP	Co	IN	Eugenio Martinez (Cuba)
27/6/11	2/7/11	Puerto Rico	PUR	Mayaguez	SY	Co	IN	Jennifer Gray (Anh)
27/6/11	2/7/11	Puerto Rico	PUR	Mayaguez	DV	Co	IN	Francisco Rueda (Mexico)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

27/6/11	2/7/11	Puerto Rico	PUR	Mayaguez	OW	Co	IN	Tomas Haces (CUB)
3/7/11	12/7/11	Trinidad & Tobago	TRI	Thông báo sau	SW	Of	IN/AD	Thông báo sau
16/8/11	25/8/11	Chile	CHI	Santiago de Chile	SY	Co	AD	Virginia Villaba (Tây Ban Nha)
27/8/11	31/8/11	Nicaragua	NCA	Thông báo sau	SW	Of	IN	Gonzalez Areas (Guatemala)
1/9/11	5/9/11	CH Dominica	DOM	Thông báo sau	DV	Of	BA	Thông báo sau
5/9/11	9/9/11	Panama	PAN	Panama City	SW	Of	BA	Jose Ismael Gonzalez (Guatemala)
19/9/11	23/9/11	St. Vincent & Grenadines	VIN	Thông báo sau	SW	Co	BA	Rick Powers (Hoa Kỳ)
3/10/11	7/10/11	Ecuador	ECU	Guayaquil	SW	Co	BA	Daniel Grimaldi (Argentina)
24/11/1 1	27/11/11	Guatemala	GUA	Guatemala City	DV	Of	IN	Felix Calderon (Puerto Rico)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

CHÂU Á

Từ ngày	Đến ngày	Quốc gia	Mã Đoàn	Thành phố	Môn	Hạng	Cấp độ	Giảng viên
27/2/11	10/3/11	Bahrain	BRN	Isa Town	SW	Co	IN	Gerd Nottelmann (Đức)
7/5/11	11/5/11	Malaysia	MAS	Kuala Lumpur	SW	Of	AD	Don Blew (Úc)
11/5/11	18/5/11	Lebanon	LIB	Beirut	SW	Of	BA	Jean-Louis Morin (Pháp)
10/5/11	15/5/11	Qatar	QAT	Doha	DV	Ju	BA	Alexei Evangulov (Nga)
12/5/11	17/5/11	Philippines	PHI	Manila	SY	Co	BA/IN	Sue Edwards (New Zealand)
20/5/11	25/5/11	Qatar	QAT	Doha	SW	Ju	BA	Alexei Envangulov (Nga)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

25/5/11	31/5/11	Jordan	JOR	Amman	SW	Co	AD	Gerd Nottelmann (Đức)
26/5/11	30/5/11	Sri Lanka	SRI	Colombo	WP	Re	IN	Antonio Olle (Tây Ban Nha)
1/6/11	7/6/11	Kuwait	KUW	Khaldiya	WP	Co	AD	Nicolae Firoiu (Đức)
12/6/11	16/6/11	UAE	UAE	Dubai	WP	Ju	BA	Khosrow Amini (Iran)
15/6/11	19/6/11	Sri Lanka	SRI	Colombo	SY	Co	BA	Thông báo sau
22/6/11	26/6/11	Iran	IRI	Teheran	DV	Co	AD	Thông báo sau
19/7/11	23/7/11	Bangladesh	BAN	Thông báo sau	DV	Of	BA	Thông báo sau
20/8/11	25/8/11	Việt Nam	VIE	Hanoi	DV	Ju	BA	Yang Xiaoping (Trung Quốc)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

26/8/11	2/9/11	CHDCND Triều Tiên	PRK	Thông báo sau	WP	Ju	AD	Thông báo sau
10/9/11	19/9/11	Lào	LAO	Thông báo sau	SW	Co	IN	Gerd Nottelmann (Đức)
30/9/11	4/10/11	Hồng Kông	HKG	Hong Kong	OW	Of	IN/AD	Thông báo sau
17/10/11	20/10/11	UAE	UAE	Dubai	OW	Ju	IN	Osama Nabil El Shazly (Ai Cập)
21/11/11	26/11/11	Pakistan	PAK	Islamabad/Karachi	SW	Co	AD	Pradeep Kumar (Ấn Độ)

CHÂU ÂU

Từ ngày	Đến ngày	Quốc gia	Mã Đoàn	Thành phố	Môn	Hạng	Cấp độ	Giảng viên
24/10/11	28/10/11	Nga	RUS	Reza	DV	Co	Intermediate	Thông báo sau

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ HỆ THỐNG CHỨNG CHỈ CỦA LIÊN ĐOÀN BƠI QUỐC TẾ

Thông báo sau	Thông báo sau	Ý	ITA	Ostia	WP	Re	Thông báo sau	Thông báo sau
Thông báo sau	Thông báo sau	Nordic Countries	Thông báo sau	Thông báo sau	OW	Of	Thông báo sau	Thông báo sau
Thông báo sau	Thông báo sau	Ukraina hoặc Đức	UKR GER	Thông báo sau	DV	Co	Thông báo sau	Thông báo sau

CHÂU ÚC

Từ ngày	Đến ngày	Quốc gia	Mã Đoàn	Thành phố	Môn	Hạng	Cấp độ	Giảng viên
18/3/11	23/3/11	Fiji	FIJ	Suva	OW	Of	BA	Philip Rush (New Zealand)
25/4/11	28/4/11	Papua New Guinea	PNG	Port Moresby	SW	Co	BA/IN	Kellie Ball (Úc)
9/5/11	18/5/11	Samoa	SAM	Apia	SW	Co	IN/AD	Willem D. Bill Sakovich (Hoa Kỳ)

Chứng chỉ HLV Bơi của FINA

* * *

Mục tiêu của khoá học này là mang đến cho tất cả HLV Bơi trên thế giới cơ hội được công nhận là HLV có bằng cấp cũng như để công nhận thành tích họ đã đạt được.

CẤP ĐỘ

Khoá học được chia thành 3 cấp độ sau:

Cấp độ 1: Huấn luyện căn bản

Khoá học FINA cấp độ 1 dành cho các HLV huấn luyện cho các VĐV đang hoặc có ý định tham gia giải vô địch quốc gia. Khoá học được phát triển nội dung theo Hoa Kỳ, Anh và Úc.

Đây là khoá học khảo sát với các chương trình học khá quan trọng có liên quan đến các vấn đề như y-sinh học, huấn luyện căn bản môn Bơi cho VĐV mới, kỹ năng sư phạm, kỹ năng căn bản của công tác huấn luyện, kỹ năng giao tiếp cho HLV, phát triển tâm lý, sinh lý thể thao giúp cho các VĐV đạt kết quả cao trong thi đấu... Để được nhận Chứng chỉ trình độ 1, các HLV sẽ phải qua bài thi kiểm tra trình độ 1 của FINA.

Nội dung khoá học được phát triển với sự hợp tác của Hiệp hội huấn luyện Mỹ, Anh và Úc, được FINA giảng dạy miễn phí cho các HLV.

Cấp độ 2: Khóa học trình độ 2 – Khóa học tăng cường

Khoá học trình độ 2 của FINA dành cho các HLV đang huấn luyện hoặc có những VĐV đang hoặc có ý định tham gia các Giải vô địch cấp châu lục. Khoá tập trung chủ yếu vào kỹ thuật trong khi bơi, xuất phát và kỹ thuật quay vòng.

Cần phải vượt qua bài thi kiểm tra trình độ 2 để nhận được chứng chỉ cấp độ 2 của FINA. Nội dung khoá học được phát triển với sự hợp tác của Hiệp hội huấn luyện Mỹ, Anh và Úc, được FINA giảng dạy miễn phí cho các HLV.

Cấp độ 3: HLV cho các VĐV đỉnh cao

Khoá học cấp độ 3 của FINA dành cho các HLV đang huấn luyện hoặc có những VĐV đang hoặc có ý định tham gia thi đấu tại các Giải vô địch Thế giới hoặc thi đấu tại TVH Olympic.

Trong năm 2011 khoá học cấp độ 1 và 2 sẽ được giảng dạy tại 4 châu lục nêu trên.

TÀI LIỆU KHOÁ HỌC: Đĩa CD tài liệu học tập cho khoá học cấp độ 1 và 2 đã được gửi cho tất cả các thành viên Liên đoàn quốc gia của FINA. Bản in sẽ được cung cấp cho tất cả học viên.

CHI PHÍ

VỀ PHÍA HLV:

- Mỗi HLV sẽ phải chịu chi phí đi lại và ăn ở trong suốt khoá học kéo dài 3 ngày. Liên đoàn chủ nhà sẽ chịu trách nhiệm phương tiện di chuyển đưa/đón và sắp xếp chỗ ở.
- Khoá học lấy chứng chỉ của FINA là khoá học miễn phí cho các HLV. Chứng chỉ sẽ được cung cấp với chi phí 30 đô Mỹ.

VỀ PHÍA LIÊN ĐOÀN CHỦ NHÀ SẼ PHẢI CHỊU CÁC CHI PHÍ SAU:

- Bố trí phương tiện đưa đón;
- Chi phí thuê địa điểm tổ chức hội thảo, khóa học...;
- Chi phí thiết bị âm thanh, ánh sáng;

- Quảng bá sự kiện tổ chức khoá học phạm vi trong nước cũng như ở các nước trong khu vực;
- Liên đoàn quốc gia nước chủ nhà sẽ cung cấp dịch vụ đăng ký sớm và thông tin địa phương cho các HLV trong đoàn và các HLV trong khu vực.

VỀ PHÍA FINA:

Văn phòng FINA sẽ cung cấp quỹ hỗ trợ cho nước chủ nhà giúp trang trải một phần chi phí cho thiết bị âm thanh phục vụ khóa học cũng như một vài chi phí phát sinh khác.

ĐĂNG KÝ

Bất cứ HLV nào muốn tham gia khóa học sẽ phải đăng ký thông qua Liên đoàn quốc gia của họ. Bản đăng ký sẽ được chuyển đến Liên đoàn quốc gia và có trên website của FINA. Khi có xác nhận đăng ký từ phía FINA thì Liên đoàn quốc gia sẽ phải liên lạc với Liên đoàn quốc gia chủ nhà để sắp xếp mọi thủ tục cần thiết.

Văn phòng FINA sẽ cung cấp chứng chỉ cho các HLV thi đạt yêu cầu bài kiểm tra trình độ thông qua Liên đoàn của HLV đó.

Tuệ Minh biên dịch

Liên đoàn Bắn súng quốc tế (ISSF) - Một số thông tin về các khoá học phát triển

* * *

Giới thiệu

Học viện đào tạo Liên đoàn bắn súng quốc tế ISSF cung cấp hàng loạt các khoá học bắt đầu với khoá căn bản “C” đến khoá “A” dành cho các HLV quốc tế ở trình độ cao nhất. Mỗi khoá học được tổ chức với mục tiêu xây dựng và bổ sung dựa trên những kiến thức có được ở những khoá học trước. Do đó, các HLV sẽ có thể vận dụng những kiến thức chuyên sâu đạt được sau mỗi khoá học vào thực tế và tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc của họ. Hơn nữa, mục tiêu của các khoá học còn để nâng cao tiêu chuẩn hiệu quả công việc trên cơ sở quốc gia và quốc tế. Cân bằng tiêu chuẩn của nền tảng giáo dục mỗi HLV trong Liên đoàn cũng là một trong những mục tiêu chính của khoá học.

Các môn học trong khoá học bao gồm:

Khoa học và kỹ thuật môn Bắn súng

- Quản lý đội tuyển và thi đấu
- Lập kế hoạch huấn luyện và thi đấu
- Kiến thức về các dụng cụ thi đấu và đạn súng
- Quản lý truyền thông
- Chăm sóc và chế độ dinh dưỡng
- Luyện tập thể thao cho môn Bắn súng
- Tâm lý thể thao

- Y học trong thể thao
- Sinh lý học
- Phương pháp giảng dạy và sự phạm thể thao

Khoá huấn luyện “C” của Học viện ISSF

Sơ lược khoá học

Khoá học trình độ “C” sẽ cung cấp cho các HLV những kiến thức cụ thể trong môn Bắn súng họ chọn bao gồm các môn khoa học thể thao và Bắn súng.

Khoá học sẽ kéo dài 1 tuần và được giảng dạy bằng tiếng Anh.

Điều kiện tham gia

Học viên cần phải có chứng chỉ huấn luyện quốc gia do Liên đoàn quốc gia cấp hoặc phải là VĐV cấp quốc tế của ISSF.

Ngoài ra các học viên cần có kiến thức tốt về phương thức giảng dạy môn bắn súng và kinh nghiệm huấn luyện thực tế.

Khoá huấn luyện “B” của học viện ISSF

Sơ lược khoá học

Khoá học “B” là khoá nâng cao từ khoá học “C” được xây dựng trên cơ sở kiến thức và kinh nghiệm mà HLV đạt được khi tham gia khoá “C”.

Các môn học bổ sung sẽ được giới thiệu trong khoá học giúp nâng cao kiến thức và sự hiểu biết của học viên về bộ môn Bắn súng.

Điều kiện tham gia

Dựa vào kết quả hoàn thành khoá “C” mà một HLV sẽ được xét duyệt có thể tham gia khoá “B” hay không. Các học viên cần phải có thêm nhiều kinh nghiệm huấn luyện hơn nữa ở cấp quốc gia và quốc tế.

Khóa huấn luyện “A” của học viện ISSF

Sơ lược khoá học

Khoá học “A” cung cấp cho các HLV đủ điều kiện cơ hội rèn luyện trong môi trường học thuật. Những hoạt động nghiên cứu và làm việc trong phạm vi rộng khắp trước khoá học sẽ hình thành nền tảng cho khoá học kéo dài 1 tuần này. Tại đây, các kỹ năng trở thành HLV chuyên nghiệp cũng sẽ được nâng cao nhờ sự kèm cặp hiệu quả của phương pháp học 1 thầy 1 trò.

Điều kiện tham gia

Các HLV được lựa chọn tham gia khoá “A” là những người đạt kết quả cao trong khoá “B” và phải chứng tỏ khả năng tiếp thu kiến thức nhanh, sâu, rộng về môn Bắn súng.

Khoá huấn luyện “D” của học viện ISSF – Khóa học nằm trong Chương trình phát triển khu vực

Khoá học sẽ được giảng dạy bằng tiếng địa phương tại nơi lớp học được tổ chức. Mỗi nội dung môn bắn súng (súng trường, súng ngắn và Shot-gun) sẽ được giảng dạy trong 3 ngày. Học viện ISSF sẽ cung cấp các tài liệu học tập và bản thuyết trình chương trình giảng dạy, huy hiệu, văn bằng, chứng chỉ cho học viên.

Tham gia khoá huấn luyện “D” là một cách thức lý tưởng cho liên đoàn quốc gia xây dựng đội ngũ HLV trong vùng và quốc gia cũng như đưa đội ngũ HLV này đến gần hơn với chứng chỉ huấn luyện quốc tế “C”, “B” và “A” của Học viện huấn luyện ISSF.

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA LIÊN ĐOÀN BẢN SÚNG QUỐC TẾ

Bên cạnh đó, điều kiện để tổ chức khoá học này là các học viên phải đến từ ít nhất 3 quốc gia và họ phải nói chung 1 thứ tiếng. Vì vậy đây cũng là cơ hội cho các Liên đoàn thể hiện tình hữu nghị và chia sẻ những kinh nghiệm quý báu phục vụ cho công tác huấn luyện.

Các giảng viên đều là người bản xứ và đạt được chứng chỉ “A” hoặc chứng chỉ “B” và đủ điều kiện tham gia hoàn thành khoá học lấy chứng chỉ A.

Chương Trình Đoàn Kết Olympic IOC kết hợp với Liên đoàn Bắn súng Quốc tế

* * *

Giới thiệu

Quỹ Đoàn kết Olympic được tài trợ bởi Ủy ban Olympic quốc tế trợ giúp cho các Ủy ban Olympic quốc gia đẩy mạnh chương trình phát triển trình độ VĐV và HLV. Liên đoàn Bắn súng quốc tế (ISSF) và Quỹ Đoàn kết Olympic IOC đã hợp tác trong nhiều năm mang đến nhiều chương trình phát triển quốc gia và phát triển HLV cho các Liên đoàn thành viên ISSF.

A. Huấn Luyện Viên

Chất lượng cao trong huấn luyện thể thao là một yếu tố vô cùng quan trọng cho sự chuẩn bị của mỗi VĐV. Chính vì thế mà vai trò của các HLV là một yếu tố quyết định đối với sự phát triển lâu dài của VĐV cho dù họ mới bắt đầu hay đã đạt tới trình độ quốc tế.

Với sự đa dạng các chương trình dành cho HLV, được Quỹ Đoàn kết Olympic tài trợ thì các HLV sẽ được đào tạo căn bản với những khoá phát triển kỹ thuật, đào tạo cá nhân dưới dạng trao học bổng và hỗ trợ ở cấp quốc gia với chương trình phát triển cơ cấu thể thao.

Khoá đào tạo kỹ thuật cho HLV

Khoá đào tạo kỹ thuật cho HLV nhằm cung cấp những kiến thức đào tạo căn bản thông qua sự gặp gỡ với các chuyên gia quốc tế do ISSF sắp xếp. Các chuyên gia sẽ hướng dẫn các HLV quốc gia các phương pháp phát triển mới nhất trong huấn luyện môn Bắn súng.

Mỗi Liên đoàn thành viên của ISSF sẽ thông qua Ủy ban Olympic quốc gia tổ chức khoá học liên kết này. Ủy ban Olympic quốc gia sẽ ký duyệt đơn đăng ký rồi nộp trực tiếp cho Quỹ Đoàn kết Olympic quốc tế phê duyệt.

Sau khi khoá học diễn ra thì bản báo cáo của cả Ủy ban Olympic quốc gia và của các chuyên gia sẽ được Ủy ban Olympic quốc tế, Liên đoàn Bắn súng quốc tế đánh giá, trong một số trường hợp có thể sẽ được công bố trên trang web chính thức của ISSF.

Học bổng Olympic cho HLV

Chương trình học bổng Olympic mang đến cho các HLV cơ hội tham gia khoá phát triển chuyên nghiệp và đạt được kiến thức và kinh nghiệm giúp ích cho các hoạt động huấn luyện, củng cố cơ cấu thể thao quốc gia.

Yêu cầu của ứng cử viên cho học bổng Olympic là:

- Là HLV môn Bắn súng năng động
- Chính thức được công nhận là HLV quốc gia tại đất nước họ
- Chứng minh được họ có kinh nghiệm thực tế là một HLV cấp quốc gia hoặc cấp quốc tế
- Cam kết vượt qua khoá học và tiếp tục cống hiến phát triển cho môn thể thao đó tại nước nhà sau khoá đào tạo

Các UB Olympic quốc gia có thể nộp bản đăng ký với 2 lựa chọn:

- Đào tạo khoa học thể thao: Cung cấp khả năng đào tạo căn bản trong khoa học thể thao tại các trung tâm thể thao cao cấp hoặc các trường Đại học liên kết.

- Đào tạo các môn thể thao cụ thể: Các HLV sẽ có cơ hội làm mới kiến thức bản thân và nâng cao kinh nghiệm thực tế với các chương trình đào tạo kỹ thuật từ trung hạn cho đến dài hạn.

Đơn đăng ký sẽ do Ủy ban Olympic quốc gia nộp cho Ủy ban Olympic quốc tế.

Chương trình phát triển và củng cố thể thao quốc gia

Chương trình này cho phép Ủy ban Olympic quốc gia phát triển cơ cấu thể thao quốc gia của họ bằng cách thực hiện các kế hoạch từ trung hạn đến dài hạn (3 đến 6 tháng) cho một môn thể thao cụ thể dưới sự hướng dẫn của chuyên gia quốc tế.

B. Vận Động Viên

Học bổng

Học bổng cho VĐV giúp tìm ra các VĐV triển vọng để họ có cơ hội tham gia vòng đấu loại Olympic chuẩn bị cho ĐH Olympic Thanh thiếu niên . Các VĐV sẽ được:

- Tham gia vào các cơ sở đào tạo thích hợp
- Giám sát bởi các chuyên gia nhiều kinh nghiệm
- Thường xuyên hỗ trợ và kiểm tra y tế và khoa học
- Bảo hiểm tai nạn và bệnh tật
- Chi phí ăn ở
- Tiền trợ cấp nhất định

Trần Đông biên dịch

Chủ trương, chính sách và qui trình đào tạo HLV của Liên đoàn Bóng đá Châu Á

A. Một số cụm từ viết tắt được sử dụng

AFC: Liên đoàn Bóng đá Châu Á

CE: Đào tạo HLV

CEMS: Hệ thống quản lý Chương trình đào tạo HLV

CES: Chương trình đào tạo HLV

CONES: Chương trình đào tạo chuyển tiếp

MA: Các liên đoàn thành viên

“Chương trình đào tạo HLV” của Liên đoàn Bóng đá Châu Á (AFC) và các hoạt động đi kèm bắt đầu được đưa vào thực hiện từ năm 1989, ngay khi AFC ký quyết định thành lập Ban Phụ trách Kỹ thuật thi đấu, với nhiệm vụ chính của Ban này là quản lý, giám sát và điều hành các hoạt động của đội ngũ HLV.

“Chương trình đào tạo HLV” được chia theo từng cấp độ, với các trình độ tương ứng là C, B, A và trình độ chứng chỉ cấp cao với mục tiêu đáp ứng được các nhu cầu đòi hỏi. Chương trình đào tạo được AFC tham khảo và rút kinh nghiệm từ các kinh nghiệm khóa đào tạo do bên Liên đoàn Bóng đá Châu Âu hỗ trợ.

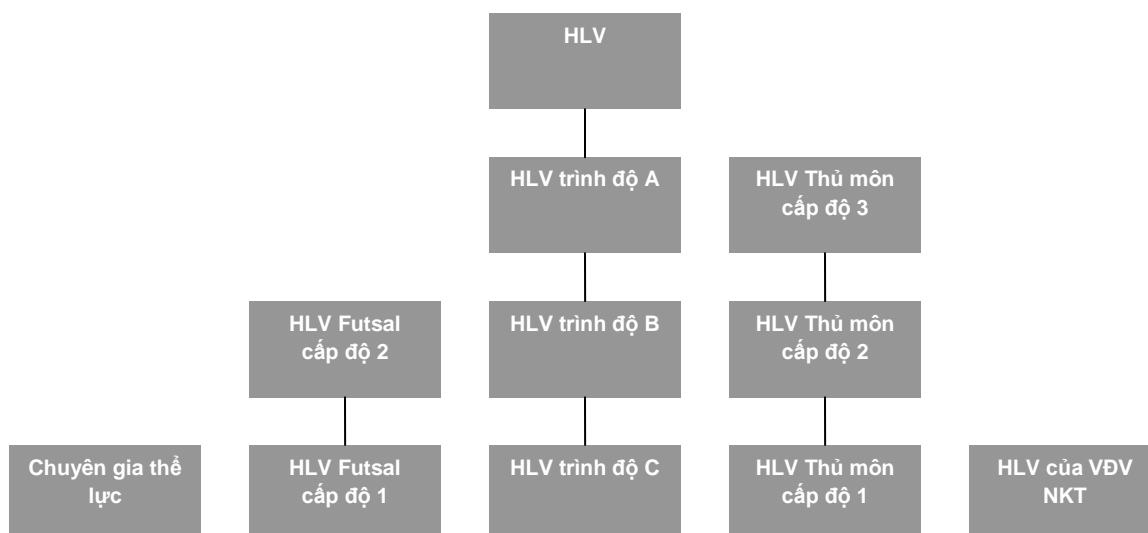
Các lớp đào tạo trình độ C khai giảng khóa đầu tiên năm 1994, trình độ B năm 1996, trình độ A năm 1997.

Đặc biệt, năm 2005, khóa đào tạo HLV trình độ cao của AFC đã chính thức được đưa vào hoạt động. Năm 2008 đánh dấu cho khóa học đầu tiên đào tạo HLV Bóng

đá tiêu chuẩn của các VĐV người khuyết tật. Cũng vào năm 2005, AFC bắt đầu khóa đào tạo HLV trình độ cấp khu vực, với nhóm đối tượng là các HLV, các chuyên gia, các trọng tài đến từ các nước thành viên trong liên đoàn. Trình độ tối thiểu của các ứng viên tham dự khóa học là trình độ A.

Các thành viên nằm trong AFC được khuyến khích áp dụng và thực hiện “Chương trình đào tạo HLV” với mục tiêu xây dựng và phát triển được đội ngũ HLV chất lượng cao ở nhiều trình độ, phục vụ cho sự nghiệp phát triển Bóng đá ở các quốc gia.

B. Sơ đồ phát triển của “Chương trình đào tạo HLV”



C. Sơ lược về nội dung các khóa học và các yêu cầu tối thiểu để được tham gia “Chương trình đào tạo HLV”

1. Vài nét giới thiệu về chương trình

a. AFC đưa ra các chương trình, các khóa đào tạo với nhiều nội dung, ở nhiều trình độ, với mục tiêu kịp thời đáp ứng được mọi nhu cầu của các quốc gia. Danh sách các khóa học hiện đang được AFC đào tạo gồm:

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ CHÂU Á

Khóa học đào tạo HLV

- Khóa học đào tạo HLV
- Khóa học đào tạo chuyên gia thể lực
- Khóa học đào tạo HLV Thủ môn
- Khóa học đào tạo HLV Bóng đá trong nhà (Futsal)
- Khóa học đào tạo HLV cho các giải phong trào

Khóa học bồi dưỡng trình độ: các khóa học chuyên tu, bồi dưỡng trình độ sẽ được xây dựng dựa vào các yêu cầu hoặc các đề xuất.

b. Các HLV Châu Á tham dự khóa học cần đạt được tối thiểu 1 trong các chứng chỉ về huấn luyện do AFC cấp.

c. Thời gian biểu dưới đây trình bày về số lượng tiết học yêu cầu các học viên bắt buộc phải tham gia, gồm các giờ học Lý thuyết và Thực hành.

Chứng chỉ	Giờ thực hành	Giờ lý thuyết	Tổng số giờ yêu cầu	Số lượng luận án	Số lượng bài tập thực hành	Số lượng giờ kiểm tra (lý thuyết/ vấn đáp)
HLV	37	48	85	1	1	1+1
Chuyên gia sức khỏe	25	35	68	1	1	1+1
HLV Thủ môn trình độ 1	22	18	48	1	1	1+1
HLV Thủ môn trình độ 2	40	25	73	1	1	1+1
HLV Thủ môn trình độ 3	42	28	78	1	1	1+1

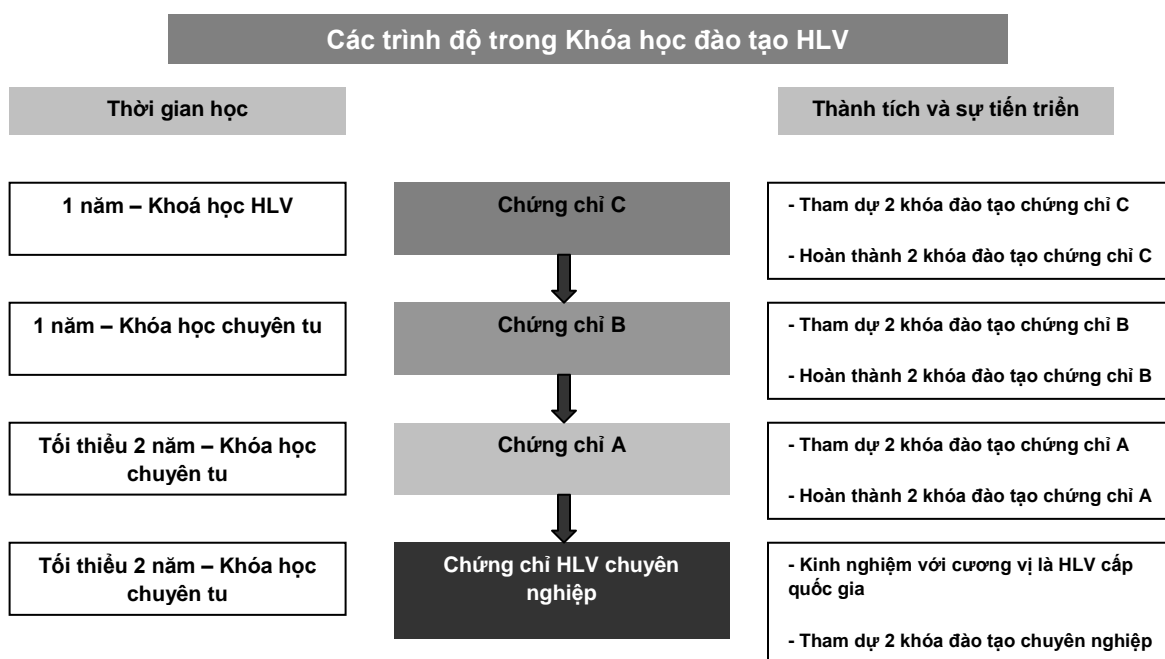
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ CHÂU Á

HLV Futsal trình độ 1	27	25	60	1	1	1+1
HLV Futsal trình độ 2	37	35	60	1	1	1+1

2. Chi tiết các khóa học và điều kiện tối thiểu để được tham gia

a. Khóa học đào tạo HLV

- ❖ Các học viên muốn dự khóa học cần có tối thiểu Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực.
- ❖ Khóa học được thiết kế với mục tiêu “Huấn luyện đội ngũ HLV”, nghĩa là các học viên trong quá trình học sẽ được đào tạo để làm cách nào có thể thích ứng và nhạy bén được với xu hướng đang phát triển cũng như nhu cầu cấp thiết của nền Bóng đá. Bên cạnh đó, học viên sẽ có khả năng truyền tải và huấn luyện các cầu thủ Bóng đá trong việc chỉ đạo thi đấu với nhiều kiểu đội hình, chiến thuật khác nhau.
- ❖ Số lượng giờ học yêu cầu là 85 tiếng, gồm cả thời gian Thực hành, Lý thuyết và kiểm tra vấn đáp. Có 4 mức đào tạo dành cho các trình độ.



❖ Tiêu chuẩn để tham dự Khóa học đào tạo HLV

- Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực
- Kỹ năng nghe, nói, viết bằng Tiếng Anh
- Có khả năng tham gia được các giờ học Thực hành và Lý thuyết
- Yêu cầu về sức khỏe và tâm sinh lý tốt
- Có kiến thức tổng quát, kỹ năng giao tiếp cao
- Có khả năng trình bày, thuyết phục, công bằng và có tính khách quan
- Kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản
- Không quá 60 tuổi

b. Khóa học đào tạo chuyên gia thể lực

- ❖ Các học viên muốn dự khóa học cần có tối thiểu Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực và có bằng Cử nhân chuyên ngành Giáo dục thể chất, Khoa học Thể thao hoặc các chứng chỉ tương ứng.
- ❖ Khóa học cũng được thiết kế với mục tiêu “Huấn luyện đội ngũ HLV”.
- ❖ Khóa học tập trung vào sự phát triển thể chất của các cầu thủ.

Bên cạnh đó, các học viên còn có khả năng thiết kế, xây dựng và truyền tải các chương trình, dự án phát triển tương ứng với mục tiêu trong từng giai đoạn 4 năm của mỗi quốc gia. Ngoài ra, các học viên sẽ được làm quen với các bài kiểm tra thể lực, các động tác phổ biến và thường được sử dụng trong thi đấu Bóng đá.

- ❖ Số lượng giờ học yêu cầu là 68 tiếng, gồm cả thời gian Thực hành, Lý thuyết và kiểm tra vấn đáp. Có 1 trình độ đào tạo dành cho khóa học này.
- ❖ Tiêu chuẩn để tham dự Khóa học đào tạo chuyên gia thể lực
 - Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực

- Bằng Cử nhân chuyên ngành Giáo dục thể chất, Khoa học thể thao hoặc tương đương
- Kinh nghiệm thi đấu và kinh nghiệm làm HLV
- Kỹ năng nghe, nói, viết bằng Tiếng Anh
- Có khả năng tham gia được các tiết học Thực hành và Lý thuyết
- Yêu cầu về sức khỏe và tâm sinh lý đạt yêu cầu
- Có kiến thức tổng quát, kỹ năng giao tiếp cao
- Có khả năng trình bày, thuyết phục, công bằng và có tính khách quan
- Kỹ năng máy tính cơ bản
- Không quá 60 tuổi

c. Khóa học đào tạo HLV dành cho Thủ môn

- ❖ Các học viên muốn dự khóa học cần có tối thiểu Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực và có Chứng chỉ “HLV Thủ môn trình độ 3 của AFC”.
- ❖ Có kinh nghiệm thi đấu
- ❖ Học viên tham dự khóa học sẽ có khả năng đánh giá chuyên môn trận đấu, chiến thuật trận đấu, kiểm chế cảm xúc, tâm lý, đặc biệt là trong các trận có áp lực lớn.
- ❖ Tổng cộng có 3 trình độ đào tạo của HLV Thủ môn, với thời lượng 200 tiếng, gồm thời gian Thực hành, Lý thuyết và kiểm tra vấn đáp.
- ❖ Tiêu chuẩn để tham dự Khóa học đào tạo chuyên gia thể lực
 - Chứng chỉ “HLV trình độ A” và Chứng chỉ “HLV Thủ môn trình độ 3 của AFC” đang còn hiệu lực
 - Kinh nghiệm thi đấu và kinh nghiệm làm HLV
 - Kỹ năng nghe, nói, viết bằng Tiếng Anh
 - Có khả năng tham gia được các tiết học Thực hành và Lý thuyết
 - Yêu cầu về sức khỏe và tâm sinh lý đạt yêu cầu

- Có kiến thức tổng quát, kỹ năng giao tiếp cao
- Có khả năng trình bày, thuyết phục, công bằng và có tính khách quan
- Kỹ năng máy tính cơ bản
- Không quá 60 tuổi

d. Khóa học đào tạo HLV môn Futsal

- ❖ Các học viên muốn dự khóa học cần có tối thiểu Chứng chỉ “HLV AFC trình độ A” đang còn hiệu lực hoặc có Chứng chỉ “HLV AFC Futsal trình độ 2”.
- ❖ Đã tham gia tối thiểu 2 trình độ đào tạo về HLV do AFC tổ chức.
- ❖ Học viên tham dự khóa học sẽ có khả năng phân tích và đánh giá mang tính chuyên sâu, kỹ lưỡng hơn về các trận đấu.

Đồng thời nâng cao kinh nghiệm giảng dạy của các học viên, giúp họ dễ dàng hơn trong việc truyền tải tới các cầu thủ những xu hướng, chiến thuật, đội hình mới nhất đang thịnh hành trên thế giới của bộ môn này. Ngoài ra, khóa học còn tập trung vào các việc phát triển các kỹ năng cá nhân, sự phối hợp đồng đội, ở cả Futsal nghiệp dư và Futsal chuyên nghiệp.

- ❖ Tổng cộng có 2 trình độ đào tạo của HLV Futsal, với số giờ tham gia yêu cầu là hơn 140 tiếng, gồm thời gian Thực hành, Lý thuyết và kiểm tra vấn đáp.
- ❖ Tiêu chuẩn để tham dự Khóa học đào tạo chuyên gia thể lực
 - Chứng chỉ “HLV trình độ A” và Chứng chỉ “HLV AFC Futsal trình độ 2” đang còn hiệu lực
 - Kinh nghiệm thi đấu và kinh nghiệm làm HLV
 - Kỹ năng nghe, nói, viết bằng Tiếng Anh
 - Có khả năng tham gia được các tiết học Thực hành và Lý thuyết
 - Yêu cầu về sức khỏe và tâm sinh lý đạt yêu cầu
 - Có kiến thức tổng quát, kỹ năng giao tiếp cao
 - Có khả năng trình bày, thuyết phục, công bằng và có tính khách quan

- Kỹ năng máy tính cơ bản
- Không quá 60 tuổi

3. Điểm chuẩn để đạt yêu cầu của các Khóa học đào tạo HLV

- ❖ Điểm thực hành: 80%
- ❖ Điểm lý thuyết: 70%
- ❖ Điểm luận văn cuối khóa: 70%

D. Chương trình đào tạo chuyển tiếp do Liên đoàn Bóng đá Châu Á tổ chức (CONES)

1. Tổng quan chương trình: CONES là chương trình đào tạo chuyển tiếp do AFC tổ chức, với mục tiêu chính là giúp các HLV trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ, tăng cường tần suất được điều hành trận đấu, cũng như thường xuyên cập nhật những đổi mới trong môn Bóng đá.

Bên cạnh đó, AFC cũng sẽ thường xuyên thống kê danh sách tên các HLV đạt chuẩn tham dự ở các cấp độ, cũng như các hoạt động của những HLV này trong quá trình học tập.

2. Tiêu chuẩn như thế nào để có thể tham gia khóa học

Một số yêu cầu tối thiểu để các HLV có thể tham gia chương trình

- Đã hoàn thành được 1 trong các chứng chỉ đào tạo HLV do AFC tổ chức
- Tham dự 2 Khóa học đào tạo chứng chỉ C; tham dự trình độ đầu tiên của Khóa học đào tạo chứng chỉ đặc biệt
- Hoàn thành 1 trong 2 chứng chỉ C; hoặc hoàn thành trình độ cơ bản của Chứng chỉ đặc biệt, dưới sự hướng dẫn của chuyên gia AFC

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ CHÂU Á

- Hoặc tham dự một số các hoạt động do AFC tổ chức, và được nhận chứng nhận như:

+ Tham gia các chương trình nghiên cứu chuyên đề về huấn luyện

+ Tham gia các buổi hội thảo

+ Tham gia các buổi thảo luận với chủ đề chính về kỹ năng, trình độ chuyên môn

- Để khuyến khích sự tích cực của các HLV tham gia chương trình, AFC sẽ có sự phân bổ một cách khoa học việc tổ chức các lớp học theo từng trình độ, từng khu vực và từng ngôn ngữ.

3. Thời gian có hiệu lực của Chứng chỉ: Chứng chỉ có hiệu lực 4 năm kể từ ngày cấp

4. Gia hạn Chứng chỉ

- Các HLV có thể gia hạn Chứng chỉ bằng cách tham dự các lớp chuyên tu, lớp bồi dưỡng

- Số lượng giờ học tối thiểu phải tham dự của các lớp chuyên tu

Loại Chứng chỉ	Học Lý thuyết	Học Thực hành
Chứng chỉ HLV	26	24

- Các HLV được khuyến khích cứ mỗi 2 năm nên tham dự các khóa học đào tạo HLV của AFC.

- Các HLV không đạt đủ các điều kiện trên để tham gia khóa học, sẽ bị loại tên ra khỏi danh sách các HLV do AFC quản lý.

5. Quy trình gia hạn Chứng chỉ:

- AFC sẽ gửi thông báo đến từng HLV khi gần ngày hết hạn Chứng chỉ cũng từng người.
- 6 tháng trước khi Chứng chỉ hết hạn, HLV được khuyến nên liên hệ với AFC để biết thêm thông tin về chương trình các khóa học.
- AFC sẽ kiểm tra lại hiệu lực và thông tin của các văn bản do HLV gửi đến, trước khi chính thức gửi Giấy mời tham dự các lớp học chuyên tu, bồi dưỡng tới các HLV này.
- Các chương trình sẽ được thường xuyên cập nhật trong Hệ thống quản lý Chương trình đào tạo HLV.
- HLV không đạt chuẩn tham dự các khóa học trong vòng 1 năm kể từ ngày hết hạn, có thể tham dự các khóa học cấp Chứng chỉ HLV khác.

Phuong Ngọc biên dịch

Quy định dành cho danh hiệu HLV của môn Cờ

* * *

Hướng dẫn này sẽ áp dụng cho hệ thống huấn luyện viên FIDE với tựa đề FIDE và Hội thảo TRG (The Resource Groups – Phát triển Nhân lực). Mọi quyết định trước đây về những vấn đề này sẽ không có hiệu lực nữa và sẽ được thay thế bởi hướng dẫn hiện hành.

1. Danh hiệu cho HLV

1.1. FIDE và TRG công nhận những danh hiệu sau (theo thứ tự chuyên môn)

- Huấn luyện viên FIDE cao cấp (FST)
- Huấn luyện viên FIDE (FT)
- Hướng dẫn viên FIDE (FI)
- Hướng dẫn viên quốc gia (NI)
- Hướng dẫn phát triển (DI)

1.2 Mô tả danh hiệu/ Điều Kiện/ Giải thưởng:

- Huấn luyện viên cao cấp FIDE (FST)

Phạm vi/Trách nhiệm:

- a. Giảng viên tham gia công tác giảng dạy tại Hội thảo chuyên đề/ Hướng dẫn hội thảo (nếu được chấp nhận)
- b. Giám khảo quốc gia.
- c. Huấn luyện các kì thủ (với mức điểm đánh giá trên 2450 điểm)

CHỨNG CHỈ VÀ CÁC DANH HIỆU TẠI LIÊN ĐOÀN CỜ QUỐC TẾ

Danh hiệu/Điều kiện kỹ năng chuyên môn:

- a. Đề xuất/Chứng nhận từ Liên đoàn quốc gia.
- b. Tối thiểu 10 năm kinh nghiệm làm huấn luyện viên nói chung hoặc huấn luyện viên FIDE.
- c. Đạt danh hiệu GM hoặc IM
- d. Đạt được đánh giá FIDE ELO mức 2450
- e. Biết ít nhất một ngoại ngữ bên cạnh ngôn ngữ mẹ đẻ trong các ngôn ngữ mà FIDE chấp nhận: tiếng Ả Rập, Anh, Pháp, Đức, Bồ Đào Nha, Nga và Tây Ban Nha.
- f. Đã từng xuất bản các tài liệu như sách giáo khoa, sách hoặc báo.
- g. Chứng nhận về các thành công quốc tế như sau:
 - Huấn luyện viên của đội đoạt huy chương Olympic.
 - Huấn luyện viên của nhà vô địch Thế giới.
 - Huấn luyện viên của các VĐV tham dự giải vô địch thế giới (trận chung kết)
 - Huấn luyện viên của đội chiến thắng huy chương vàng tại giải châu lục.
 - Huấn luyện viên của VĐV đạt giải vô địch cá nhân châu lục.
 - Huấn luyện viên của hơn 3 nhà vô địch thanh thiếu niên các loại.
 - Huấn luyện viên hoặc người sáng lập các trường cờ vua đã phát triển tối thiểu 3 IGM hoặc 6 danh hiệu (GM, IM và WGM).

CHỨNG CHỈ VÀ CÁC DANH HIỆU TẠI LIÊN ĐOÀN CỜ QUỐC TẾ

- Huấn luyện viên - người đã sáng lập và phát triển các hệ thống giáo dục hoặc các chương trình đào tạo.

Danh hiệu giải thưởng

- a. Các đơn đề nghị phải được gửi qua Liên đoàn Quốc gia (bắt buộc).
- b. Các tiêu chí quan trọng nhất của danh hiệu FST (bắt buộc) là tiêu chí mục “f.” và mục “g.” và TRG sẽ tập trung chủ yếu vào đó. Tất cả các yêu cầu khác có thể coi là không bắt buộc.
- c. Đối với giải thưởng của danh hiệu FST 1 phiếu kín trong tổng số 5 phiếu của Ban Giám đốc TRG sẽ được diễn ra và cần 70% số phiếu thuận. Nếu đơn này không thành, danh hiệu HLV FIDE vẫn có thể được trao. Người nộp đơn có nghĩa vụ chấp nhận thủ tục này và thực hiện các khoản thanh toán cần thiết.
- d. TRG có quyền điều tra và chấp nhận hoặc từ chối bất kỳ tuyên bố của người nộp đơn nào mà không cần giải thích thêm.

- Huấn luyện viên FIDE (FT)

Phạm vi/Trách nhiệm:

- a. Kì thi cấp quốc tế phải đạt được đánh giá FIDE ELO ở mức 2450.
- b. Giám khảo quốc gia.

Danh hiệu/Điều kiện kỹ năng chuyên môn:

- a. Chứng nhận huấn luyện viên quốc gia và được giới thiệu bởi Liên đoàn Quốc gia.
- b. Chứng nhận đã hoạt động ít nhất 5 năm với vai trò là huấn luyện viên.
- c. Đạt được đánh giá FIDE ELO ở mức 2300

d. Chỉ tiêu hội thảo TRG.

Danh hiệu giải thưởng:

a. Bằng cách tham gia thành công một hội thảo của TRG.

b. Không đạt được danh hiệu FST (đơn bị từ chối)

- Hướng dẫn viên FIDE (FI)

Phạm vi/ Trách nhiệm:

a. Nâng cao tiêu chuẩn cạnh tranh của các thí sinh trẻ quốc gia tới cấp độ quốc tế.

b. Giám khảo quốc gia

c. Huấn luyện các VĐV với mức đánh giá dưới 2000.

Danh hiệu/Điều kiện kỹ năng chuyên môn:

a. Bằng cấp về đào tạo huấn luyện viên quốc gia và sự giới thiệu tham gia của Liên đoàn Quốc gia.

b. Có chứng nhận rằng đã làm huấn luyện viên ít nhất 2 năm

c. Đạt được đánh giá FIDE hoặc ELO quốc gia ở mức 2000

d. Chỉ tiêu hội thảo TRG

Danh hiệu giải thưởng

a. Bằng cách tham gia thành công một hội thảo của TRG.

- Hướng dẫn viên quốc gia (NI)

Phạm vi/ Trách nhiệm

- a. Nâng cao trình độ thi đấu của kì thủ lên trình độ cấp quốc gia.
- b. Huấn luyện/ Hướng dẫn kì thủ đạt tới mức 1700.
- c. Giảng dạy tại trường học.

Danh hiệu/Điều kiện kĩ năng chuyên môn:

- a. Có 2 năm kinh nghiệm làm hướng dẫn phát triển.
- b. Đạt được đánh giá FIDE hoặc ELO quốc gia ở mức 1700.
- c. Nằm trong top 10 của các cuộc thi quốc gia.
- d. Chỉ tiêu hội thảo TRG.

Danh hiệu giải thưởng

- a. Bằng cách tham gia thành công một hội thảo của TRG.
- Hướng dẫn phát triển (DI)

Phạm vi/Trách nhiệm

- a. Khởi dậy tình yêu cờ dành cho trẻ em và giúp chúng có trình độ thi đấu một cách có phương pháp.
- b. Hướng dẫn cho người mới bắt đầu, kì thủ ở trình độ sơ cấp, trung cấp và người chơi giải trí.
- c. Giảng dạy tại trường học.

Danh hiệu/Điều kiện kĩ năng chuyên môn

- a. Biết luật chơi cờ (luật cơ bản và luật thi đấu).
- b. Đạt được đánh giá FIDE hoặc ELO quốc gia ở mức 1400.
- c. Chỉ tiêu hội thảo TRG.

Danh hiệu giải thưởng

- a. Bằng cách tham gia thành công một hội thảo của TRG.

1.3. Thủ tục/ Tài chính:

a. Sau khi hoàn thành hội thảo thành công, mỗi người tham dự sẽ nhận được giấy chứng nhận tham gia có chữ kí của giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo.

b. Sau khi báo cáo chi tiết của các giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo được gửi tới TRG, các danh hiệu/ đề xuất sẽ được gửi tới FIDE và được phê duyệt bởi các cơ quan chính thức (PB, EB hoặc GA).

c. Theo đề xuất, các huấn luyện viên sẽ nhận được huy hiệu chứng nhận chính thức từ FIDE (bao gồm ảnh huấn luyện viên và giấy chứng nhận) nếu các điều kiện sau đây được thoả mãn:

- Các yêu cầu cho mỗi danh hiệu được nói ở trên.
- Bằng chứng nhận xuất sắc của hội thảo huấn luyện viên FIDE (ngoại trừ FST).
- Bài thi viết (ngoại trừ FST)
- Lệ phí cho FIDE (dựa vào sự tham gia và danh hiệu) được quy định ở bảng sau:

CHỨNG CHỈ VÀ CÁC DANH HIỆU TẠI LIÊN ĐOÀN CỜ QUỐC TẾ

Danh hiệu được trao	Danh hiệu giải thưởng (1 lần)	Phí giấy phép (có hiệu lực trong 4 năm)
Huấn luyện viên cấp cao FIDE	300 EURO	180 EURO
Huấn luyện viên FIDE	200 EURO	120 EURO
Hướng dẫn viên FIDE	100 EURO	60 EURO
Hướng dẫn viên quốc gia	50 EURO	30 EURO
Hướng dẫn phát triển	50 EURO	30 EURO

d. Lệ phí FIDE người tham gia trả cho hội thảo TRG là 100 EURO nhưng phải được trả cho các liên đoàn/cơ quan, đơn vị đồng tổ chức hội thảo. Các liên đoàn/cơ quan trực thuộc sẽ nhận được hoá đơn của FIDE cho tổng số tiền lệ của người tham dự.

e. Người tham dự phải nộp lệ phí danh hiệu trước cho các liên đoàn/ cơ quan trực thuộc/ đơn vị đồng tổ chức hoặc nộp trực tiếp cho FIDE. Trong trường hợp này, phải thông bằng văn bản cho FIDE. Nếu danh hiệu không được FIDE chấp thuận thì sẽ được hoàn lại lệ phí.

f. Các huấn luyện viên có danh hiệu sẽ phải trả “Phí giấy phép” sau 2 năm kể từ khi danh hiệu được trao. Mỗi giấy phép có hiệu lực trong 4 năm. Ví dụ giải Vô địch thế giới và FST theo đề xuất trực tiếp năm 2004 thì các quy định về giấy phép này được miễn. Nếu không thực hiện quy định này sẽ bị cấm một số danh hiệu huấn luyện viên.

g. Tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức để liên lạc và gửi các đơn từ giữa TRG và huấn luyện viên.

2. Hội thảo TRG

2.1. Trình tự thủ tục:

- Đơn của cơ quan đồng tổ chức tới TRG.
- Phê duyệt chương trình và giáo trình.
- Phê duyệt giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo.
- Thông báo trên trang web của FIDE và TRG bằng cách hoàn tất các dự thảo và hình thức bắt buộc.
- Gửi kết quả phê duyệt tới TRG.
- Đề trình về các kết quả đề xuất của TRG và thanh toán phí cho FIDE.

2.2. Giảng viên/ Người hướng dẫn hội thảo:

- Tất cả các hội thảo TRG đều được chủ trì bởi giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo (người giữ danh hiệu FST). Giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo là những người có trình độ chuyên môn cao, với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực huấn luyện chơi cờ. Họ kết hợp giữa kinh nghiệm của một huấn luyện viên chuyên nghiệp và của một chuyên gia để giảng dạy và cung cấp những kỹ năng chắc chắn sẽ có ích cho những người tích cực tham dự.
- Tất cả các giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo (phụ lục 2) được TRG bổ nhiệm mỗi năm một lần và các đề xuất là cần thiết để thêm vào danh sách một FST mới.
- Trong mỗi hội thảo sẽ có 2 giảng viên/ người hướng dẫn phụ trách. Các ngoại lệ sẽ được phép nếu TRG chấp thuận.

- Cho phép có trợ lý (danh hiệu huấn luyện viên khác, nhà tâm lý học...).
- Giáo trình hướng dẫn được sử dụng trong hội thảo TRG. Bản sao phải được phát (miễn phí hoặc ghi nợ) cho tất cả những người tham dự trước khi bài thi viết.
- Hội thảo dành cho hướng dẫn viên quốc gia và các danh hiệu hướng dẫn phát triển có thể được thực hiện bởi các huấn luyện viên FIDE hoặc những người đạt danh hiệu hướng dẫn viên FIDE. Tuy nhiên, điều này phải có được sự chấp thuận của FIDE từ trước.
- Ước tính chi phí tổ chức hội thảo TRG là 7.000 EURO (năm 2010-2012). Số tiền đó bao gồm tiền lương dành cho các giảng viên/ người hướng dẫn hội thảo nằm trong danh sách chính thức được phê duyệt (2.300 EURO cho mỗi người, tổng cộng là 4.600 EURO), vé tàu, vé máy bay và chỗ ở dành cho họ. Chi phí khác (chi phí thuê hội trường, tài liệu và cà phê giữa giờ) sẽ được các đơn vị đồng tổ chức chịu trách nhiệm.
- Các đơn vị đồng tổ chức có quyền thu thêm “lệ phí tham dự” 450 EURO dành cho những người tham gia hội thảo, trong đó 100 EURO là lệ phí của FIDE.
- Trong nội dung báo cáo hội thảo, các thông tin sau là cần phải có:
 - Ngày;
 - Địa điểm;
 - Nội dung phân tích;
 - Trình tự của kế hoạch dành cho các sự kiện và khoá học;
 - Các chi phí phải trả khác;
 - Bài giảng;
 - Các thông tin khác.

- Những người tham dự phải hoàn thành thông tin cá nhân (phụ lục 3) và gửi lại cho các đơn vị tổ chức.
- Tham gia hội thảo thường ngày và kết quả của kiểm tra viết là rất quan trọng với thí sinh
- Chỉ chấp nhận liên lạc với hội thảo qua mạng Internet cho giải trình cụ thể và trong bất kỳ cách nào chỉ sau khi phê duyệt của TRG

3. Hướng dẫn cho các học viện TRG

Một học viện thông qua FIDE phải chấp nhận những yêu cầu/bắt buộc sau:

- Nên mang tất cả những giấy tờ chính thức cùng với tiêu đề, cờ, logo và biểu tượng FIDE; Nên mang theo bản hướng dẫn đề xuất và chương trình giáo dục của FIDE và TRG;
- Nên mang theo đề cương các nhất trí theo “Huấn luyện viên FIDE”;
- Nên thực hiện các nhất trí theo “Sách FIDE chính thức” trong số những sách khác;
- Nên chấp nhận đăng kí (200 Euros) và các khoản phí khác (300 Euro 1 năm) cho FIDE;
- Nên hợp tác với các giảng viên, lãnh đạo hội thảo được TRG chấp nhận;
- Nên hợp tác cùng các HLV được chứng nhận FIDE và được TRG chấp nhận;
- Nên hợp tác với các trang Internet được đề xuất;
- Nên cung cấp đầy đủ thông tin cho Lưu Trữ và Website TRG;
- Nên có tinh thần hợp tác làm việc.

Một học viện được thông qua phải có những quyền sau:

- Có thể trực tiếp đăng kí cho học viên tham gia Giải vô địch trẻ thế giới và Giải vô địch các trường thế giới và châu lục (tối đa 2 học viên mỗi nội dung/giải đấu không chính thức); Có thể trực tiếp nộp các giải đấu nội bộ cho hệ thống tính điểm FIDE;
- Có thể chuyển nhượng lại “ Sách chính thức FIDE” và “Chương trình huấn luyện viên FIDE” đến 100% giá mua; Có thể tổ chức Trại rèn luyện FIDE chính thức; Có thể ban hành chứng nhận chính thức tham gia FIDE;
- Có thể đề xuất học sinh tốt nhất cho danh hiệu thí sinh FIDE giỏi (1 lần/năm).

4. Huấn luyện viên

Bắt đầu từ 01.01.2012 sẽ áp dụng những điều sau:

4.1 Không HLV nào được cung cấp miễn phí bàn và phòng cho sự kiện FIDE chính thức ví dụ như giải vô địch đồng đội Olympic, Thế giới, Châu Âu, Châu Lục, Châu Mỹ và Châu Á, và các giải vô địch cá nhân thế giới và châu âu, nếu anh/chị không giữ bất cứ danh hiệu chính thức FIDE /TRG.

4.2 Không huấn luyện viên nào được cung cấp truy cập miễn phí tại phòng chơi chính thức tại các sự kiện chính thức của FIDE ví dụ như giải vô địch đồng đội Olympic, Thế giới, Châu Âu, Châu Lục, Châu Mỹ và Châu Á, và các giải vô địch cá nhân thế giới và châu âu, nếu anh/chị không giữ bất cứ danh hiệu chính thức FIDE /TRG.

4.3 Một huấn luyện viên sẽ được đề cử bởi 1 Liên Đoàn quốc gia cho “Huấn luyện viên liên lạc chính thức” với TRG. Bằng cách đó, liên lạc của TRG và những hợp tác cao hơn với các liên đoàn trực thuộc FIDE sẽ dễ dàng và hiệu quả hơn.

Phương Ngọc – Ngọc Châu biên dịch

Quy định dành cho các chức danh trọng tài của môn Cờ

* * *

A. Quy định cho danh hiệu trọng tài FIDE (FA)

Bao gồm tất cả các quy định sau đây:

- Thông thạo các luật cờ, các quy định về cờ của FIDE và hệ thống thi đấu loại trực tiếp.
- Tuyệt đối khách quan, được thể hiện trong các lần làm trọng tài của các trận thi đấu.
- Thành thạo ít nhất một ngôn ngữ chính thức của FIDE.
- Kỹ năng sử dụng các loại và các hệ thống đồng hồ điện tử khác nhau.
- Có kinh nghiệm từng làm trọng tài chính và trọng tài phụ ở ít nhất 3 trận đấu được đánh giá bởi FIDE, tham gia ít nhất một chuyên đề nghiên cứu cho FIDE và qua được kì thi của Ủy ban trọng tài (với kết quả ít nhất đạt 80%).
- Các ứng viên đã từng là trọng tài trong một trận thi đấu Olympic sẽ tương đương như một tiêu chuẩn cho danh hiệu FA. Chỉ tiêu như vậy để được xem xét danh hiệu không được vượt quá một.
- Trọng tài chính và trọng tài phụ trong các giải vô địch cờ nhanh thế giới và châu lục tương đương như một tiêu chuẩn cho danh hiệu FA. Chỉ tiêu như vậy để được xem xét danh hiệu không được vượt quá một.
- Người tham gia một chuyên đề nghiên cứu cho FIDE và qua được kì thi của Ủy ban trọng tài (với kết quả ít nhất là 80%) sẽ tương đương như một tiêu chuẩn cho FA. Chỉ tiêu như vậy để được xem xét danh hiệu không vượt quá một.
- Các ứng viên được liên đoàn đề cử mà không có khả năng tham gia tổ chức bất kì giải đấu có giá trị đánh giá nào sẽ vẫn có thể được trao danh hiệu nếu vượt qua được bài thi của Ủy ban trọng tài (với số kết quả ít nhất là 80%).

B. Quy định cho danh hiệu trọng tài quốc tế (IA)

Bao gồm tất cả các quy định sau đây:

- Thông thạo các luật cờ, các quy định về cờ của FIDE, hệ thống đấu loại trực tiếp và các quy định của FIDE theo chỉ tiêu đánh giá và hệ thống xếp hạng FIDE.
- Tuyệt đối khách quan, được thể hiện trong các lần làm trọng tài của các trận thi đấu.
- Thành thạo tiếng Anh, tối thiểu là ở trình độ giao tiếp và từ ngữ về cờ trong ngôn ngữ chính thức của FIDE.
- Có những kỹ năng tối thiểu trong việc sử dụng máy tính. Có khả năng sử dụng các chương trình được FIDE yêu cầu như Word, Excel và E-mail.
- Kỹ năng sử dụng các loại và các hệ thống đồng hồ điện tử khác nhau.
- Kinh nghiệm từng làm trọng tài chính hoặc trọng tài phụ ít nhất là bốn trận thi đấu được FIDE xếp hạng sau đây:
 - Các giải vô địch quốc gia nội dung cá nhân (dành cho người lớn) và giải vô địch (tối đa là 2 chỉ tiêu).
 - Tất cả các trận thi đấu thuộc các giải đấu chính thức của FIDE.
 - Các giải đấu quốc tế dành cho các kì thủ đạt được tiêu chuẩn của FIDE.
 - Các trận thi đấu cờ quốc tế được FIDE xếp hạng với ít nhất 100 kì thủ, 30% trong số đó đạt tiêu chuẩn của FIDE và diễn ra ít nhất trong 7 vòng đấu (tối đa là 1 chỉ tiêu).
 - Tất cả các giải chính thức vô địch cờ nhanh thế giới và châu lục (tối đa 1 chỉ tiêu)
- Các danh hiệu trọng tài quốc tế của IBCA, ICSC và IPCA sẽ tương đương với một tiêu chuẩn cho IA.
- Tham gia làm trọng tài cho một trận thi đấu Olympic tương đương với một tiêu chuẩn cho IA. Chỉ tiêu như vậy để được xem xét danh hiệu không vượt quá một.

CHỨNG CHỈ VÀ CÁC DANH HIỆU TẠI LIÊN ĐOÀN CỜ QUỐC TẾ

- Danh hiệu trọng tài quốc tế có thể được trao cho các ứng cử viên, những người đã nhận được danh hiệu trọng tài FIDE.
- Tất cả các chỉ tiêu cho danh hiệu IA đều phải khác các chỉ tiêu dành cho danh hiệu FA và chỉ được trao sau khi đã có được danh hiệu FA.
- Ít nhất hai trong số các chỉ tiêu để trình phải có được chữ kí của các trọng tài chính khác nhau.

Ngọc Châu biên dịch

Chương trình đào tạo của Liên đoàn Bóng bàn Quốc tế

* * *

Liên đoàn Bóng bàn quốc tế (viết tắt là ITTF) đã giới thiệu một hệ thống mới về công nhận huấn luyện viên bằng tiếng Anh (2004), tiếng Pháp và Tây Ban Nha (2005). Sổ tay huấn luyện cấp độ 1 của ITTF bao gồm những kiến thức căn bản, chương trình giảng dạy và tài liệu khoá học cho:

- Khoá học quản lý cộng đồng (3 giờ)
- Khoá Giáo viên trường học (6 giờ)
- Khoá Huấn luyện viên CLB (12 giờ)
- Khoá HLV cấp độ 1 của ITTF (24 giờ)
- Tất cả các khoá sẽ theo hình thức cuốn chiếu.

Khoá học Quản lý cộng đồng, Giáo viên trường học và Huấn luyện viên CLB là khóa học đánh giá về mức độ chuyên cần. Việc có mặt đầy đủ trong các tiết học là yêu cầu để được cấp chứng chỉ.

Cấp độ 1 của ITTF là cấp độ đầu tiên được ITTF chính thức công nhận, bao gồm các yêu cầu sau:

- Tham gia khóa học 24 giờ, dưới sự quản lý và điều hành của Ban tổ chức (do ITTF phê chuẩn);
- 10 phút diễn thuyết huấn luyện thực hành trong suốt khóa học (bắt buộc để có đủ điều kiện cho ITTF cấp độ 1);
- Sau khóa học sẽ phải hoàn thành 30 giờ luyện tập huấn luyện, chủ yếu là huấn luyện nhóm, lợi ích cho bóng bàn cộng đồng hoặc nhóm trẻ hay nhóm trường học;

- 5 giờ trong 30 giờ luyện tập huấn luyện sẽ được giám sát bởi đội điều hành khoá học ITTF hoặc một người được đội điều hành khoá học ITTF chỉ định. Giám sát viên này sẽ đánh giá từng HLV dựa trên bản “Báo cáo huấn luyện mật” (trang 299 – 301 của sổ tay ITTF cấp độ 1), sẽ phải được đội điều hành khoá học ITTF phê chuẩn để cấp chứng nhận.

Năm 2007 UB Bóng bàn người khuyết tật quốc tế đã phát triển thêm 6 giờ (tùy chọn) cho “VĐV khuyết tật” bằng tiếng Anh.

Những HLV hoàn thành 6 giờ tăng thêm này sẽ là HLV ITTF và IPTTC cấp độ 1.

Nếu VĐV tham gia khoá học ITTF cấp độ 1 không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào thì chỉ được cấp bằng huấn luyện viên CLB.

Mỗi HLV chỉ được nhận 1 bằng (trình độ cao nhất phù hợp với trình độ).

Những HLV chưa đạt ITTF cấp độ 1 sẽ được giới thiệu làm chỉ huy cộng đồng, giáo viên trường học hoặc HLV CLB

ITTF Cấp độ 2, 3 và ITTF cấp độ cao sẽ có từ năm 2008 khi “Sổ tay huấn luyện nâng cao ITTF” được hoàn thành.

Danh sách Chương trình đào tạo HLV của Liên đoàn Bóng bàn Quốc tế (ITTF)

KHÓA HỌC	TRÌNH ĐỘ	MỤC TIÊU ĐÀO TẠO	CÁC CHỨNG CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN	THỜI GIAN ĐÀO TẠO	TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN	ĐIỀU KIỆN TỐI THIỂU
Phụ trách tại cộng đồng	Cơ bản	Lãnh đạo/ Quản lý tại cộng đồng	- Chưa được cấp chứng chỉ	3 giờ	Tài liệu Hướng dẫn cấp 1 - Liên đoàn Bóng bàn Quốc tế	-
Giáo viên thể chất	Cơ bản	Giáo viên giảng dạy tại các trường học	- Chưa được cấp chứng chỉ	6 giờ	Tài liệu Hướng dẫn cấp 1 - Liên đoàn Bóng bàn Quốc tế	-
HLV, Hướng dẫn viên tại các CLB	Cơ bản	HLV, Hướng dẫn viên đang làm việc tại các CLB	- Chưa được cấp chứng chỉ	12 giờ	Tài liệu Hướng dẫn cấp 1 - Liên	-

MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG BÀN QUỐC TẾ

					đoàn Bóng bàn Quốc tế	
Khóa đào tạo ITTF cấp 1	Cơ bản	- HLV Chương trình ITTF Phát triển - HLV Chương trình Olympic Đoàn kết	- Chứng chỉ giảng dạy - Chứng chỉ trình độ thi đấu (bao gồm 5 tiếng luyện tập với chương trình huấn luyện cao cấp) [Khóa đào tạo cấp 1 giành cho Hội đồng Bóng bàn NKT quốc tế - IPTTC]	- 24 giờ - 30 giờ [6 giờ]	Tài liệu Hướng dẫn cấp 1 - Liên đoàn Bóng bàn Quốc tế [Tài liệu hướng dẫn do IPTTC cung cấp]	-
Khóa đào tạo ITTF cấp 2	Trung cấp	- HLV trình độ cấp thành phố, tỉnh - HLV Chương trình ITTF Phát triển - HLV Chương trình	- Chứng chỉ giảng dạy - Chứng chỉ trình độ thi đấu (bao gồm 5 tiếng luyện tập với chương trình huấn luyện cao cấp)	- 36 giờ - 50 giờ	Tài liệu hướng dẫn trình độ nâng cao do ITTF cung cấp	Chứng chỉ ITTF cấp 1

MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA LIÊN ĐOÀN BÓNG BÀN QUỐC TẾ

		trình Olympic Đoàn kết	cấp)			
Khóa đào tạo ITTF cấp 3	Cao cấp	- HLV trình độ quốc gia - HLV tại các khóa đào tạo cấp châu lục	- Chứng chỉ giảng dạy - Chứng chỉ trình độ thi đấu (bao gồm 5 tiếng luyện tập với chương trình huấn luyện cao cấp)	- 48 giờ - 80 giờ	Tài liệu hướng dẫn trình độ nâng cao do ITTF cung cấp	Chứng chỉ ITTF cấp 2
Khóa đào tạo ITTF trình độ cao	Đỉnh cao	- HLV đội tuyển quốc gia	- Chứng chỉ giảng dạy - Chứng chỉ trình độ thi đấu (bao gồm 5 tiếng luyện tập với chương trình huấn luyện cao cấp)	- 3 tháng (144 giờ) - 100 giờ	Tài liệu hướng dẫn trình độ nâng cao do ITTF cung cấp	Chứng chỉ ITTF cấp 3

Nguyễn Lam biên dịch

Chương trình đào tạo của Liên đoàn Quần vợt quốc tế

* * *

Liên đoàn Quần vợt quốc tế (viết tắt là ITF) bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 1990 đã cung cấp nhiều chương trình huấn luyện cho hàng ngàn trọng tài trên thế giới.

ITF cung cấp: Chương trình huấn luyện toàn diện cho những đối tượng muốn trở thành trọng tài, Chủ tịch Hội đồng trọng tài và Trọng tài chính. Các chuyên viên của ITF sẽ đến các nước trên thế giới tiến hành 3 cấp độ huấn luyện từ căn bản đến cấp độ nâng cao (Grand Slams).

- Các trọng tài được chứng nhận cần phải hoàn thành các bài kiểm tra hàng năm đảm bảo họ luôn cập nhật các điều lệ, thủ tục và các quy định mới nhất.
- Quỹ hỗ trợ của ITF cho phép các trọng tài triển vọng có cơ hội được làm việc tại nước ngoài và thu được kinh nghiệm quốc tế. Với các hỗ trợ tài chính và giáo dục thì ITF có thể giúp các chuyên viên nâng cao kỹ năng của họ đến mức tối đa.
- Tất cả các chuyên viên sau khi được chứng nhận sẽ có đánh giá định kỳ từ các chuyên viên khác có tiêu chuẩn và nhiều kinh nghiệm hơn. Những đánh giá này sẽ giúp họ nâng cao hiệu quả làm việc trên sân và cung cấp những thông tin quan trọng về việc quyết định cấp bằng cho các chuyên viên.

3 cấp độ huấn luyện

- **Cấp độ 1:** Giới thiệu căn bản về tennis, tập trung chủ yếu vào luật chơi, các kỹ thuật căn bản và các qui trình tác nghiệp của Trọng tài chính và Trọng tài biên. Các trường học trong cấp độ này sẽ được tổ chức bởi Hiệp hội quốc gia.
- **Cấp độ 2:** Khóa học cho trọng tài có cam kết đầy đủ và có kinh nghiệm nhất định trong việc tổ chức, điều hành thi đấu. Những trọng tài vượt qua phần thi viết và

thực hành sẽ trở thành Trọng tài cấp độ 1 (Trọng tài đai trắng – Trọng tài White Badge) của ITF.

- **Cấp độ 3:** Khóa học cho các Trọng tài White Badge có đủ tư cách trở thành Trọng tài quốc tế. Khóa học này sẽ tập trung chủ yếu vào huấn luyện các kỹ thuật nâng cao, các thủ tục và chuẩn bị cho học viên các kỹ năng thích nghi với áp lực công việc trình độ quốc tế.

Những học viên vượt qua các phần thi viết, nói và thực hành trên sân sẽ trở thành Chủ tịch Hội đồng trọng tài (Bronze Badge – Đai Đồng), Trọng tài chính (Silver Badge – Đai Bạc) và Trưởng ban trọng tài (Silver Badge – Đai Bạc).

Chương trình Cấp chứng nhận chung

Từ năm 1999, ITF có một chương trình Chứng nhận hợp nhất cho các trọng tài quốc tế được công nhận bởi ITF, giải đấu ATP và WTA.

Chứng nhận của một trọng tài phản ánh trình độ giáo dục, kinh nghiệm, khả năng và hồ sơ công việc của họ. Chứng nhận này sẽ được xem xét lại hàng năm.

- Đối với Trọng tài White Badge: Trưởng ban trọng tài và các trọng tài vượt qua khóa cấp trung sẽ được chứng nhận là Trọng tài White Badge của ITF
- Hội đồng trọng tài quốc tế: Có 3 chứng nhận cho những trọng tài vượt qua các khóa cấp độ 3 và là Chủ tịch trọng tài quốc tế đó là chứng nhận Đồng, Bạc và Vàng.
- Trọng tài quốc tế: Có 2 chứng nhận cho những trọng tài vượt qua các khóa cấp độ 3 và là trọng tài quốc tế đó là chứng nhận vàng và bạc.
- Trưởng ban trọng tài cấp quốc tế: Có 2 chứng nhận cho các trọng tài trưởng vượt qua các trường cấp độ 3 và là Trọng tài đai vàng và Trọng tài đai bạc.
- Mỗi chuyên viên sẽ phải báo cáo các giải đấu và các trận đấu mà họ từng tham gia mỗi năm cho ITF. Sẽ có những yêu cầu tối thiểu để duy trì cấp độ của Chứng chỉ. Chứng chỉ càng cao thì yêu cầu công việc càng lớn.

Các trọng tài chuyên nghiệp

Ủy ban ITF và Grand Slam sẽ thuê những trọng tài có trình độ chuyên môn tốt nhất trong quần vợt. Những trọng tài này sẽ làm việc dưới tư cách là các giám sát viên, trọng tài và Trưởng ban trọng tài tại Giải Grand Slams, Davis Cup tổ chức bởi BNP Paribas, Fed Cup tổ chức bởi BNP Paribas và TVH Olympic.

Đội các trọng tài chuyên nghiệp hiện nay bao gồm: Ông Stefan Fransson (Trưởng Ban giám sát giải Grand Slam và Chuyên viên chuyên trách Luật và Điều lệ của ITF), ông Wayne McKewen (giám sát viên ITF/Grand Slam), ông Andi Egli (Giám sát viên ITF/Grand Slam), và các chủ tịch trọng tài của ITF/Grand Slam sau: Ông Louise Engzell (Thụy Điển), ông Jake Garner (Hoa Kỳ), ông Alison Lang (Anh), ông Pascal Maria (Pháp), ông Enric Molina (Tây Ban Nha) và ông Carlos Ramos (Bồ Đào Nha).

Trần Đông biên dịch

Hệ thống chứng chỉ Quốc tế dành cho vũ sư Khiêu vũ Thể thao (Dancesport)

* * *

Hai hiệp hội các vũ sư khiêu vũ quốc tế được biết đến nhiều nhất là Hiệp hội Vũ sư Hoàng Gia (Imperial Society of Teachers of Dancing – ISTD) và Hiệp hội Vũ sư Quốc tế (International Dance Teachers Association - IDTA).

Hiệp hội Vũ sư Hoàng Gia (ISTD) được thành lập vào ngày 25/7/1904 ở Luân Đôn (Anh). ISTD là tổ chức có uy tín và quy mô lớn nhất không chỉ trong nước Anh mà phạm vi của nó còn có tầm ảnh hưởng trên toàn thế giới. ISTD bao gồm 2 ban chính là Ban khiêu vũ thể thao (DS) và Ban khiêu vũ nghệ thuật. Hiện nay ISTD có hơn 10.000 hội viên và mỗi năm ISTD tổ chức thi sát hạch cho hơn 250.000 vũ sư, vũ công trên toàn thế giới.

Ban Khiêu vũ Thể thao bao gồm các bộ môn:

- Khiêu vũ Câu lạc bộ,
- Disco, Rock'nRoll, các điệu tự do
- Bộ môn các điệu Mỹ La Tinh
- Bộ môn các điệu cổ điển
- Tổng hợp

Ban khiêu vũ nghệ thuật chủ yếu bao gồm các điệu múa Bale, các điệu múa dân tộc...

Hiệp hội Vũ sư Quốc tế (International Dance Teachers Association - IDTA) cũng là một tổ chức ở Anh và có tầm hoạt động Quốc tế, được ra đời vào năm 1967, hiện có hơn 7.000 thành viên ở 55 quốc gia. IDTA xuất bản hàng tháng tạp chí Khiêu vũ Quốc tế.

IDTA khác so với ISTD ở chỗ IDTA xem các điệu Tango Arghentina và Salsa cũng là các vũ điệu dòng Latin.

Hai hiệp hội này có nhiệm vụ đào tạo và tổ chức thi, sát hạch chứng chỉ vũ sư. Đồng thời cả hai cũng đều biên soạn các giáo trình, vũ hình (Syllabus) cho các vũ điệu Dancesport. Nói chung hệ thống vũ hình và hệ thống chứng chỉ của 2 tổ chức này về cơ bản là giống nhau, tuy có một vài điểm khác biệt nhỏ.

ISTD có nhiệm vụ quảng bá tinh thần khiêu vũ nói chung và khiêu vũ thể thao nói riêng, đồng thời phát triển và duy trì các chuẩn mực về đào tạo khiêu vũ. Tổ chức thi sát hạch chứng chỉ cho vũ sư trên toàn thế giới theo yêu cầu. Thành viên của ISTD có 2 dạng: thành viên nghiệp dư và thành viên chuyên nghiệp.

Để trở thành thành viên học viên (student) thì phải có chứng chỉ Student Teacher, với chứng chỉ này hội viên chưa được phép giảng dạy và chấm điểm. Thành viên chuyên nghiệp phải có chứng chỉ ít nhất là từ Associate trở lên.

Hệ thống chứng chỉ của ISTD có 4 cấp độ như sau:

- Student Teacher (Thấp nhất)
- Associate
- Licentiate
- Fellowship (Cao nhất)

1. Chứng chỉ **Student Teacher**: Yêu cầu phải từ 16 tuổi trở lên, với chứng chỉ này bạn không được giảng dạy và chấm điểm. Chứng chỉ này không phải là điều kiện bắt buộc để có chứng chỉ Associate.

2. Chứng chỉ **Associate**: Phải từ 17 tuổi trở lên, với chứng chỉ này yêu cầu phải có kiến thức nền cơ bản để có thể giảng dạy học viên.

CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ DÀNH CHO VŨ SƯ KHIÊU VŨ THỂ THAO

3. Chứng chỉ **Licentiate**: có độ tuổi từ 21 tuổi trở lên và phải có chứng chỉ Associate hoặc CDE, và phải có số thời gian giảng dạy trên 2 năm. Với chứng chỉ này bạn có thể trở thành thành viên toàn phần, bạn có thể giảng dạy và chấm điểm sát hạch, và cũng chỉ với chứng chỉ này bạn mới có thể trở thành trọng tài trong các cuộc thi đấu quốc tế.

4. Chứng chỉ **Fellowship**: là chứng chỉ cao nhất và phải có chứng chỉ Licentiate và ít nhất 3 năm giảng dạy ở chứng chỉ này. Thành viên có chứng chỉ này có thể được đề cử vào các vị trí như Hội đồng bộ môn, hoặc Giáo viên cao cấp.

Hệ thống chứng chỉ được thể hiện như sau: đối với thành viên ở các nước trong khối EU thì phải qua các chứng chỉ CDE, FDI, còn với các nước khác gồm có các chứng chỉ Student Teacher, Associate trước khi có chứng chỉ Licentiate.

Thi sát hạch các chứng chỉ bao gồm:

- Phần lý thuyết và thực hành, yêu cầu học viên phải nắm được kỹ thuật và thực hành cả bước nam và nữ.
- Thực hành kỹ thuật cá nhân và kỹ thuật đôi (partner có thể mượn hoặc hợp đồng tùy ý nhưng phải có).
- Thời gian kiểm tra sát hạch có thể từ 45 phút cho đến 2 tiếng.

* * *

Các vũ sư Việt Nam đã có chứng chỉ ISTD

Trong những năm gần đây phong trào khiêu vũ thể thao (Dancesport) trong nước ngày một phát triển, không chỉ ở các thành phố lớn như Hà Nội, Tp.HCM mà ở nhiều địa phương đã xuất hiện nhiều câu lạc bộ giảng dạy bộ môn Dancesport. Tuy nhiên tính nhất quán và độ chuẩn mực ở các câu lạc bộ này có những khác biệt rất xa, đó là do trong nước chúng ta chưa có các giấy phép nghề nghiệp và các chứng chỉ chuyên môn liên quan đến bộ môn này.

CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ DÀNH CHO VŨ SƯ KHIÊU VŨ THỂ THAO

Theo cơ sở dữ liệu của ISTD thì hiện nay có **4 vũ sư Vietnam đã có chứng chỉ ISTD.**

- Chứng chỉ **Licentiate**: Đinh Thị Khánh Chi (CLB Vdance), là người Việt Nam đầu tiên có chứng chỉ loại này và cũng là thành viên giảng dạy toàn phần của hiệp hội ISTD
- Chứng chỉ **Associate**: Nguyễn Trọng Đạt (Ballroom Associate), Nguyễn Duy Khánh, Trần Thanh Tuấn (Latin Associate).

Trong năm 2011, Liên đoàn Thể dục Việt Nam tổ chức lớp đào tạo HLV quốc gia do các chuyên gia người nước ngoài Bà Blanca Turon Ribas (người Tây Ban Nha) giảng dạy. Tham gia lớp học này các học viên sẽ được tiến hành kiểm tra và cấp bằng trọng tài, HLV cấp quốc gia cũng như tiến hành kiểm tra, sát hạch trình độ của các trọng tài, HLV từ năm 2006. Lớp học sẽ diễn ra từ 28/06 đến 03/07/2011. Năm 2010, Liên đoàn Thể dục cũng đã tiến hành mở lớp đào tạo HLV.

Sưu tầm

Nguồn tham khảo:

www.ittf.com; www.itf.com; www.the-afc.com; www.wkf.net; www.iaaf.org;
www.fina.org; www.issf-sports.org; www.fide.com; www.ssc.gov.sg;
www.koni.or.id; www.teamusa.org; www.corporate.olympics.com.au;
www.olympic.ca/en; ...

Tài liệu Bồi dưỡng về Quản lý nhà nước: Chuyên đề 21 - Quản lý nhà nước về xã hội và phát triển nguồn nhân lực